

TÔM HÙM HUÝT SÁO

Xuân Vũ

QUYỀN III CHƯƠNG XXV

Khu vực Ba Đình có bộ mặt mới. Cờ quạt treo kín cả ngọn cây. Khẩu hiệu giăng khắp các nẻo đường. Ngôi nhà vuông như chiếc hộp to tổ bố như cô gái giàu nhà quê đeo quá nhiều đồ trang sức không phải cách.

Một con lân không râu nhảy lom xom theo tiếng trống khuất trong khói pháo. Bò vàng, bò trắng đứng giăng ngang thêm và lải rải đi nhón nhờ trong khu vực đề phòng những lực lượng thù địch nổi dậy gây thương tích cho những đứa con yêu quý của đảng từ khắp ba miền vác xác về họp bàn việc nhận chìm, hoặc bán rẻ hoặc cho không đất nước. Trong lúc đó đài phát thanh ra rả từ mấy tháng nay ngày đêm lảng xê đại hội với một khối lượng danh từ hiếm thấy trên báo chí lẫn trong dân gian.

Bên trong hội trường, sự trần thiết không ló lảng nhưng khó bắt mắt. Ông trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu bắt đầu công bố: Số đại biểu 3 miền chia ra như sau: Miền Bắc 126, miền Trung 127, Nam Kỳ: 98. Tại sao số đại biểu Nam Kỳ lại ít hơn số đại biểu miền Bắc và miền Trung ? Xin trả lời: Không phải do sự kỳ thị Nam Bắc Thành Đồng Thành Đất gì đâu mà do sự ngứa ngáy lung tung bất phục tùng cuộc xuống của dân Nam Kỳ. Sắp đi dự đại hội thì có 22 đại biểu triệu phú bận đi đá gà nòi vì ngày đại hội trùng với ngày khai trường gà ở Rạch Gừa và Rạch Gầm. Ngoài ra khi đi ngang Huế có 6 đại biểu mê hò mái đẩy trữ tình trên Sông Hương nên xin ở lại để khai thác vốn cổ dân tộc đem về phổ biến ở Nam Kỳ. Khi đến Hà Nội lại có 5 đại biểu uống ỹch-ky hơi nhiều ở các bar nên tới giờ khai mạc không dậy nổi. Xin báo cáo cho toàn thể đại hội rõ để tránh sự hiểu nhầm. Tổng số đại biểu chính thức tức là đại biểu có quyền ứng cử và bầu cử gồm chung cho 3 miền, các cơ quan trung ương là 489 đại biểu rưỡi.

Có ý kiến chất vấn tại sao có “rưỡi”, ông trưởng ban kiểm tra trả lời: Tôi xin báo cáo cho thật rõ ràng vấn đề. Số là trong hàng đại biểu các cơ quan trung ương có 1 đại biểu mang bầu. Cho nên, để chứng tỏ cho thế giới biết đại hội ta hoàn toàn dân chủ và tôn trọng sự có mặt của từng ngành chuyên môn, chúng tôi không thể bỏ qua đồng chí con đang nằm trong bụng mẹ

Xin lưu ý: Những đại biểu chính thức và ủy viên bảo vệ sức khỏe trung ương mang thẻ màu xanh có hình **(đọc không được 5 chữ)**. Những đại biểu dự thỉnh có quyền phát biểu nhưng không có quyền biểu quyết hoặc biểu quyết thay cho người khác, hoặc làm cò. Trong đại hội vấn đề cò tuyệt đối bất hợp pháp. Những đại biểu này mang thẻ màu nâu có hình bác ngó nghiêng. Những đại biểu mang thẻ chữ thập đỏ là những phục vụ viên, trà nước điều đóm, các nhân sĩ trí thức trung ương hoặc nhà báo nhà văn. Những người này không có quyền gì ngoài quyền vỗ tay (khi chủ tọa yêu cầu) và quyền nghe hoặc không nghe người khác phát biểu và quyền đi ngoài không cần xin phép chủ tọa đoàn.

Kế đó vị trưởng bộ chính trị báo cáo thành phần đại hội gồm có:

1. Đoàn hạm chính thức trung ương mang danh nghĩa ủy viên trung ương, ban bí thư, bộ chính trị. Mỗi vị đều có mang sẵn ghế ngồi và bù loong để vắn đít mình vào đít ghế. Đứng đầu là cụ Phạm văn Vèu thâm niên cao nhất về việc ngồi thiền trên ghế gọi là Thủ Tướng chính phủ. Chú ý những ghế loại này làm một công trình sáng tạo mác-xít lê-nin-nít của giáo sư Trần văn Nghèo, người sinh viên Việt Nam độc nhất được đi học trường Đông Phương ở Mút-Cu-Va năm 1926. Khi ra trường được xếp hạng nhì, chỉ sau **(đọc không được tên này)** một cái đầu, nhưng không được dự đại hội đảng. Ông chỉ được vẽ kiểu ghế bán cho đại hội thôi. Người đặt chiếc ghế này đầu tiên là ông Pê văn Đê. Ai muốn mua xin liên lạc với bộ chính trị. Số ghế sản xuất có hạn, mua ngay kéo hết.

2. (mắt cả đoạn)

3. (mắt cả đoạn)

4. (mắt cả đoạn)

5. (mắt cả đoạn)

6. Đoàn đại biểu thiếu nhi khăn quàng đỏ (**mắt 1 hàng**) Thọ mà bác rất thích vừa đi vừa tung hoa hiệp xướng bài *Xang xừ lừ tồn liên xáng tồn lừ tồn* để ca ngợi các chú các bác đang theo con đường con cóc đi kiện ông trời, lên thiên đường bằng cách uống đều thuốc rượu ngâm dái dê c. bò hằng ngày. Nếu các bác có đọc kinh nhật tụng sai nhịp thì các cháu cũng cắn răng chấp nhận để được đi du học bên Liên Xô trước kia, bên Mỹ bây giờ để chúng tỏ đảng ta luôn luôn vừa bồi dưỡng vừa nâng đỡ hữu hiệu mau chóng để phục vụ cách mệnh.

7. Đoàn anh hùng lao động và anh hùng quân đội dẫn đầu là anh hùng quân đội La Văn Kênh và anh hùng chăn vịt HTX ngoại thành Phan văng Tít, anh hùng nông nghiệp Bùi Huy Ngáp. Giả cuôm ghé của anh hùng có thực tài gốc Sóc Trăng Lương đình Cửa, anh hùng mỏ tìm Tôn thất Bù. Các anh hùng rửa máy tàu hỏa, anh hùng bơi lội dim dân bị lụt ở Tháp Mười, các nữ anh hùng bảo vệ sức khỏe kẹ nhón và các cửa hàng ăn mậu dịch, một đại biểu nấu phở tư nhân độc nhất còn sống sót ở Thủ Đức: Tư L bị phạt phải đút đầu vô thùng nước lèo thùng đít, đi sau cùng và miệng ngâm đôi đũa tre để (**mắt vài chữ**)

8. Đại biểu dân Oải nam nữ của ba miền Nam Trung Bắc sau khi đấu tranh không khoan nhượng với bộ chính trị đã được chấp nhận như đại biểu chánh thức có tiếng nói nặng ký về tình hình đất nước. Đoàn này hùng hậu nhất các đoàn, trang phục bằng quần áo xé rách khoe tối đa bộ ngực và đùi mông, chân không mang giày. Đặc biệt đoàn chia làm 3 nhánh tượng trưng cho sự chia rẽ trong đảng ngày càng to lớn và sâu sắc không gì hàn gắn được. Đoàn này thi đua với đoàn bảo vệ sức khỏe trung ương, mỗi đoàn viên dắt theo một con chó hoặc một con bò mông. Chó và bò đều đeo những bao thuốc lắc tượng trưng cho sức khỏe phi thường lúc lâm trận. Mỗi đoàn viên vừa đi vừa ngửa cổ lên, tay tung thuốc mồm há ra hứng và tu bìa Vạn Lực, nuốt xong hô: “toàn đảng lắc nhanh, lắc mạnh muôn năm!”, “Lắc tượng trưng cho sinh lực của đảng tiền phong sắp rụng nụ muôn năm!” Cứ ba bước toàn đoàn dừng lại lắc lắc biểu diễn gương mẫu 15 phút làm các đại biểu vô cùng bức xúc.

Đoàn nhân dân vô sản bị gậy, do những lão đày tớ và những chị vú em bị thải ra (**mắt hai chữ**) lãnh đạo. Đoàn khá đông và nhờ hơi hám thuốc lắc hồi sinh. Mỗi đoàn viên cầm 1 chiếc bị và 1 cây gậy, cứ dẫm bước lại tung gậy hoặc bị lên và hô: “Nước mặt dân nghèo muôn năm!”, “Thiên đàng Xã Hội Chủ Nghĩa leo hoài không tới muôn năm!”

Được xếp chỗ bên cạnh đoàn nhân dân vô sản là đoàn nhân dân “vô sản” ??? (**không hiểu**) mới nhìn vô thấy nổi bật y phục màu đỏ thêu dấu \$ rần rí xa trông như một con trăn thời tiền cổ to lớn vô cùng. Đặc biệt mỗi đoàn viên đều đội nón chóp cao kiêu các tay hề hát xiếc chân đi cà khêu của dân miền biển. Đoàn viên được đánh dấu từ số 1 tới số 61. Vì đảng đã ra công khai lãnh đạo nhân dân tiến vô nơi làm than từ 60 năm qua rồi. Bây giờ cần phải phô bày sự thực với những con người thật không cần bí danh bí ẩn gì cả. Tuyên thủ mang số 1 không ai khác hơn là Lê Khả Phiêu có một tài sản và tiền mặt là 3 tỷ 400 triệu đô la. Dưới đây là danh sách không thứ tự trích trên báo Hồn Việt số 222:

2.- Trần đức Lương, Chủ tịch nước: 1 tỷ 13 triệu US đô la tài sản biết được

3.- Phan văn Khải, Thủ Tướng: 1 tỷ 200 triệu US đô la tài sản biết được

4.- Nguyễn tấn Dũng, Phó Thủ Tướng: 1 tỷ 450 triệu US đô la tài sản biết được

5.- Nguyễn mạnh Cẩm, Phó Thủ Tướng: 1 tỷ 150 triệu US đô la tài sản biết được

6.- Phạm thế Duyệt: 1 tỷ 173 triệu US đô la tài sản biết được

7.- Phạm văn Trà, Bộ Trưởng Quốc Phòng: 1 tỷ 163 triệu US đô la tài sản biết được

8.- Trương tấn Sang, CT UBKT đảng cộng sản Việt Nam: 1 tỷ 36 triệu US đô la tài sản

biết được..v.v...

Riêng đồng chí Phiêu thì bận rộn giao quyền cho đồng chí Dũng mầm non tiến bộ rất nhanh làm trưởng đoàn. Còn một số kiệt xuất xin để đăng báo nhân dân, đại biểu mua đọc sau với giá cắt cổ.

Trên đây là số chẵn (chiffres rondes). Còn ba cái râu ria lẻ tẻ không nhằm nhò gì nên không báo cáo với đại hội. Đây là đoàn đại biểu hùng mạnh nhất của đại hội. Để tỏ ra cho bọn nhà báo tư bản lăm mồm, họ được xếp ngồi riêng trong một quán cóc bia ôm, vông ôm, ngưi ôm.. đặt ở góc hội trường. Và các nhí riêng phục vụ theo phong cách cá nhân "tiểu táo" của mỗi vị.

1. Đoàn văn nghệ ba vùng dưới sự lãnh đạo của thi hào số 3 dân tộc: Tố Lãm. Ông này ốm nhom như con nhái bén, mặt cau có khắc khổ như bà di ghê dẫn 1 đám con chông đi đại hội. Tay ông ta cầm 3 quyển "Từ cái ấy", "Gió lộn lèo", "Vịt bắt hụt" vừa đi vừa tung lên và hô to: "Bác bảo đi đừng đi", "Bác bảo sống là chết", "Bác bảo thắng là bại" Đi sau lưng thi hào là một bầy Nhà Văn, Nhà Báo, Nhà Thơ, Họa Sĩ, Nhạc Sĩ, tay bị xiềng, mồm bị khóa, cổ đeo gông. Trên trán mỗi người đều dán khẩu hiệu: "Trăm hoa đua nở cúc Vạn Thọ" hoặc "Kỹ sư vô hôn"

Núp sau đám cúc Vạn Thọ là một vị đầu vuông miệng móm, tay thộp ngực một hình nộm, miệng kêu lên: "Hò Phong đây rồi!" Đi bên cạnh là một vị học "giả" tên là Đặng thái Một kẻ đó là một bầy vịt đủ màu lông. Khoác áo lem luốc con nào cũng đội mũ giấy xanh, vải con lòi mỏ đỏ ra ngoài. Đây là đám bầu cua cá chốt từ trong nước gởi ra hải ngoại lộn về hoặc từ hải ngoại chui về dự đại hội. Con nào còn kêu được tiếng cạp cạp thì sẽ được trở ra kêu tiếp, còn xét thấy bị lòi mồm thật rồi thì cho vô bộ văn hóa hát ướm lông hay vô lò quay made anh nằm vùng giấu mặt.

Ông trưởng bộ chính trị giới thiệu xong đoàn thứ 10 thì ngắt xiu (**mắt vãi chữ**) nhao nhao đứng lên đòi quyền sống. Xe cứu cấp tới chỗ một nhân sĩ uống nước ngọt Hồng Hà bị "bệnh tim cấp tính" luôn dịp chờ luôn ông ứng cử viên tổng bí thư đáng lý được chích thuốc khỏe để ra hội trường với vẻ mặt hồ hởi, nhưng vị Bác Sĩ đào tạo cấp tốc trong 4 tuần lễ lại trông gà hóa nên tiêm một mũi chích thịt (intramus) vô gân cổ làm tim ông đập toàn nhịp anh-cốp, nên cả hai được đi Bệnh Viện cấp cứu. Nhưng anh công nhân lái xe lại vừa rời hiệu *bia ôm* nên gât gù, thay vì đi Bệnh Viện Việt Xô đa khoa, lại chạy thẳng xuống Bệnh Viện Bạch Mai là nơi chỉ có khoa đặc biệt Da Liễu của Bác Sĩ Hi đã qua đời từ năm ngoái. Vì thế nên mà rằng thì là khi trở lại đúng nơi phải đến thì hai yếu nhân trở thành yếu xiu nằm ngay đơ cán cuốc. Nhưng ông ứng cử viên gốc Bắc quan trọng hơn anh chàng uống nước ngọt Hồng Hà gốc Nam Kỳ, được chở thẳng đi Mã lý - Xanh Ca pô chi đó, để nằm em ở bên không ai hay.

Bây giờ đại hội vẫn tiếp tục làm việc cho thật rỏ ráo những công việc còn lại.

Ông phó bộ chính trị đại hội (không phải bộ chính trị trung ương của Sáu Lừa) đáng lý tiếp tục sự nghiệp của ông trưởng ban, tức là giới thiệu các đoàn đại biểu đang tự phát trùng trùng điệp điệp kéo tới, nhưng ở trên phát rét sợ "diễn tiến Hòa Bình" nên cúp ngang xương việc danh chánh ngôn thuận là giới thiệu các đoàn thể Côn Nôn-Thanh Liệt để đón tiếp các tổ chức đột xuất của dân Thủ Đô bị những lực lượng thù địch xúi giục phản đối vụ cắt đất cắt biển cho anh Ba.

Theo lịch trình của đại hội thì các đoàn thể vừa được ghi tên chia làm 2 đoàn, nhân số 50/50 nghĩa là điều phân, chớ không được tứ lục 4/6 hoặc tam thất 3/7 hoặc 333 như công thức của đoàn thể Hạm hiện sinh đang dùng.

Xong rồi hai đoàn xếp hàng song song nhau trước cửa hội trường. Đoàn A do đồng chí Cụ Cỏ kéo ngọn, đoàn B do đồng chí đương kim tổng bí dẫn đầu, theo lệnh phát cờ từ đầu hồng rỏ, hai vị lãnh đạo toàn gốc "Rau", từ từ nắm đuôi con lân không râu đi nhịp *ô-pa* có âm nhạc đờn cò đờn gáo trống éch phụ họa, mạnh dạn tiến bước về phía lãng đại vương mặc niệm đúng 3 phút rưỡi, xin ai đó lên cơ cho vài lời huấn thị trước khi đại hội khai mạc.

Ban lễ tân do đồng chí Võ đăng Hoàn làm trưởng ban để dành tiếp khách quốc tế đúng

phương cách điều đóm của đảng bạn, hôm nay được sung công để phục vụ đại hội. Khi hai phái đoàn vào lắng được nửa khúc rồng rắn thì bỗng đồng chí Võ báo cáo rằng muốn được bác ta ban nhời vàng bạc thì đầu của mỗi đại biểu phải xoi lỗ để cắm nhang đúng theo nghi thức cổ truyền để tỏ lòng tin tưởng nơi ở trên. Những máy khoan của Xưởng Cơ Khí Trần Hưng Đạo được trưng dụng và hoàn thành kế hoạch vượt mức 175% nghĩa là thay vì dùng một lỗ thì cụ Cố và một số đồng chí cao niên xin dùng hai hoặc ba lỗ để chứng tỏ chủ nghĩa Mác thặng dư, có thể đem về nhà cắm nhang vái mẹ đi luôn.

Nhưng khi dùng xong thì gặp khó khăn mới không khắc phục nổi. Đó là không có nhang để cắm. Chẳng khác nào lỗ không có cột nên bỏ không tô hô ra đó.

Ban Bí Thư nổi giận đùng đùng đòi cách chức đồng chí Võ đảng Hoàn. Nhưng đồng chí này không cần uống mật gấu vẫn phản đối thượng cấp, bảo rằng sở dĩ không có nhang chi dụng hôm nay là do lệnh ban bí thư cấm sản xuất nhang đèn từ khi *Pê Đê* (Bác Đảng) về Thủ Đô. Những công nhân chế tạo đồ hàng mã thất nghiệp, các cửa hàng ở Phố Hàng Mã đã đóng cửa gần nửa thế kỷ rồi. Nay cần một cây nhang để vái hương hồn bác cũng không có là do chính bàn tay đấm máu của bác. Còn than thở nổi giận và đòi cách chức ai ?

Nghe thế cụ Cố sa sầm nét mặt nghĩ bụng: “Cũng như ta diệt tất cả trí thức để xài đấm chần trâu chần bò lớp năm lớp sáu lãnh đạo dân tộc cho nên xe ba-gác và cây chìa vôi còn làm vua ở thời đại nguyên tử này!”

Cụ Cố bèn dịu giọng nói một câu hòa cả làng:

- Lễ bái vẫn là lễ bái. Đèn nhang có cũng tốt mà không cũng tốt. Đèn Hùng Vương ta bỏ hoang thì đã sao ?

Nói vậy rồi cụ Cố vẫy tay cho hai đoàn vào lắng rẽ ra hai bên đứng bao quanh mộ. Người sĩ quan giữ mã bấm nút. Ở dưới đất từ từ trôi lên nắp hòm rồi cả chiếc hòm kính.

- Đây là tác phẩm điêu khắc của anh Ba mặt nám cốp mô-đen hòm Lê Nin có cải biên chút ít để khỏi mang tiếng “*sống rập khuôn đã đành, chết cũng một kiểu*”.

Cụ Cố nói xong quì xuống, cúi đầu, giọng run run:

- Kính thưa Cụ, hôm nay đại hội đảng lần thứ..cuối mùa.

Bỗng một đại biểu kêu lên:

- Kia chiếc hòm trống không. Cụ Cố kính thưa ai ?

Cụ Cố ngẩng đầu lên nhìn. Quả thực trong hòm không có gì. Không có gì quý hơn..có gì. Nghĩa là không có gì quý..không có còn hơn có. Văn chương thời nay hay biểu tượng ba bốn mặt. Cụ Cố lập tức ra lệnh: Lễ bái đã xong. Các đại biểu nhắm mắt bịt tai lại và trở về hội trường lập tức, không được phát ngôn bừa bãi.

Trong khi các đại biểu kê xì xầm, người ngờ ngác trước sự cố xảy ra qua chớp nhoáng thì cụ Cố vào hậu trường gọi ông Đại Tướng thầy Ba tới, nhỏ nhẹ:

- Quân đội làm ăn như thế à ?

- Dạ (**không đọc được 2 chữ**) đầu có biết gì! Đêm qua em mắc say tiếng đàn trong tay người ngọc.

Đại Tướng bèn gọi viên sĩ quan giữ mã tới. Hắn thành thật báo cáo: Bác bảo chúng cháu là nằm trong hòm lạnh quá. Nhưng sự lạnh lẽo mùa Đông tháng giá không đáng sợ bằng nỗi buồn. Bác nằm nghe tiếng nhạc bốn phía, bác không chịu nổi, bác bèn gọi cháu gái *ôm* chờ bác đến *Đêm Màu Hồng*. Khuya lơ khuya lác bác mới về. Bác vô nằm còn ngâm thơ “*Đường lên xã hội rộng tênh hênh*”. Có bữa bác về muộn tôi lên nhìn thì thấy khi bác không ngủ có con Hén từ trong túi bác bò lên cạp hàm râu bác sạch phéng. Dạ hôm nay trưa trật bác mới về bằng xe *ôm*, bác còn bảo: “Ở đây buồn lắm, bác đem sách Mê Lác lại bác vừa đọc vừa nhìn các cháu. Dạ có bấy nhiêu, xin báo cáo, chỉ tô hồng chứ không bôi đen, cho cụ Cố rõ.

Cụ Cố đêm qua có hai bàn tay ngọc của em Mỹ Huệ đấm bóp chà xát lác lư nên gân cốt

như đàn lên dây khá thẳng. Nhưng sáng nay trực đờn cũ nên lờn con ốc, dây lại chùng, cụ bèn lui vào hậu trường đi một đường thể dục *cà phê võng* để bồi dưỡng sức khỏe, giao quyền điều khiển cho đương kim tổng bí thư sắp tuột nhưng cố níu.

Tổng bí thư Phiêu, người hùng ngáp phải ruồi và vừa lãnh theo bên Pháp về, mặt mũi trông cũng đẹp lão tẻ ngắt vì cái cổ còm phải đeo ô thứ nhất nặng quá cỡ nên không lên gân trước đại hội như hồi mới đắc cử Cụ tuyên bố: “*Dù mắt 100 năm để lên Xã Hội Chủ Nghĩa cũng mắt*”. Bữa nay cụ yếu xiêu kêu lên: “*Áy chết, đồng chí Bất Lương ký chú tôi đâu có ký*”.

Cụ Phiêu bắt đầu đọc bản báo cáo chính trị dài 182 trang đánh máy, nặng 4 kí lô tây, gồm có 80 chương, 124 tiết mục, tổng cộng 4 vạn 8 ngàn chữ bằng số chữ tắt cả các trường bình dân học vụ trong kháng chiến gom lại. Giọng cụ đọc rào rào như ngọn suối Phi Khanh hòa cùng thác Bản Giốc đang chảy:

CHƯƠNG I: Sự thành công của chúng ta trong nhiệm kỳ qua đã vượt xa các nhiệm kỳ trước kể từ ngày có cái gọi là đảng cộng sản tới nay, bất cứ với tên tuổi mị dân nào.

Có nhiều tiếng hỏi: Nghĩa là hơn cả triều đại Trần Phú, Lê hồng Phong nữa ư ?

- Còn so với triều đại Hồ chí Minh thì sao ?

Lê tổng bí: Triều đại Hồ chí Minh chính là triều đại ta đang xây dựng đây. Sở dĩ tôi dám nói thế là bởi vì các đồng chí Phú và đồng chí Phong có làm cho đảng ta được quần chúng nổi dậy như bây giờ đâu. Hai triều đại ấy có làm gì cho dân cho nước bạn để tỏ bày tình hữu nghị bền vững đâu. Chỉ triều đại Hồ chí Minh mà chúng ta hiện là kẻ cầm quyền mới làm được những chuyện long trời lở đất: Trước nhất là đánh tan hai đế quốc sừng sỏ nhất lịch sử là Pháp và Mỹ giành lại độc lập cho dân tộc mà chúng ta là đại diện. Dư âm chiến thắng còn ngân dài trong suốt hậu bán thế kỷ làm cho một cô ma nhi văn hóa mang kính đen lớn nhất thế giới suýt tuyên dương lãnh tụ vô vàn kính yêu của chúng ta là Chủ tịch Hồ chí Minh làm danh nhân văn hóa thế giới năm 1990 có nghĩa là cả loài người phải mọp trước mặt cụ.

(Cả hội trường đứng lên vung tay la hét ào ào như bão tới cả nhân loại phải cúi đầu)

Đồng chí tổng bí tiếp: Nhưng mà, xin các đồng chí hãy bình tĩnh, đồng chí Hồ chí Minh chỉ là danh nhân văn hóa hạt, vĩ nhân hạt. Thế mới đau.

Có tiếng hỏi: Tổ chức văn hóa nào vô văn hóa thế ?

- Họ có nêu rõ lý do gì không ?

Lê tổng bí thư trả lời: Lý do thứ nhất là vì bọn đi điểm bồi bếp tị nạn gởi cả tấn thư từ phản đối vạch cho tổ chức này hiệu là bác chúng ta chỉ là tên cướp cạn, tên xảo quyệt chuyên sống bằng nghề lừa đảo, bịt mắt cắt cổ mọi người.

- Thứ hai là bác ta làm thơ trật vắn, thơ lục bát trật cả 3 vắn giao tiếp trong các câu *lục* và *bát*

- Thứ ba là bác giết vợ hại con (xin xem phần Phụ Lục) có nhiều vợ khắp Âu Á. Đặc biệt nhất hay cho kẹo thiếu nhi đến chúc thọ bác.

- Ngoài ra bác giả nhà đạo đức ăn cơm với 2 con cá lòng tong kho và một bát canh rau muống, nhưng tối lại bác uống sâm đặc và đồ phụ tùng đặc chế do một nhà thuốc dựng lên để phục vụ bác được cường...tráng ngổ hầu phục vụ cách mạng bền hơn.

Lê tổng bí ngưng một chút, nuốt nước miếng và tiếp: Chúng tôi xin lược tiếp qua về công tác nổi trội trong nhiệm kỳ chúng tôi. Đó là việc cắt dâng 700km vuông đất và 10.000 km vuông biển biên giới Việt Hoa một cách êm thuận xuôi rớt trót lọt không bị đồng chí bạn phê bình hay phản đối chút nào.

Lê tổng bí ra hiệu cho một đảng viên treo bản đồ lên tường, chỉ chỗ và tiếp: Cụ thể là vùng Mong Cái ở chỗ Cầu Đông Hưng trước mặt Thị Xã Mong Cái. Trung ương đảng xét thấy vùng đất núi toàn đá xanh thừa thải không dùng vào việc gì được! Nên đảng giao cho bạn giữ dùm. Họ có trên 10 triệu quân thường trực, thừa sức bảo vệ chúng ta trước mọi lực lượng thù

địch. Mặc dù vậy, họ không tham lam, không sát nhập đất nước ta vào đất nước họ. Khi nào chúng ta cần thì họ trả lại không sứt mẻ một ly ông cụ.

Cả hội trường lại đứng dậy ào ào hoan hô muốn văng óc hội trường. “Tinh vô sản quốc tế muôn năm!”, “Mao chạch Tung Oan Xoai!”

Lê tổng bí sướng lịm người suýt ngã khuyu may nhờ Trần bất Lương ngồi gần đó từ trên chủ tịch đoàn vói tay ra đỡ. Nhưng họ Lê sợ lại rơi vào ca Đào Tiêu Lòn bỏ thây nơi xứ Ma Ni bèn gắng giọng lấy giọng nhưng không nói ra tiếng nên đưa tay chỉ mặt Bất Lương.

Đồng chí Lương có tịch thì nhúc nhích, nên thấy Khả Phiêu trở mặt mình thì phát rét, bao nhiêu bí mật của đảng chỉ hai cá nhân biết, đem tung hê ra hết một cách giận dữ: Chuyện cắt đất mày ý là tổng bí thư mày ký, đích thị mày ký trùm phé hết cả.

-Mày là Chủ Tịch (bán) nước thì mày chịu trách nhiệm, chớ tao là tổng bí thư có ăn thua gì chuyện buôn bán ?

- Đảng ngồi trên đầu cha chánh phủ, tao chỉ đội đít mày thôi. Chủ tịch nước phải thím xực luôn chức chủ tịch đảng như bác Hồ kia mới có ngầu. Cụ Cố ngồi ngất ngưỡng trên ghế thái thượng hoàng của Hoàng Bi Hoan phong cho Ba Mặt Nám, cụ Cố thử nghe êm đít quá và lại có vắn cây bù loong made in Trần văn Nghèo nên đi chỗ khác không tiện, thấy lưỡng cầu sũa gâu bất phân biệt đảng và chánh quyền thì thấy buồn buồn cặp mông chai như đít khi, nghĩ rằng chúng nó nói xỏ mình vì mình đã từng làm Thủ Tướng kiêm tổng bí thư nên ra miệng:

-Chúng ta không nên cãi vã phân định đảng và chánh quyền. Hai cục xí quách đó nằm chung trong ơ xa bản khó mà tách riêng ra lắm. Hễ tách rời ra thì cả hai đều hết thở. Vì sự sống lật lè què quặc cà nhót của đản nên mới nảy ra cái sáng kiến “Đất nước cho không” kể trên. Trong đó khỏi nói tôi chịu trách nhiệm rất lớn. Lấy theo công thức Bộ Chính Trị Hạm đội các tay *cờ đỏ, cờ vàng* thường dùng là bia 33+3 nghĩa là trách nhiệm chia ba, tôi cao niên nhất đảng thì tôi xin tình nguyện lãnh một phần lớn nhưng phải theo công thức áp-phe nghĩa là tứ lục (6/4). Tôi lãnh 4 còn mỗi đồng chí chịu 3. Như vậy được chưa nào ? Xin nói rõ thêm để khỏi mịch lòng nhau thì nếu có công ty ngoại quốc gà mờ nào nhắm mắt đâm đầu vô đây ký hợp đồng thì tôi cất giùm toàn bộ, ngoài ra nếu hai đồng chí áp dụng phê tự phê hơi gắt gao thì tôi chỉ xộp nhẹ 4 còn mỗi đồng chí 3. Như vụ đất và biển này. Trách nhiệm nặng thì thù lao phải trội hơn. Như vậy đúng luật lô-gích của Mạc-Bù-Xít và Lê-Nin-Con-Nít.

Đồng chí Phiêu và Lương chưa nhất trí cao nhưng nếu để xì ra cho đại hội phân xử thì đô la đầu có đủ mà bịt miệng đồng chí, nhất là các đồng chí hạm nữ thì miệng rộng, nuốt các thứ gấp mười hạm nam. Vì thế Lương và Phiêu ầm ừ cho thông qua. Riêng đồng chí Phiêu thì kỳ này phải làm ra bộ “tự nguyện” từ chức nhường lại cho đồng chí Mông lác Mạnh, tuy bề ngoài thì “nhượng” cho đồng chí nhưng trong bụng thì bảo thầm: “Ông nghỉ chơi. Chúng có bắt tôi thì bắt mày. Ai có giỏi thì bắt anh chàng thợ thiến và thằng Mán con rơi của bác. Đứa nào dám động đến cục thiêng liêng của bác ? Ta đứng ngoài vỗ tay cười hề hề một trăm lồi cười “cười lãn, cười bò, cười ha hả...” Nhờ pha trò, Lê tổng bí bình tĩnh lại, lấy giọng:

- Trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước chúng ta đã sáng chế được 3 mũi tên độc địa rút ra từ binh thư đời Chiến Quốc nhồi nắn thành 3 luồng hắc khí. Đó là: *Binh Vận, Dân Vận* và *Địch Vận*. Nhờ đó chúng ta đã *đánh cho Mỹ cút Ngụy nhào*. Ngày nay trong hòa bình đảng trên sửa thành 3 mũi giáp công để xây dựng đất nước gọi theo danh từ Mác Xít là *phạm trừ*.

1. Phạm trừ thứ nhất là *Bờ Lờ*. Bờ Lờ là gì ? Đó là một công tác vô cùng quan trọng nằm trong chánh sách kiến thiết của các nước nhược tiểu sau chiến tranh. Mác quên nên không nói đến phạm trừ tối ư quan trọng này. Vì thời gian Mác lui sang Luân Đôn thì nước Anh cai trị dân rất phồn thịnh không nhà nào phải đói kém nên không sinh ra buôn lậu. Ở nước Tàu cũng vậy. Mãi đến sau này Tàu mới khởi sự nghề buôn bạch phiến, tơ lụa...Cái nghề buôn là nghề làm giàu

nhANH NHẤT “Vô thương bất phú”. Một khi đã đi buôn thì phải buôn lậu.

Vậy vấn đề buôn lậu là một nghề nhập nội từ Trung Hoa, một điểm sáng tạo vô song của đảng ta. Ta có thể hãnh diện vì đã bỏ tước lý luận Mác-Lê bằng điểm thực tiễn luận này. Buôn lậu trong hòa bình có sức mạnh hấp dẫn và sáng tạo hơn bất cứ luận thuyết nào của bất cứ cái chủ nghĩa nào (kể cả chủ nghĩa Mác) từ trước đến nay. Chúng tôi có thể phóng tác theo câu nói của nhà triết học Goethe “Tất cả những chủ nghĩa đều trở thành màu xám, chỉ có cây đời mãi mãi xanh tươi” như sau: “Tất cả công tác đều khó khăn xơ xác chỉ có nền buôn lậu là mãi mãi xanh tươi”.

Khẩu hiệu của chúng ta cần đề ra và triệt để thi hành cho toàn đảng không kể cấp bậc cao hay thấp, càng cao cấp càng buôn mạnh và càng có tác động hơn đảng viên thường chẳng khác cái đầu tàu Xã Hội Chủ Nghĩa được nhật ra từ đồng rác cũ. “Ai có gì buôn nấy. Ai cần gì buôn nấy. Buôn bất cứ ở hoàn cảnh nào. Buôn bất cứ ở thời điểm nào. Buôn với bất cứ ai. *Ai buôn lậu với ta là bạn ta* (nhấn mạnh). Buôn lậu là tích cực góp phần xây dựng Xã Hội Chủ Nghĩa. Buôn lậu không phải là một sự phi pháp mà là một hình thức sáng tạo. Từ buôn lậu vài ngàn viên thuốc lắc, dăm ba cái soong nồi, đến buôn lậu cả người lớn lẫn trẻ con như hàng hóa không phải là hạ thấp con người xuống hàng hóa mà chính là nâng hàng hóa lên cao ngang con người. Gương sáng cho muôn đời là Lã Bất Vi buôn người thành công và đã làm được chức thừa tướng và làm cha của vua.

Vi thể chiến lược của ta là: *Bờ Lờ, Bờ Lờ, Bờ Lờ mạnh hơn nữa.*

2. Phạm trù thứ hai là *Tam Ô*. Có nghĩa là *Tham Ô, Dâm Ô* và *Ô Dù*. Ba cái Ô như anh em sinh ba. Sở dĩ Mác không có đề ra điểm này trong Duy vật biện chứng bá láp là vì xã hội thời đó ở trên thế giới nạn *Tam Ô* không có hoặc chưa thấy phong trào rộng lớn như ở nước ta ngày nay. Ông nghị sĩ *Cù hay Cấn* đã ưu tư quốc sự gọi *tham ô* là *một quốc nạn* nhưng sự thực nạn *tham ô* có làm cho chế độ ta sụp đổ đâu, ngược lại nó làm cho cán bộ càng hăng hái tham gia cách mạng. Cán bộ thấp nghèo đói trong lúc cán bộ cao cấp như vua thì *tham ô* là điều rất dễ hiểu trong phạm trù tất nhiên của chủ nghĩa duy vật biện chứng phá..áp bá láp.

Có *tham ô* mới có phong trào hô hời chạy theo cách mạng. Có *tham ô* nhà nước mới mạnh, dân mới rớt mòng toi để cho đảng ban ơn và cán bộ mới xây được nhà tường sân gạch, mua đất mua xe. *Tham ô* đã đâm chồi mọc rễ từ ngàn xưa trong chế độ phong kiến, vua quan thầy đều lấy *tham ô* làm nguồn sống chính. Đảng ta là con đẻ của chế độ phong kiến có trật tự quan lại quyền bính và đặc quyền đặc lợi hơn phong kiến, thì trong nước có nạn *tham ô* là dĩ nhiên. Con hơn cha là nhà có phúc. Đảng hơn vua chú, dân càng có phúc. Thời đại nào cũng có *tham quan ô* lại. Càng lớn chức càng *tham ô* nhanh, nhiều, kín và dễ...chia chác. Ở thời đại Hồ Chí Minh, dân quân chánh không lấy cây kim sợi chỉ của dân, chỉ hốt vàng cây (mỗi lượng là 1 cây) bán thủ cấp dân vượt biên, từ tỉnh ủy đến trung ương ăn no mập lút ba sừng thì lấy cây kim sợi chỉ làm chi cho mang tiếng? Ở chế độ thuộc địa chỉ có điền chủ mới cất vàng trong tủ sắt. Ngày nay trung ương ta có bạc tỷ gởi băng ngoại quốc, có đồng chí sở hữu tới 10 tấn vàng cất dùm của nước bạn đùi-cà-then, còn tiền đô thì đựng bằng thùng chớ không có kiêu ỉa cất gói đầu nằm như tư bản Mỹ.

Hai phạm trù *tham ô* và *dâm ô* phát triển song song hô tương như hai anh em sanh đôi nằm trong cái bào thai chung của mẹ Mác, được “nắng che mưa giỡ” toàn bích phát triển nhịp nhàng hài hòa như một giàn nhạc giao hưởng của thời đại. Cái đó được gọi bằng một danh từ mới chưa được Học Giả Đào Duy Anh cho vào quyển tự điển của ông. Đó là *Ô Dù*. *Đã Ô* lại còn *Dù* nghĩ là 2 tầng. Tầng trong đen, tầng ngoài đỏ, hoặc ngược lại tùy theo thời tiết hoặc hoàn cảnh cách mạng.

Tham ô, buôn lậu là hai mũi dùi tấn công chính, hỗ trợ cho nhau ra đời và trưởng thành. Đó là luật liên quan nằm trong duy vật biện chứng pháp. *Tham ô* để có tiền. Có tiền, mà là tiền

không phải do mồ hôi nước mắt mình làm ra thì càng xài văng tê, không biết tiếc. Một là ném vào sòng đen đỏ, hai là đi buôn lậu. Càng buôn lậu càng tham ô, càng tham ô càng buôn lậu. Nhà văn Nguyễn Cải đã bảo: “*Lý tưởng của đảng là Tiền*” Đúng hoàn toàn. Duy nhất đúng, đúng không thể tả. Ở mọi chế độ đều như thế, thì ở chế độ ta cũng thế! Đảng lấy đó làm thành công.

3. Mũi thứ ba: *Bar, Hộp đêm, Nhảy nhót, Chích choác, Cá độ*: Đây cũng là mũi sáng tạo phi thường của đảng ta. Hồi tưởng lại trước cách mạng tháng tám, Thủ Đô Hà Nội tiêu điều buồn bã. Sau khi Bê Đê (*P phở hay B bò cũng là Bê*) về Thủ Đô, Hà Nội càng xơ xác tiêu điều. Bóng áo dài tha thướt được thay bằng áo cộc, dép râu, nón cối. 9 giờ tối là phố xá im bật. Nhưng từ ngày chánh sách mở cửa của đảng được ban hành, Hà Nội đổi mới, vượt lên, rục rịch, nhộn nhịp. Đường phố được sống trong không khí mùa xuân.

Con người như bay đi trong ánh sáng của khoa học nhót và lác. Cảm thấy thiên đường không còn là mơ ước xa vời nữa. Thiên đàng ngay ở đây, dưới chân ta, trong không khí thơm tho ta đang hít thở. Vậy nên có câu ca dao được truyền đi khắp mọi nhà:

Thiên đàng là đâu ? Thiên đàng là ta

Cởi rộng mở tuột, hóa ra thiên đàng

Để thực tế sống, trong đại hội này sẽ có những giờ giải lao hoặc ban đêm, ban tổ chức sẽ hướng dẫn các đại biểu đến vài góc thiên đàng của Hà Nội.

Ba mũi nhọn của Xã Hội Chủ Nghĩa như một mặt trận liên hoàn tấn công mãnh liệt vào sào huyệt tư bản đế quốc chứng tỏ rằng chế độ ta hơn hẳn mọi chế độ trước đây và sẽ lên đời đều đều không bao giờ trật khớp.

Vì tính chất quan trọng của mũi tên này, ban tu hú và vô văn hóa trung ương xin nêu ra một số nhận định xin gọi tắt bằng một chữ tổng hợp là “*nền (thiếu vài chữ)*”.

Sở dĩ nền văn hóa phát triển ào ạt vượt bực và rộng khắp, không một thế lực thù địch nào ngăn cản nổi như ngày hôm nay là vì nó nảy sinh và tựa hẳn vào ba cái “*Ô*” đã kể trên.

Để có nhiều tiền của vật chất, điểm quan yếu nhất của chủ nghĩa duy vật: “*vật chất quyết định tinh thần*” có thể hiểu lý tưởng của đảng là lý tiền, ai cũng ham có nhiều tiền lắm của để làm gì ? Câu trả lời rất đơn giản là: Để ăn ngon mặc đẹp mục tiêu cuối cùng và cao quý nhất của chủ nghĩa *Đại Đường* (xin đừng đọc nhầm là *đái đường*). Nhưng ăn ngon mặc đẹp thôi, chưa đủ, còn phải có những lạc thú khác mà bất cứ ai ở xã hội nào cũng công nhận. Đó là *tứ khoái*.

Nghe ra có hơi thô tục nhưng đó là mục tiêu của vua chúa mà chủ nghĩa cộng sản đang thực hiện toàn bộ hoặc từng phần ở nước ta. Ở Ru-ma-ni, đồng chí *Câu-xách-cu* đã bỏ ra hàng ngàn triệu đô la để xây dựng cung điện và lót gạch bằng vàng toàn bộ dinh thự của y. Ở đây tư tưởng Đường Minh Hoàng và đồng chí *Câu-xách-cu* gặp nhau trong một tần số “*không hện mà rất ăn khớp*”.

Nói chi xa, đồng chí Trường Chinh của chúng ta khi vào Đà Lạt cũng đã trèo lên nằm thử trên long sàng của Hoàng Đế Bảo Đại. Đồng chí Ba Mặt Nám đã bắt cô đào Sài Gòn đang đóng vai Hoàng Hậu giữ nguyên y phục về Hàng Chuối để ngủ với mình và đã trở thành “*tam niên đế vương*” đến hoàng hậu ễnh ruột mới đem ra xử lăng trì vì tội hoang dâm. Đây chứng tỏ các lãnh tụ vô sản của chúng ta luôn luôn phấn đấu cho chiếc ngai vàng là làm vua. Làm vua không được cũng hưởng lạc như vua. Ngoài ra có vô số hiệu tiệm đã chiêu dụ khách làng chơi với trò “*Nhất dạ đế vương*”, bằng hiệu “*Hoàng Hậu*” hoặc “*Imperial*”, *Palais Royal*. Tóm lại một chữ là “*hưởng lạc*” đi xa hơn nữa là “*trụy lạc*”, “*đồi trụy*” là những danh từ chúng ta gán ghép cho bọn Ngụy Sài Gòn và tư bản đế quốc, nhưng ngày nay chúng ta hoàn toàn đi vào con đường đó và đã vượt quá xa. Tư bản đế quốc muốn theo ta còn khước!

Khởi đầu cơ bản là xe *ôm*, rồi đến bia *ôm*, cà phê *vông*, câu *ôm*, bia *nhộng*... Những hình thức biến hóa không có biên cương tùy *thiên thời địa lợi nhân hòa*, nói chung dưới nhãn hiệu “*đánh đu*”, “*bắt trạch trong chum*”, “*tắt đèn*”. Ở miền trung thì có “*nằm đờ trên sông*”

Hương’, ‘*Dò chở khách sang sông*’, ‘*Hương Giang nhất phiến ngư*’ Miền Nam táo bạo hơn có ‘*Giã gạo chà ba*’, ‘*Dán tem*’, ‘*Xái nước Cam Lộ*’...Không một hình thức nào bị ngó lơ và, điều không ai lấy làm lạ, đứng đầu làng chơi, dân chơi là những cán bộ trung cấp lẫn cao cấp mà danh tánh được tóa án nêu lên bằng vàng danh dự ‘*Tổ quốc ghi công*’ nhiều lần nhưng nếu có ai dám động tới thì bị tù, giết lén, tru dập, cách chức trong lúc cấp trên thì được bảo vệ bằng những đạo luật ngấm thấm tình cảm vĩ đại ‘*vì dân, vì mình*’ vô tiền khoáng hậu. Ngày nay dân tộc ta ‘*sống một ngày bằng hai mươi năm ở chế độ tư bản đế quốc*’. Đó là câu tuyên ngôn của đồng chí Phạm văn Đồng đưa ra trong lúc các bảng hiệu nền đỏ chữ vàng mang chữ ‘*QUYẾT TIẾN, CỜ ĐỎ, SAO VÀNG*’ mọc lên khắp Hà Nội không phải vì yêu mến chế độ mà vì phải đạo để sống. Ngày nay những tấm bảng ấy rụng như lá mùa thu cách mạng để được thay thế bằng những bảng hiệu CÔNG CHÚA, HOÀNG TỬ, HOÀNG HẬU, PRINCESS...chứng tỏ người dân yêu mến chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa mê man đến cỡ nào ?

Đọc đến đây đồng chí Tổng bí hết hơi. Bản báo cáo còn trên 100 trang đại hội sẽ cho đăng báo Ngu Dân cơ quan trung ương của đảng cộng sản Việt Nam, nhờ các đại biểu dùng túi tiền tham nhũng của mình mua với giá ủng hộ 5-7 tê 1 tờ, càng cao giá càng tốt đem về bán đồng nát hoặc dùng vào việc khác tùy ý. Bản báo cáo dày 811 trang nếu đại biểu bị bắt buộc nghe hết thì phải mất 4 ngày 4 đêm liền nhưng vì các phần sau có nhiều vấn đề cần phải tranh cãi, chủ tọa đoàn không có khả năng dẫn thông nên sẽ thông báo đăng báo nhân dân, cơ quan nói láo số 1 toàn thế gian kim cổ, nhưng được bộ chính trị khen thưởng và tương lai sẽ đổi tên là báo sự thật vì tôn chỉ của nó là càng nói càng xa sự thật càng gần lý tưởng làm báo.

Bây giờ ông phó ban tổ chức xin trình đại hội vài đặc điểm của xã hội Việt Nam dưới sự lãnh đạo của cộng sản ngày nay mà theo nhà sử học Trần huy Vẹo thì ‘*xã hội Việt Nam chỉ thành hình năm 1930 khi đảng cộng sản ra đời*’. Nhờ sự nhận định nịnh tầm cỡ này mà đảng quyết định lấy tên Người đặt cho một đường hầm trừ danh chị em ta, để tên Người được nhắc nhở đời đời kiếp kiếp của dân Sài Gòn. Hiện nay có sự hình thành của 3 giai cấp mới: Giai cấp hạm, giai cấp oải và giai cấp ăn mày.

1. Giai cấp mà ta mặc nhiên cho là phản động, là tư sản, địa chủ, ngày nay giai cấp ấy được thay thế bằng giai cấp tư bản đỏ mà cục nhân là thành phần những cán bộ cao cấp chuyên nghề lấy cấp của công hoặc lươn lẹo bằng một thứ luật pháp ‘*bảo vệ cho riêng mình*’. Cụ thể là vụ sử dụng đất lịch sử Hồ Tây để xây Thủy Long Cung đã làm mất chức một ông Phó Nhòm, nhưng sự thực ông được thăng chức cao hơn hai bậc. Giai cấp này theo ngôn ngữ nhân dân thì gọi là *hạm*. *Hạm* là một loài vật có tên nhưng không có thực. Nó chỉ là tượng trưng cho sự ăn tạp và hỗn ầu. Nhưng đã là một loài vật thì có đực cũng có cái và sinh sôi nảy nở như các loài vật khác.

Giai cấp hạm thuộc tầng lớp trên như một loại người không làm mà có hưởng nói khác ra là giai cấp bóc lột trong một xã hội được chính họ mệnh danh là xã hội không giai cấp và không có người bóc lột người.

Giai cấp hạm sanh nở rất nhanh đặc biệt ở thượng tầng cơ sở có nghĩa là các cơ quan cấp cao bao gồm các ủy viên bộ nọ bộ kia. Những con hạm này được nhân dân đặt tên là *hạm 3 vằn* hoặc *hạm chín đầu*, *hạm miệng đôi*. Chúng đào hang đóng ổ ở khu đất lịch sử, sống rất hòa thuận, che chở nhau với tinh thần *xà bông xê vích* Nhưng cũng như loài người, âm thịnh dương suy, loài hạm cũng thế. Hạm cái hoạt động mạnh hơn hạm đực và có cơ tràn lan vào nắm quyền trong cả những nơi có quyền lực nhất hoặc chỉ núp sau lưng như một thứ nhiếp chánh vua con.

2. Giai cấp thứ hai cũng đang phát triển mạnh là *giai cấp dân chơi*. Dân chơi là sự phát triển quá độ của giai cấp *oải* cũng như Xã Hội Chủ Nghĩa tiến lên cộng sản chủ nghĩa.

Nguồn gốc của dân chơi là giai cấp hạm. Chúng chơi rất tiết kiệm. Sang Hồng Kông, Xanh-Ga-Po, chúng không kém các tay chơi trừ danh nhất thế giới. Một đêm có thể một công từ

đã vút phéng 50 triệu đô. Tất nhiên muốn chơi phải có tiền. Tiếng đồn Bạch công tử đốt giấy bạc cho cô Ba Trà thấy đường lượm kim, Hắc công tử nấu cơm bằng giấy xăng đỏ là có thật. Ngày nay có hàng trăm Hắc Bạch công tử khắp Nam Bắc, Chúa biết mặt dân biết tên, cụ Hồ phải kêu trời không thấu. Cụ không ngờ cụ trông người kết quả lác mắt như vậy.

Hạm đào hang ở Ba Đình ngay bên cạnh lăng tẩm càng ngày càng đông đúc lúc nhúc chứng tỏ tính chất hơn hẳn của chế độ ta so với chế độ cũ.

3. Sức mạnh thứ ba của chúng ta là ??????????????????

Tư tưởng Hồ chí Minh gồm trong những bài thơ con ếch ca ngợi hết lời Nga Xô và Trung Quốc, kết tinh trong mấy câu thơ được sở văn học quốc nhập của đảng cải biên như sau:

*Anh em tình nghĩa Việt Nam
Vừa là đồng chí vừa là bố con*

Và được nhạc sĩ chẵn bờ Đố ?? phổ nhạc thành những câu hát chỉ được trình bày trên đài phát thanh, cơ quan nó láo thứ nhì thế giới, chỉ đứng sau báo nhân dân thôi:

*Việt Nam núi liền núi, sông liền sông
Khấn khít nhau tình nghĩa với lá cờ hồng*

(được chữa lại là *Đêm Màu Hồng* cho hợp thời trang)

Quan hệ cha con vợ chồng được thực hiện từ thời đồng chí Phạm văn Vèu ký công văn cho đồng chí Chou-En-Lai nhường đảo Trường Sa cho Trung Quốc, nay tới hoàng đế Mán mũ mào sang dâng thêm đất biên giới cho nước mẹ để xóa tan những đồng tro của 6 Tỉnh biên giới năm 1979.

Những việc này làm nhục người sống và đau lòng người chết chỉ có thời Lê Chiêu Thống và Trần Ích Tắc...Thời đại chúng ta hoàn toàn vinh quang...mút mùa Lê Thủy. Ai bảo ta bán đất cho Trung Quốc là sai lầm. Tất cả những việc trên chỉ nhằm xây thêm tình hữu nghị cho cao đẹp hơn những đồng tro tàn 6 Tỉnh biên giới năm 1979 nhưng chưa hết.

4. Vấn đề duy vật biện chứng pháp Mê Lác và trường Nguyễn mắt Ruốc đã bị *tư tưởng diễn tiến hòa bình xuyên tạc* ra là "*duy vật biện chứng bá láp*" và "*Nguyễn Bán Nướ*" đã thành giai thoại trong dân gian bắt buộc đảng phải giam giữ ông viện trưởng Mê Lác ủa Mác Lê và cách chức ông hiệu trưởng trường trên không cho tái cử vô quốc hội lá nho. Và để đền đáp công lao của đồng chí Đào hang Trùng sắp lên tổng bí thư bị chích nhằm thuốc đã kể ở trên, đảng đã cho con trai của đồng chí ấy hiện nay được dân bụi, làng chơi tặng vương miện là vua đeo hai cái ô một lúc...Sự cố này càng chứng minh sự xuyên tạc của nhân dân là có bàn tay của các lực lượng thù địch nhúng vào.

Đến đoạn này, ông phó ban tổ chức ngưng lại và nói miệng:

- Trên đây là vài vấn đề linh tinh. Còn 6 vấn đề cũng rất quan trọng nhưng để cho bọn nhà báo ngoại quốc quen thói xoi xía, và để giải tỏa những cái ngáp sái quai hàm của các đại biểu chúng tôi xin tạm ngưng để xin kính mời đại hội xem một màn múa lửa do một cháu gái trong *tổ uốn dẻo* của đoàn xiếc do Bác Hồ huấn luyện. Xin báo động trước cho các đồng chí cao niên hãy cảnh giác. Ban tổ chức đã cho hai xe cứu cấp mở máy sẵn sàng chờ các đồng chí đi Bệnh Viện thần kinh, nếu có trường hợp bức xúc...Chúng tôi cũng xin trình bày thêm là lúc này có còi hụ nghe rất rùng rợn rợn ộc. Đó không có chi lạ, chỉ là thường sự trong các đại hội của chúng ta. Trước đây có đồng chí Lê Trọng ??? và đồng chí Hoàng Võ ??? đi theo Mác Lê một cách thình lình, kỳ này có đồng chí Lê Một và đồng chí Nguyễn đình Tứ Chiếng đau tim cấp tính *mô đen* mới toanh nhập cảng từ Nga Xô được Việt Nam hóa.

Đồng chí Lê Một bị xem là ôm chân Mỹ, còn đồng chí Tứ Chiếng thì đổ bằng tiền sĩ nguyên tử giấy lộn bên Liên Xô mới về. Đồng chí ấy có ý định ném thử một trái mi ni như lựu đạn gài để đại hội xem sức tàn phá của nguyên tử lực. Nhưng chẳng may đồng chí ấy lỡ tay làm sút chốt...Đây là phạm trù ngẫu nhiên nhưng trở thành tự nhiên của duy vật biện chứng. Làm sút

chốt bom nguyên tử là ngẫu nhiên nghĩa là ngoài ý muốn, nhưng nó lại trở thành tự nhiên nghĩa là đúng với ý muốn của đảng là không cho một trí thức nào ăn chia trong trung ương đảng, nhưng tại sao đồng chí ta lại được giới thiệu vào bộ chính trị để nhận lấy sự “ngẫu nhiên” ấy ? Hỏi tức là đã trả lời rồi. Xin đại hội đừng thắc mắc bày đặt chất vấn làm mất thì giờ vàng ngọc. Xin mời đại hội thưởng thức tiết mục *ún-rẻo*.

(Các đại biểu *lên con* vì màn “múa lửa” nên đã trốn đi các quán *bia ôm, bia nhộng* quá nửa. Ban tổ chức phải tuyên bố láo là các tổ chuyên môn họp riêng để thảo luận rớt ráo những điểm quan trọng nêu ra trong báo cáo đã đọc. Buổi họp tạm ngưng 1 ngày 2 đêm)

Cuộc họp trở lại với đầy đủ số đại biểu, nhưng hội trường có vẻ đông đặc hơn. Không biết có đại biểu “lậu, chui” không ? Ban kiểm tra tư cách đại biểu thấy đại hội thành công lớn, số đại biểu họp pháp, không có ai đi chui đi lậu nên không xét gắt gao như ngày đầu khai mạc nữa.

Sau đây là mấy điểm bức xúc cần được đại hội thảo luận:

- Hiện nay vấn đề ăn mày đã biến thể thành một hình thức mới của Xã Hội Chủ Nghĩa. Người ta nhận thấy giai tầng ăn mày ở Việt Nam rất sang trọng, mặt mũi bảnh bao, có văn hóa. Họ đi vào những nơi tụ họp đông đảo đọc diễn văn mắng mỏ đám đông, kết quả là mọi người lắng nghe và vung tiền ra bố thí cho chúng. Người ngoại quốc rất sợ hãi giai tầng ăn mày Việt Nam. Một bà sồn sồn giơ một em bé 4 tuổi lên thành xe buýt để em bé xin tiền, một người khỏe mạnh dùng phèo heo vào bụng mình rồi bò lê vào quán bia ôm, giơ tay xin v.v...Đứng trước những cảnh tượng đó, hỏi ai là người không xúc động ?

Tổng kết của CA Thủ Đô cho thấy số người ăn mày ở Thủ Đô đa số là dân Nghệ An, Hà Tĩnh là đất cách mạng từng có nhiều hiện vật trưng bày *láo nên dân không tin* về cuộc khởi nghĩa Xô Viết năm 30.

-Nói về truyền thống tốt đẹp Nghệ Tĩnh, ngày nay chúng ta phải cúi đầu khâm phục khi xem báo cáo của ty công an Tỉnh Nghệ An cho biết sinh quán của Hồ Chủ Tịch, huyện Nam Đàn, nay đổi ra là huyện Tương Dương, 98% dân đều nghiện ngập chích choác, do ở gần biên giới Việt-Lào, và cũng do sự tận tâm của các ủy ban địa phương. Trong một gia đình, khi lên cơn nghiện thì *con chích cho cha, vợ chích cho chồng*. Ngày xưa, ra khỏi cửa *gặp anh hùng*, ngày nay không cần ra đâu hết cũng *gặp dân nghiện*. Cán bộ huyện đến giải thích, họ giơ kim ra dọa chích. Đi ngoài đường, ai khuyên can cũng bị họ lụi. Những cán bộ có lập trường cách mạng cao, được gửi tới để giác ngộ dân chích, những chẳng bao lâu chính cán bộ lại nghiện. Nghiện trở thành lý tưởng ở huyện này, ăn lan qua các huyện Diễn Châu, Kỳ Anh và các huyện lân cận. Đến đổi đi công tác xã hội, ủy ban phải đem thuốc phiện ra như thì dân công mới đi. “Có hút mới làm”, dân công tuyên bố như thế.

- Chúng ta đã lập ra hai nhà máy để sản xuất xe đạp Thống Nhất tạm thời cung ứng cho nhu cầu toàn quốc nhưng xe Trung Quốc vượt biên giá rẻ lại bền nên ta đóng cửa bớt một cái. Còn một cái thì chuyển hệ sang sản xuất bị gậy và đầu gối giả. Hai dụng cụ này đều được ta xem như hàng chiến lược, trước kia đồng chí Lê mang Bị dùng để đi công du các nước bạn Đông Âu Liên Xô. Sau 1975 ta lại mở thêm một nhà máy để tăng năng xuất dùng cho cả quốc nội lẫn ngoại giao rất hữu hiệu. Đó là cách giải quyết móc xích tích cực nhất của ta ngày hôm nay, ngày mai, ngày kia, chưa rõ ngày N. là ngày nào sẽ chấm dứt.

- Đề tạm thời giải quyết hai vấn đề bức xúc này, ta đã mở ra những cửa hàng để đón nhận nam phụ lão ấu bán máu. Dịch vụ này vừa mở ra, đã được toàn dân hoan hô nhiệt liệt. Ở Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình có một làng nổi tiếng chuyên nghề bán máu. Có những hội viên thanh niên cứu quốc trong kháng chiến, nay đã 79 tuổi tập kết ra Bắc không về nổi quê hương, đã sống bằng nghề bán máu 47 năm qua, nay thì bị chê già nên khó bán nhưng vẫn lo lót để được bán được máu mình với giá 550.000 đồng cụ cho 225ml máu. Qui định của các cửa hàng máu là 2 tháng mới được bán một lần. Nhưng vì nhu cầu đời sống quá bức xúc nên đa số đều bán máu non bằng

cách nhảy dù, lo lót cho cán bộ nên cũng lọt êm. Kết quả 550.000 còn được 250.000 đem về nhà mua ? ? ? ? ? độn vào để đợi ngày bán ra. Trẻ con phải trên 10 tuổi mới được bán máu nhưng cái luật mồm đó chỉ nói để bịt mắt che miệng thế gian thôi. Còn thực tế ai có máu đều bán được.

Một lão già phải bán máu để nuôi cả nhà 5 người. Ai có thể tưởng tượng được ? Nhưng đó là sự thật. Việc bán máu chứng tỏ khoa học kỹ thuật nước ta tăng trưởng gấp 5, gấp 10 thời Pháp thuộc và nhân dân đã biết dùng cái vốn tự có để nuôi thân, không mề nheo chính phủ.

Trên đây quý vị đã nghe mấy vấn đề bức xúc linh tinh mà đảng ta đang ra sức phát triển trong chiến dịch *giảm nghèo xóa khổ*.

Sau đây là sự phát triển về văn hóa. Hiện nay có phong trào sửa chữ, đổi chữ, nói lái rất tinh vi.

Viện ngôn ngữ (học chưa thành lập) đã nhận định rằng đây là một sự hình thành đáng được ghi chép. Cũng như nhà sử học Trần Huy Vèo nhận định rằng dân tộc Việt Nam hình thành khi đảng cộng sản Đông Dương thành lập tức là năm 1930 (đã nói trên kia).

Vài ba ví dụ chúng tôi xin nêu lên đây để thấy khả năng tiềm tàng của ngôn ngữ Việt Nam vô cùng lớn lao. Triển vọng của nó có thể tiến lên thay cho *Esperanto*, sau này có thể là ngôn ngữ thống nhất của nhân loại trong vài chục thế kỷ tới. (Xin xem phụ trang không được đọc tại đại hội).

- NÔNG ĐỨC MẠNH-MÔNG LẮC MẠNH hoặc TÀI NÔNG-ĐỨC MẠNH
- ĐẠO ĐỨC viết tắt là Đ.Đ có thể hiểu là *ĐIỂM ĐỨC* hoặc Đ..Đ
- HÀ NỘI có thể hiểu là Hàn (N)ôi.
- ĐẢNG TA viết tắt là ĐT có thể hiểu là *điểm tụ* (nói lái theo Nam bộ)
- ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG viết tắt là *đạo đức cò mồi*
- BÁO CÁO CHÍNH TRỊ viết tắt là BCCT có thể hiểu là *B..c..của tao*
- BUÔN LẬU viết tắt là BL có thể hiểu là *B..L..*
- THỦ TỤC ĐẦU TIÊN cụm từ này vô cùng phổ biến được dùng khắp Nam Trung Bắc một cách biến hóa v.v. và v.v...

Ngoài ra ngôn ngữ ta còn được phong phú hóa với sự hé hé mở cửa của đảng ta:

- ĐỒ LA...hai dấu nhạc được dùng với nghĩa *đô la* (USD)
- Ô VÕ NAI...over night (tiếng Mỹ)
- LOLITA..Lolita (tiếng Mỹ) được dùng trong ngôn ngữ làng chơi có nghĩa là gái chơi bời.

- RIN...tiếng Pháp origine nghĩa là gốc ý nói gái còn trinh hoặc thứ hàng hiệu gốc.

Đến đây ông trưởng ban ngưng lại vì có nhiều đại biểu giơ tay xin phát biểu ý kiến bỏ túc một cách sôi nổi.

Nhiều danh từ rất lạ tai, nhất là từ đất Thần Kinh và miệt Hậu Giang Nam Kỳ được ghi vô mục này (*xin xem mục từ điển ở những trang trước trong quyển I*).

Nhiều đại biểu hăng hái phát biểu leo qua phần xét lại và giáo điều, chất vất bạn tổ chức tại sao bắt giam các Trung Tướng quân đội nhân dân: Đặng Kim Giang, Lê Liêm, Trần Độ, Nguyễn Văn Vinh có công lớn trong thời kháng chiến ? Đồng chí Hoàng Minh Chính, viện trưởng viện Mác Xi. Đồng chí Văn Cao tại sao lại bị đục tên ra khỏi bản quốc ca.

Có đại biểu Nam bộ chất vấn về cái chết của Trung Tướng Trần Văn Trà nhưng bị chủ tọa cắt ngang. Đại hội trở nên xô bồ phải tạm ngưng, không có sự giải thích thỏa đáng. Như thói quen của ta là không bao giờ dám thẳng thắn nhìn nhận khuyết điểm của mình. Thế nhưng trong điều lệ đảng lại nêu lên phương pháp phê, tự phê làm qui luật tiên bộ. Chính những lãnh tụ đảng đã là những người đầu tiên chà đạp và vô hình trung đã phủ nhận phương pháp này một cách trắng trợn.

Đang trình bày xuôi chảy, bỗng thuyết trình viên ngưng lại giọng sùt sùi: Chủ tịch đoàn

yêu cầu các đại biểu hãy khóc từ 1 phút đến 2 phút rưỡi. Nếu đại biểu nào chưa qua lớp kịch nói thì nên dùng đầu cù là quốc doanh có bán bên tay trái của Thiên đường con của các đồng chí Tỷ phú, để bôi vào mắt trong 20 giây sẽ có tác dụng ngay. Cù-là quốc doanh nấu bằng nước gừng nguyên chất và sáp ong của mậu dịch bình dân bán giá hạ và phát không cho đại biểu cao cấp.

(Ngưng 5 phút. Hội trường bắt đầu bị ngập lụt vì nước mắt nước mũi của các đại biểu tuôn ra). Đồng chí thuyết trình viên bèn trân trọng kính mời đồng chí Tài Nông Đức Mạnh đứng lên và giới thiệu: Như mọi cuộc bầu cử dân chủ trong đảng hay ngoài quần chúng kết quả bầu cử đều được biết trước khi cuộc bầu cử tiến hành. Hôm nay đồng chí Lê Khả Phiêu chưa vắng ghế, nhưng đảng đã biết trước ai đắc cử tổng bí thư. Không tin xin xét túi đồng chí Mạnh bây giờ, các đồng chí sẽ thấy diễn văn nhậm chức tân tổng bí thư tháng trước. Vậy tôi đề nghị đồng chí Mạnh có ý kiến gì góp phần cho sự sớm tan rã của đảng.

Mạnh nói ngay không suy nghĩ lâu lắc: Lâu nay tôi nghe có sự xâm xì tôi là con rơi của Hồ Chủ Tịch.

Thuyết trình viên cướp lời ngay:

- Hội nghị nghiên cứu lịch sử đảng và tổng kết nghề đạo đức giả của lãnh tụ cộng sản quốc tế thì Chủ Tịch Hồ chí Minh được xếp hạng nhì đồng hạng với Mao Chủ Tịch dưới Mác và trên Lê Nin một bậc về thâm ô. Nhưng tính về số lượng thì Mác trội hơn Hồ Chủ Tịch. Còn nếu tính về chất thì Hồ Chủ Tịch vượt Mác 300% và vấn đề liên đới với đồng chí quả là có truyền thống máu mủ. Nói rõ hơn là đồng chí đúng là con của Hồ Chủ Tịch.

Mạnh bật lên khóc nức nở và đề nghị đại hội làm một lễ cầu siêu cho “bố tôi”. Chủ tịch đoàn đồng ý ngay bèn ra lệnh do ban tổ chức lo nội vụ kể cả nhang đèn, đề hội nghị sẽ tạm ngưng trong một ngày nào đó, cử hành lễ cầu siêu. Như vậy những lỗ đã được khoan trên đầu mọi người để cắm nhang sẽ được đất dụng hơn.

Đến đây thì có tiếng loi nhoi ở nhiều góc hội trường.

Ông trưởng ban tổ chức yêu cầu cục bảo vệ làm việc khẩn cấp. Tức thì một nhân vật hùng dũng đứng lên từ góc phòng cuối cùng bên trái giành cho nhân viên bảo vệ. Nhìn kỹ thì một khuôn mặt rất quen: Tư Hồng Kỳ. Ông ta nói:

- Đây không phải là cái Chợ Đồng Xuân hay Chợ Mông Mọ ủa Chợ Mơ Mộng. Các vị nên khẩn trương thức tỉnh. Nếu vị nào muốn buôn bán cần sa ma túy thì hãy liên lạc với bộ chính trị đang họp ở phía trong cánh gà. Ma túy hiệu “9 CON CHÓ” hiện nay đang bị đào thải ra khỏi làng chơi bởi những đồng đội đồng phòng của nó. Hiện đại nhất của *Chợ Lén Con* có thuốc mới nhập cảng bằng đường dây cao cấp do chúng tôi đặc trách, trụ sở đặt tại phòng số 2 phía hậu trường *Đêm Màu Hồng*. Xin nghiêm chỉnh ghi tên, chức vụ, số phận, số lượng cần mua. Ở đây cục bảo vệ chúng tôi bán theo giá quốc doanh để câu khách theo kiểu bán bánh mì pa-tê nguội ở cạnh lảng ? ? Năm trước để khách quốc tế nhìn thấy tưởng lầm rằng nhân dân kính yêu ? ? đến viếng ? ? Chúng tôi bảo đảm sẽ giữ bí mật tên tuổi các vị khách của chúng tôi. Ngoài ra đồng chí Phan minh Hợi sẽ dùng quyền lực để bắt ông chánh án phải phát án treo đối với các vị bị bắt quả tang có ma túy trong người, từ 1000 viên trở xuống bảo đảm được tha bổng và lên chức đặc cách...

Ông Tư Hồng Kỳ nói đến đâu hội trường dẫn tai ổng lấy từng lời. Hội trường hết ồn ào. Không khí trang nghiêm một cách kỳ thú. Tư Hồng Kỳ thừa thắng xông lên phát huy tối đa ngôn ngữ làng chơi: Hiện nay thuốc co nhiều loại hiệu năng tối cao. Chúng tôi xin kể ra sau đây.

Nhiều đại biểu đồng loạt giơ tay ách lại xin chờ lấy giấy bút ra để ghi kéo lộn lèo. Tư Hồng Kỳ tiếp: *Mãng Xà Vương* tiếng Mỹ kêu là *Cobra* hiện được cốt cán có tuổi đảng thích nhất vì nó phê êm dịu không hỗn như hiệu *Giọt gân*, cũng không làm mất cảm giác như *MÊ MAN*. Thuốc này uống vô có khi bất tỉnh, bệnh nhân được chờ tới Bệnh Viện, Bác Sĩ không biết bệnh gì nên để cho đi theo Bác luân.

Giới trẻ hiện nay thích dùng nhất là *Bạch Phiến* và *Hồng Phiến* của Trung Hoa. Thuộc vừa kéo dài con mê cuồng vừa tăng sức khỏe để trị những con ngựa chứng. Còn nhiều hiệu khác do nội địa chế tạo bảo đảm *phê* theo yêu cầu.

Chúng tôi luôn tiện giới thiệu trung tâm của Họa Sĩ tài danh Ngọc Sơn. Ông Họa Sĩ này có một đường dây chọn lọc toàn người mẫu lâu và hoa hậu héo. Ông đã bị hầu tòa 14 lần. Lần thứ 12 ông không đi vì được *ô dù* che kỹ. Bảo đảm danh sách không tiết lộ. Các vị có uy tín lớn trong nhân dân và với vợ cả khỏi lo bị lộ mặt. Xin liên hệ ở *Trung tâm Trau Dồi đ.đ.* cửa bên trái, số lẻ, hoặc *trung tâm phục hồi nhân phẩm số chẵn* ở ngay cạnh đó. Nếu không được thỏa mãn thì xin bấm nút ở trên tường sẽ thấy *phòng cấy đa khoa* giành cho các bà đã đi Chùa Hương sờ đầu các cô các cậu bằng đá mấy lần mà không kết quả. Đến phòng cấy sẽ được cấy và có nhiều hi vọng được gặt hơn các nơi khác.

Tur Hồng Kỳ dừng lại để lấy hơi và tiếp:

- Cô đã quá tuổi cổ lai hi nên Tết con Dê cụ đi lễ Chùa Quan Thánh, còn các đồng chí 59 bước qua 60 bước lại đi “cây” hoặc “đọc cây” một phát có triển vọng tràn trề. Đây là vấn đề khoa học đúng theo dương vật biện chứng...pháp.

Lần này Tur Hồng Kỳ hắt hơi liên tục và ngưng thuyết trình, nói miệng không với giọng nghiêm nghị làm cho cả hội trường bị hẫng. Ông Tur như nổi giận ngang:

- Đảng ta có qui luật phá triển là phê tự phê học tập và cải biên theo Tào Tháo rất có kết quả.

Nhiều tiếng phản đối:

- Tại sao đem kẻ gian hùng nhất lịch sử vào đại hội ta ?

Thì Tur Hồng Kỳ thản nhiên đáp:

-Thiên nghi chế độ ta là chế độ phong kiến kéo dài có cải biên chút ít bằng vài ba cái râu ria dân chủ nên tôi nhắc đến tấm gương sáng của một nhân vật thời Tam Quốc có lẽ cũng không có gì là trái đạo. Số là trong một cuộc hành quân, Tào Thừa Tướng ngồi trên lưng ngựa đi qua ven một ruộng lúa. Bỗng một con chim cất đáp vào đầu ngựa làm con ngựa lồng lên nhảy xuống ruộng làm nát một vùng lúa. Tào Thừa Tướng bèn rút gươm toan tự xử vì đã vi phạm quân lệnh (là phá hoại của dân). Tướng Tá thấy thế nên đỡ xô đến can ngăn. Tào Thừa Tướng bảo: “Chính ta ra lệnh thì ta phải thi hành lệnh trước hết”. Nhưng Tướng Tá giật lấy gươm không để ông tự xử. Tào Thừa Tướng bèn kéo lấy búi tóc cắt xoẹt một phát và ném xuống đất, bảo: “Ta tự ban cho ta án tử hình treo đây!” Tướng sĩ thấy ông quá nghiêm khắc bèn không dám động đến tài sản nhân dân mây may. Tôi muốn nêu bật ý nghĩa là muốn cho kỷ luật đảng được bảo vệ những người đề ra kỷ luật đó phải giữ kỷ luật trước. Ngược lại, chính những kẻ đã phá kỷ luật thì còn thi hành kỷ luật được ai ?

Bản thân tôi là thằng anh chị. Năm 46 tôi đã từng thi hành lệnh của đảng mà giết tên Phạm hoàng Trân là một vị Đông Y kiêm nghề nhà báo tên Nhượng Tống là Quốc Dân Đảng. Từ đó đến nay cuộc đời tôi nguyện hy sinh để bảo vệ lãnh tụ đảng. Tôi đã từng đem thân mình che mảnh bom cho đồng chí Đỗ Mười tức là Cụ Cố ngày nay đó.

Tôi không ngờ là đảng ta ngày nay có những ủy viên trung ương tỵ phú trong lúc nhân dân ta đi moi rác để sống như thế này. Cụ Cố đi ngoại quốc làm gì để nhân dân đồn rùm lên. Tôi ở trong nhà hàng Đêm Màu Hồng vài năm nay như văn phòng cục bảo vệ ở đó, tôi nghe hết, tôi thấy hết chuyện toàn quốc cả trong lẫn bên ngoài quần chúng. Nếu như Văn Cao nói: Xem một giọt nước, biết cả biển thì sống một đêm màu hồng, biết cả nước màu gì. Thật vô cùng quái gỡ.

Tôi nghĩ là đảng ta đang như đoàn quân đi ngang ruộng lúa chín và chúng ta cần noi gương đồng chí Tào Tháo, cắt cái búi tóc. Đó là điều cần thiết và bức xúc nhất nếu ta muốn đảng còn sống, sống lại những ngày xưa chống Pháp, chống Mỹ. Khác hơn, chúng ta nên chấm dứt sinh mệnh của đảng ở đại hội này. Không ai sống thời kỳ kháng chiến mà vui lòng khi nhìn đảng

ta như hôm nay.

Cả hội trường im phắc, rất nhiều người há hốc mồm ra. Nhiều người tưởng mình vừa rơi từ cung trần xuống ao bèo. Chị Hai Thanh Xuân làm thắm: Sao thằng cha già này dở chứng kỳ cục vậy kia. Hắn có đầy đủ ân sủng của trung ương đặc phái bảo vệ quán Đem Mầu Hồng để làm thí điểm, sao hôm nay thờ ra cái giọng gì thế? Hay là thằng chả mắc bệnh công thần địa vị. Chúc cục phó cục bảo vệ chưa cân xứng với công lao của hắn. Hắn cảm thấy tài đức của hắn không cách xa anh chàng tài nông kia bao nhiêu, anh chàng này mới vô đảng năm 1969 nên so bì. Nhưng hắn không thể so bì ở cái đặc điểm hòn máu rơi kia là của ai được!

Nghĩ vậy, chị Hai bèn nhanh trí giơ tay ngà ra lái hội nghị sang hướng khá một cách êm dịu như nuốt một viên thuốc *lắc*, chiêu một ngụm bia, *phê* một cách êm dịu: Thưa các vị, chúng ta đang sống trong thời đại khoa học nguyên tử. Khoa học có thể chôn xác chết trong không gian để tiết kiệm mặt đất cho kẻ sống, có thể biến có thành không, biến nam thành nữ một cách dễ dàng, mới nghe qua tưởng chừng như bịa, nhưng đó là sự thực đã xảy ra ngoài biên giới nước ta.

Nhiều nhà văn hóa khoa học tị nạn đã “trở về nguồn” để giúp ích cho nhân dân và đất nước dần dần chấp nhận “cởi tuột mở rộng” để đón ánh sáng văn minh vào. Một nhạc sĩ tài danh đã tiên tri từ 50 năm trước trong “*Thăng Long Hành Khúc*” có câu mà ta đã thuộc lòng từ thuở trèo me trèo săng đến nay chưa quên:

Bao ánh sáng phương Tây từ khắp chốn bay về

Hôm nay tôi xin mạo muội giới thiệu một người đã mang cái ánh sáng ấy về Việt Nam. Đó không ai xa lạ là người con rể của bà Thượng Tướng Hoàng su Phi có mặt trong hội trường này hôm nay với tư cách Bác Sĩ vừa được bổ nhiệm vào trong ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương. Ông Bác Sĩ này đã thành công trong việc cấy trứng và tinh trùng làm cho những người đàn bà hiếm muộn mang thai đem lại niềm vui lớn lao cho gia đình ông chánh án tòa án tối cao. Cả hai vợ chồng đều có mặt ở đây hôm nay. (Bà Tòa đứng lên chào đại hội với cái bụng lùm lùm chừng 3 tháng và được hoan nghênh nhiệt liệt.)

Ông cục phó Hồng Kỳ tiếp:

- Vị Bác Sĩ sẽ giúp cho đảng ta tiêu trừ đám thanh niên chích choác nghiện ngập một cách tận gốc mà không phải dùng trại cải tạo hay phục hồi nhân phẩm gì cả. Chỉ cần biến những tay dân chơi phá phách này thành những cô gái mỹ miều rồi giao lại cho gia đình giáo dục. Nếu chẳng may có cô trở thành người mẫu hoặc hoa hậu thì ta bổ sung họ vào ủy ban của chị Hai Thanh Xuân. Chẳng bao lâu dân tộc ta sẽ quân bình nam và nữ tránh được nạn trai thiếu gái thừa như Trung Quốc hiện nay, loay hoay với sự hạn chế sanh đẻ mang tiếng bất nhân thất đức.

Có tiếng hô to:

- Chúng tôi bỏ phiếu cho đồng chí Hồng Kỳ vô trung ương 100%.

Tư Hồng Kỳ được Chín Úi từ trong cánh gà bước ra nhắc nhở không nên tếu như ghe đi lố cùn như anh Ba Mặt Nám năm nào ở đại hội đảng bộ Thanh Hóa năm 1978.

Đại biểu ba đoàn Oái và dân chơi Thủ Đô, Cố Đô và Thành Phố Sè-Goòng nhận thấy ông cục phó đã bao trùm mọi kế hoạch của đoàn mình nên tự chế không ào lên chiếm diễn đàn đại hội như đã dự định nữa.

Nhân dịp này, ông cục phó giới thiệu luôn ông Tổng Giám Đốc Tà Rằng và Bà Ba Sao sẽ ứng cử vào ban cố vấn tối cao trung ương với lời hứa hẹn của từng người như sau:

- Bà Ba hứa sẽ lấy rẻ hơn cho những bản án tử hình sục xuống thành chung thân: Từ 17 tê còn 15 tê theo công thức tư bản: *buy1 get 1free*.

- Sẽ giúp các bà hiếm muộn có thai sinh đôi nhưng chỉ ăn tiền 50%.

- Sẽ bảo con gái là cô Xuân chủ hiệu thuốc ma túy hạ giá 5% cho các loại “lắc ngoại”

- Bảo trợ chương trình *bắt trạch trong chum, Tắt Đèn, Đánh đu* bằng số tiền thu được do các vụ thụ thai nhân tạo.

- Mở rộng đường giầy cao cấp “gỏi gà” dành riêng cho các đồng chí cô lai hi.
- Tăng cường chất trẻ vô tận lấy từ các trường trung học 3 miền cho ủy ban của chị Hai.
- Mở rộng phạm vi và chức năng của Tổng Công Ty “*phục hồi nhân phẩm*”, “*trau dồi Đ.Đ*” và “*Cấy*”.

Tất cả các hoạt động trên đều đặt dưới quyền lãnh đạo, kiểm tra của ban bầu của sắp được đại hội thông qua nhưng đã đắc cử với tỷ lệ phiếu 99%. Đổi lại tất cả các dịch vụ khoa học từ thiện trên đây, đại hội phải bỏ phiếu 100% cho chồng bà là Thượng Tướng Hoàng su Phi đắc cử tổng bí thư trong khóa tới.

Đề nghị này được bộ chính trị thông qua tức khắc với số phiếu nhất trí cao chưa từng thấy vì biết đảng ta không còn đại hội kỳ nào nữa.

Sau đó đại hội nghỉ xả hơi trong không khí bừng bừng đồng khởi và thường thức điệu múa “*hái chè bắt trạch trong chum*” được một nhạc sĩ bà bóng sáng tác chớp nhoáng trong 15 phút.

Sau mấy tiếng đồng hồ xem múa rồi, đại hội được tự do đi tìm nơi hạ hỏa nên đã trở lại làm việc bình thường.

Cụ Cố giới thiệu phái đoàn cộng sản anh em phương Bắc. Sau hơn 10 năm hai đảng chia tay, đồng tro 6 Tỉnh biên giới đã nguội lạnh và trong cuộc viếng thăm hữu nghị 8 ngày của Cụ Cố ở nước bạn, cụ đã dùng hết 8 bộ *ghệt* bao đầu gối để bái lạy đồng chí Quốc Vương Giang trạch Chum đến lạy đèn thờ Hán Cao Tổ, Liễu Thăng. Cụ Cố ôm hôn 462 đồng chí núi liền núi, sông liền sông, mòn hết nửa cái môi dưới và gãy 4 cái răng trên, Cụ đã thỉnh được phái đoàn đảng “bạn” gồm 214 người do đồng chí Phèng La làm trưởng đoàn sang dự đại hội con cháu kỳ này.

Đích thân Cụ Cố chống gậy ra trước máy. Cụ cố giấu xúc động mãnh liệt, quay mặt về phương Bắc vái lạy đương kim thánh thượng và Hán Cao Tổ xong, quay lại hiện ngang tuyên bố:

- Hôm nay đại hội ta được một cái danh dự tày đình là đảng cha anh đã gửi một phái đoàn đông bằng phân nửa đạo quân của Liễu Thăng đến răn đe đại hội chúng ta. Xin mời ông cố nội Phèng La, người chủ trương tàn sát sinh viên ở Hàm Dương lên dạy chúng tôi về cách giết người và phi tang rất chớp nhoáng này. Xin kính mời.

Cụ Cố mọp mặt sát mặt ghế nói lí nhí.

Từ hàng ghế Lý Phèng La hùng dũng bước lên bục nói liền, không kính thưa chủ nhà cũng không ngỏ lời chào hỏi ai hết:

- Đại hội này họp không đúng lúc. Đàn em út con cháu thiên triều đã hành động sai lầm trong 50 năm qua, đã bôi nhọ chủ nghĩa cần sa (cộng sản), đã làm xấu đi quan hệ giữa hai bên, không xứng đáng lãnh đạo dân tộc Việt Nam. Hãy giải tán bọn này ngay đi!

Nói xong, trưởng đoàn họ Phèng bước xuống bục, vọt nhanh ra khỏi hội trường, nhảy phóc lên chiếc xe hòm kính loại A1 tài tử dùng cho trưởng phái đoàn rồi máy chạy vút trong khi ở hội trường các đại biểu trong đoàn ùn ùn đứng dậy, mặt ghế khua đập rầm rầm như rập chiếu bóng vãn hát. Chỉ trong phút chốc 3 hàng ghế đầu dành cho phái đoàn bị bỏ trống và 3 chiếc xe buýt cỡ lớn chở họ đuổi theo xe ông Phèng ra sân bay phóng luôn về vương quốc của họ.

Sự cố xảy ra quá nhanh làm cho đại hội ngỡ ngác, ngỡ người ra như ốc mượn hồn, không hiểu chuyện tình nghĩa anh em nó rặng mà lại ra rứa ?

Nhưng Lê văn Nin có dạy: Hãy nuốt nhục, nuốt thêm, nuốt mãi...cho nên cả đại hội đều vâng lời, nuốt ừng ực như uống Uých Ky. Trong khi đó Cụ Cố chạy đuổi theo đoàn xe để hàn xì lại mối tình vừa gấn bằng keo tổng hợp xong lại gãy lia. Cụ chỉ chạy việt đã được nửa bè ngang quảng trường Ba Đình thì ngã sụm xuống. Cụ lên chức tổng bí thư không phải vì cụ văn hay võ giỏi mà vì cụ thuộc loài bò sát. Bò mấy chục năm dưới đất ghế mới lên được ghế cho nên từ một thằng điên chữa bệnh ở bên Tàu, nay lại làm tổng bí thư đảng cộng sản Việt Nam, cho nên cụ được cử sang Tàu lạy lục xin bán rẻ đất biên giới Việt Nam bằng một tô hủ tíu Quảng Đông một

cách kết quả và nay cụ được vinh dự bỏ lê lét theo năm cảng thiên sứ Phèng La, nhưng vào giờ G lịch sử này cụ mới hay rằng lực cụ đã cùng, sức cụ đã kiệt nên cụ gọi nữ đồng chí Mỹ Huệ đến đỡ cụ dậy và dìu cụ lại bục hội trường: Với cái môi chảy máu ròng ròng, với 4 cái răng trống vắng, cụ Cố hồ hởi tuyên bố:

-Thiên sứ đã vui lòng tha tội chết cho đảng ta! Ôi thật là một niềm vui vô bờ đến với đại hội. Toàn thể hãy quì hai gối chống hai tay để lạy ta thánh thượng Bắc Phương.

Vừa nói xong, Cụ khóc ngất, té xỉu trong tay nữ đồng chí Mỹ Huệ với sự phụ tá của chị Hai Thanh Xuân và một số ủy viên trong ban bảo vệ sức khỏe trung ương.

Cụ Cố đang nằm thềm thiếp, bỗng nhiên ngồi bật dậy gào:

- Chết bố tôi rồi! Suýt chút nữa tôi quên thì hỏng cả đại sự.

Tả hữu ủa đến hỏi han thì cụ Cố mới quệt nước mắt mếu máo tiếp:

-Thiên sứ bảo đảng ta sai lầm 70 năm qua. Nên giải tán nó đi và làm lại từ đầu. hu..hu..

Cụ Cố khóc sướt mướt, nghẹn ngào làm cả chủ tọa đoàn cũng mũi lòng rơi lệ. Cụ Cố ngược lên nhìn lá đại kỳ. Mọi vật đều chuyển động như sống thật. Cái đầu lợn há mồm nhai xoàm xoạp. cái đuôi tôm thì xoè ra run rẩy. Cụ Cố nói:

- Chắc khí thiêng của tử sĩ phản đối việc thiên sứ đòi tung hê đảng ta.

Bỗng nghe tiếng lợn kêu eng éc...Thì ra, anh Ba đến. Anh Ba linh thiêng thật. Cụ Cố bèn quỳ lên và cúi đầu khấn vái với tâm tưởng của một đệ tử thuần thành:

- Anh Ba có khôn thiêng xin về chứng chiếu!

Tiếng eng éc lại càng to hơn. Lá cờ run run như có bàn tay nào vẫy. Cụ Cố càng mọp xuống rử rử:

- Xin anh Ba ban cho chúng em huân thị.

Tức thì nghe từ cái đầu lợn trên cờ vọng xuống:

- Không thể giải tán đảng ta được. Tên Phèng La ý thế Đại Hán để biến nước ta thành *Nam Man, An Nam Đô Hộ Phủ* như trước đây! Nếu chúng nó áp bức quá lắm, thì các người có thể cắt đất biên giới giao chúng nó thôi. Ngoài ra đem vàng bạc đấm mồm bọn quyền thế cũng như ngày xưa Phạm Lãi đút cho Bá Hi mà cứu được nước Việt vậy. Tôi nhắc lại, không thể giải tán đám bầu cua theo lời phán của tên Phèng La hồng hách.

Cụ Cố nghe và ghi trong dạ từng chữ một, rồi ngóc lên quát hỏi:

-Các người có nghe lời anh Ba phán không ?

Quần thần tả hữu đồng thanh đáp:

- Chúng tôi đã thấm nhuần đến tận ruột cùng rồi ạ!

Cụ Cố đứng dậy quay lại micro, đồng dặc tuyên bố:

- Chủ tọa đoàn, Anh Ba có lời khen nức nở đả vách. Bây giờ chủ tọa xin mời các đoàn đại biểu chuẩn bị đọc tham luận. Vì quá gấp rút, Ban thường vụ không duyệt xét kịp. Vậy xin đề nghị với các đại biểu hãy cảnh giác tư tưởng *Diễn tiến Hòa Bình* nhảy rào bất ngờ vô đây.

Ông trưởng ban tổ chức trở lại cầm quyền nói:

- Chương trình hội nghị vừa bị gián đoạn nhưng không bị vỡ như con đê Mai Lâm năm nào. Sở dĩ chúng tôi nhắc lại cái tên Mai Lâm khủng khiếp là muốn làm sống lại cái thời gian Nhóm Nhân Văn-Giai Phẩm bùng dậy làm cho Hồ Chủ Tịch không yên lòng nên phải bỏ cô Xuân phòng không cô quạnh gần một tuần. Nhưng đê Mai Lâm đã hàn lại cùng với chí quyết chiến của miền Bắc..cực. Ngày nay con đê Mai Lâm trong tư tưởng chúng ta cũng uốn éo như lưng rắn trước những đợt sóng diễn tiến Hòa Bình. Mong các đại biểu hồ hởi xông lên hộ đê trong mùa nước dậy.

...Chúng tôi xin mời các đại biểu lần lượt lên đọc kinh nhật tụng. Xin nhắc nhở các đại biểu trước hai điều: Một là những chứng cứ nào đã được duyệt xét, gạt bỏ hoặc bỏ sung những đoạn mới, xin cứ đọc cho đúng theo đó, sai một chữ ở tù một năm. Hai là những bản tham luận

nào chưa được duyệt xét thì người đọc nên vừa đọc vừa ngó chừng cụ Cố nếu cụ gật gù thì tha hồ thừa thắng xông lên, còn nếu cụ cau mày hay gãi đầu gãi tai thì nên tốp ngang hoặc chừa ngay bằng mồm, đến khi cụ Cố gật đầu thì hô khẩu hiệu “muôn năm” rồi rút lui.

Bây giờ xin mời các đại biểu đang “Mơ Liên Xô” hãy tỉnh dậy. Đây là nữ đồng chí Ngọc Toàn, người Hà Nội nhưng đại biểu cho đoàn thanh niên cộng sản thành phố Hồ Chí Minh thay mặt cho 2 triệu rưỡi thanh niên thiếu nữ Nam cờ bầy tỏ lòng nhiệt thành xây dựng chủ nghĩa Xê-Ét (cộng sản:cần sa)

Ngọc Toàn bước lên bục làm các chú bác chớp mắt lia, tưởng tiên nữ giáng trần. Ngọc Toàn trang sức theo đúng mô-đen dân *Oái*: Bảy phần da, ba phần vải. Ngoài ra còn có phần cải tiến rút bớt chỉ tiêu vải, thặng thêm diện tích da để phân đồi núi sông ngằm góp phần lịch du hơn trên hình thể đất nước. Đặc biệt cái eo quê hường xứ thông gậy thì để lộ ra nguyên vẹn cái rốn vũ trụ làm các tia mắt các chú xoáy tít vào suýt làm cho cái vỏ trứng hũy thể của cháu suýt nứt ra cho chiếc mỏ gà con lú ra ngoài vỡ.

- Đại biểu tỉnh nào thế ?

- Nó đã vô đoàn thanh niên Hồ Chí Minh chưa ?

- Chị Hai Thanh Xuân khéo chọn con siêu sao này.

Ngọc Toàn cất tiếng như oanh vàng líu lo trên cành đào:

- Kính chào các bác các chú và các đại biểu có mặt hôm nay. Tôi là thứ nữ của Đại Tướng Hoàng vi Thá xin đại hội trả lời một cách rọt ráo về cái chết mờ ám của bố tôi mà lâu nay không ai rõ nguyên nhân.

Ngọc Toàn vừa dứt tiếng thì hội trường ào lên như sôi, không biết xu hướng của đại biểu như thế nào nhưng ông trưởng ban tổ chức nhìn thấy cụ Cố cau mày và lắc lia cái đầu, thì đến bên Ngọc Toàn nói nhỏ vừa đủ cho hội trường nghe:

- Đồng chí đi chệch đường rầy ủa, đường mòn Hồ chính Mi rồi!

Nhưng Ngọc Toàn đang hăng cứ nói ào ào:

- Đảng Bầu của ngày nay đã trở thành một tổ chức phát-xít hơn cả Hít-Le. Cha tôi đã góp công sức cho cách mạng từ trong trứng nước, bây giờ cách mạng đã có xe hơi, nhà lầu rồi quay ra giết cha tôi. Ai giết và ai chủ trương giết ? Tôi xin đại hội đừng lẩn tránh như trạch trong chum nũa.

Cụ Cố mặt nhăn lại như khi ăn ớt. Ông trưởng ban tổ chức thấy nguy cơ mất chức sắp tới bèn kêu giai cấp công nhân đến cắt điện thoại lẫn điện đèn. Hội trường trở nên mù mịt và điếc đạc. Nhưng chỉ trong 30 giây thì điện đèn trở lại. Trên bục không thấy người nữ đại biểu đâu nữa. Ông trưởng ban tổ chức bèn mời đại biểu Thủ Đô, nhưng không ai bước lên diễn đàn. Bực mình ông mời đại biểu Huế nhưng nữ đại biểu đang đau bụng đề nghị cho 15 phút giải tỏa rồi sẽ tham luận. Ông trưởng ban tổ chức được dịp cho thông qua phần tham luận của đại hội và trả quyền lại cho cụ Cố nhưng cụ thấy sức khỏe cần được bảo vệ nên xin tạm thời rút lui khỏi chủ tọa đoàn và cho phép các đại biểu tham luận xá lảng tới sáng về nhà để các nhà báo tường thuật tốt về đại hội, ngó hầu mấy thằng cho ta vay tiền để đánh lại nó ngu thêm.

Thế là trưởng nam của Thượng Tướng Hoàng su Phi là cậu Tuấn, chồng có cưới hỏi của Ngọc Toàn được đọc cái của vợ, nhưng nghĩa rồi ren, nên Tuấn lại giữ cái của mình. Tuấn xuất hiện trên sân khấu như một ông Tướng con, vung tay nói:

- Xã Hội Chủ Nghĩa đang mở rộng con đường thênh thang cho tuổi trẻ.

Tiếng vỗ tay từ chủ tọa đoàn lan khắp cả hội trường. Mặt của nhóm tỷ phú đang tươi rói, bỗng chành ra ba góc chứng tỏ không hài lòng nhưng bỗng khép lại đôi bên. Nhưng ở nhóm nữ đồng chí thì có nhiều cây quạt giấy xòe ra phe phẩy phi phà phi phạch gật gù gật gù, có kẻ vung tay hô:

- Hoàng tử Lắc muôn năm!

- Mãng Xà Vương chúa tể lặc, cứu tinh của *oải* và *bụi* muôn năm!

Ông Thượng Tướng Hoàng su Phi đang ngồi trên ghế chủ tọa đoàn bồng nhồm dây đưa tay cười hồ hởi:

- “Rua” cái đi con! Xin mời đồng chí tiếp tục. Chủ tọa đoàn hứa không cắt điện như lúc nãy nữa! E! hèm sẵn đây bố nhờ con cải chính dùm bố rằng vụ cắt đất biên giới là do cụ Lê khả Tiêu Tùng ký, còn bố chỉ là kẻ mồm ngậm quả trám, một nhời cũng không thốt ra được.

- Ôi giới ơi chết tôi rồi! Vụ đó là do Trần bắt Lương ký chứ tôi có tư cách gì mà ký ? Tiếng gào oang oang không biết của ai làm cả hội trường sùng sốt.

Bà Ba Sao ngồi chung với đoàn đại biểu phụ nữ Thủ Đô, bất ngờ trông thấy mặt chồng bồng oà lên khóc, giọt nước mắt hạnh ngộ rào rạt như nước suối Phi Khanh:

-Tôi tưởng ông hy sinh, không ngờ ông còn sống. Nay nhờ ban bầu cua mà cha con chồng vợ hội ngộ trong dòng thác lớn nhất của cách mạng. hu..hu.. Xin ông ủng hộ cho con tiếp tục sự nghiệp.

Bà Ba Sao ngất xỉu, được ? ? ? ? ? ?.

Hoàng tử Lặc học tập gương bác không nhận hai chai nước mắt từ tay cô Thanh, tiếp tục tham luận một cách hùng hồn:

- Cách mạng đã đưa dân tộc ta đến một thời đại huy hoàng, thời đại mà Nam Phụ Lão Âu đều đã thấy chủ nghĩa cộng sản thực hiện trên hình vẽ dựng lên ở bờ Hồ dài 200 mét. Cái thiên đàng cộng sản ở đâu bên Liên Xô được bác Ba Mặt Nám đi dự hội nghị 81 đảng viên Liên Xô cộp về làm cho Thủ Đô xem sướng rơn, khi ngồi trước bữa cơm với 2 cọng rau muống luộc cả rế năm khoan hai con tép sút đầu trong chiếc đĩa đá Bát Tràng có hình miêng bít-tết in dưới đáy đĩa, chưa ăn đã no.

- Cúp, cúp điện! Cứ tham luận tiếp! Bên nước mẹ đã điện khí hóa nông thôn sau cách mạng tháng 10 từ khuya rồi, ta không cần điện Thác..Bà nữa! Hoan hô Hoàng tử Lặc.

Tuần tiếp:

- ...đâu là thời kỳ thanh niên Thủ Đô thành công to trong nghệ thuật Lặc. Lặc là gì ? Trước khi các đại biểu thưởng thức nó tại “Đêm Màu Hồng”, tôi xin đi một đường tùy bút để các đại biểu thưởng thức sơ qua 7 món chơi chơi ở đây trước. Lặc là bay lên Thiên Thai. Lặc là rơi xuống địa ngục. Lặc run địa cầu. Lặc rụng trăng sao. Lặc là tan như khói, bay như mây. Ai chưa lặc là chưa sống hết cuộc đời. Đảng đã đưa thanh niên vào con đường Lặc, cả dân tộc sẽ vào con đường Lặc. Lặc là tận cùng, là cực điểm của hạnh phúc của người sống và kẻ chết. Lặc đem lại thông minh và sức mạnh. Thưa chủ tọa đoàn, tôi đang lặc trong ngôn ngữ nghĩa là tôi đang nói những gì không ai dám nói ra, tôi chưa nói ra. Lặc là sự thật trong mọi lãnh vực kể cả phê và tự phê. Lặc chỉ “phê” trong vòng 3 phút. Từ đó các đại biểu có thể lặc liên tu bất tận cả ngày đêm.

Hội trường rào lên nhu sóng dậy. Tiếng hoan hô như sấm:

- *Lặc* muôn năm!

Tiếng gào làm cụ Cố giật mình. Cụ từ sau hậu trường trở lại ghế chủ tọa và nói để trấn an:

- Đảng ta thế nào, trước sau gì nòng nọc cũng rụng đuôi thôi! Nhưng để chứng tỏ rằng chúng ta độc lập với Thiên triều Vương quốc, chúng ta vờ như độc lập thiệt. Chúng ta cứ bầu cử tổng bí đao như thường. Danh sách tổng bí và ban bầu cua do Thiên tử Giang Trạch Chum hạ chiếu cho đồng chí Phèng La mang sang tôi có trong túi đây rồi. Đại hội khởi can biết. Lá phiếu của đại biểu bỏ thế nào thì nó cũng ra thế ấy thôi. Có thể khác vài ba cái râu ria, ở bên vẫn *gật* chứ không *lặc*. Nếu vạn nhất mà ở bên lặc thì ta xóa bài làm lại. “Rấn mình em chịu có sao đâu” (ghi chú: Thơ Tố Hữu thập niên 60) hì hì..

Hội trường rào lên. Có tiếng nói:

- Nếu ở bên không *lặc* thì làm sao chúng ta *mê* được ?

Cụ Cố nói tiếp, không để cho chủ tọa đoàn xen vô:

- “*Lắc*” ở đây là “không đồng ý” chứ không phải cùng nghĩa với tham luận của Hoàng tử *Lắc* đâu.

Hội trường lại im lặng trật tự nghe. Cụ Cố phán tiếp:

- Như Thiên sứ đã phán thì đảng ta phải giải tán. Nhưng từ đây tới ngày hoàn toàn diệt vong, đảng ta còn tiếp tục bịp, càng nhiều càng tốt. Vậy nên trong sự ngoắc ngoải đó, ta vẫn cần kiện toàn các ban chuyên môn thì sự bịp mới hữu hiệu.

Sau đây là quyết định cấp tốc của ban bầu cua về sự bổ sung và thành lập các ban chuyên môn như sau để phổ biến trong toàn đảng:

1.- Quan trọng nhất là ban bảo vệ và phá hoại sức khỏe trung ương. Ban này được thành lập do sáng kiến và quyết định của đồng chí Sáu Lửa, hoạt động mạnh khi chiếm được Sài Gòn. Nay thấy cần bổ sung thêm hai ủy viên, 1 đặc trách Nam Kỳ, trụ sở đóng ở Ngã Ba Chú Ía cũ ngoài mép Gò..vấp, một ở Trung Kỳ văn phòng lưu động đặt trên đò bập bênh khắp sông Hương. Ba miền họp lại, đặt dưới sự lãnh đạo của chị Hai Thanh Xuân được phụ tá bởi cụ Phó Đuan nay đã quá thất tuần nhưng vẫn còn hăng hái và chị Mười, phu nhân cựu đại sứ ở Liên Xô đã qua cầu.

2.- Ban tuyên huấn và văn hóa tư tưởng đảng. Nhận thấy trưởng nam của đồng chí Đào tiêu Tùng là Đào vung Vít có thể tiếp nối sự nghiệp của cha bị cho tiêu tùng để thay bằng đồng chí Khả Bay. Đây cũng là cách đền ơn của đảng đối với các bậc tiền bối như con trai của đồng chí Nguyễn chế Than, đồng chí Trần văn Chè và đặc biệt nhất là đồng chí Ba Mặt Nám *có nhiều sáng kiến* và năng động kịp thời trong công tác tuyên huấn vượt xa cụ Tổ Củ Cải. Nay bổ sung đồng chí vào ban lãnh đạo trung tâm traу đôi Đ.Đ. và trung tâm phục hồi nhân phẩm là Phó nhất cho đồng chí Đốc Răng ở Phố Hàn nôi.

Ngoài ra còn bổ sung đồng chí nữ chủ nhân *Đêm Màu Hồng* đã được ban tổ chức trung ương xác nhận là giọt máu của đồng chí VVK cộng với sự kiểm kê của ban nghiên cứu lịch sử đảng. Trường hợp này có sự phức tạp không nên đi sâu hơn nữa e đụng chạm tới sự thiêng liêng của lãnh tụ. Chỉ biết rằng nữ chủ nhân *Đêm Màu Hồng* đã có viễn kiến thấy thuốc lắc là mô đen sống cho Thủ Đô nên đã giành sản nhảy cho tuổi trẻ tập tễnh lắc đầu tiên. Nay phong trào lắc đã lan rộng cả nước nhưng vừa rồi CA hiểu lầm *Đêm Màu Hồng* là ổ trụ lạc nên đã treo giò chủ nhân vĩnh viễn. Nay phục hồi trở lại danh hiệu cũ và bồi thường cho chủ nhân sự thiệt hại về tài chính rút ra từ túi các tỷ phú đồ một cách không tự nguyện. Nữ đồng chí Đ.M.H sẽ có chân trong ban kiến trúc Thủy Long Cung mục đích là phát triển nghệ thuật lắc thành phong trào mãnh liệt trong ba phạm trù thủy, bộ và không gian rõ nghĩa là lắc trên bộ có *Đêm Màu Hồng*, lắc dưới nước sẽ có Thủy Long Cung, còn lắc trong không gian thì ta chưa có nơi chốn. Nói tóm lại đạo quân lắc trong tương lai sẽ thay thế cho lục quân, hải quân và không quân. Công tác này vô cùng to lớn nhưng nhất định sẽ thành công dưới sự lãnh đạo của đồng chí Tài Nông Đức Bạc.

3.- Nay sáp nhập bộ văn hóa và bộ giáo dục làm một lấy tên là *bộ chỉnh hình và đào tạo người mẫu*, đặt dưới quyền của Họa Sĩ Ngọc Sơn. Ông Chánh Án cần nêu rõ trường hợp của Họa Sĩ Ngọc Sơn đã có công đóng góp nhiều siêu sao cho ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương.

Bổ nhiệm đồng chí Tư Hồng Kỳ làm thứ trưởng bộ *giải trí* đặc biệt bảo vệ trung ương trong những chuyến đi ăn chơi trong và ngoài nước, kể cả *Bờ Lờ*. Cần phối hợp công tác “hai mặt” với chị Hai để trung ương được khỏe mạnh phục vụ hữu hiệu cho đảng ta *không được trật khớp*.

Thành lập viện Đông Y tiếp tục nghiên cứu Sâm Triều Tiên, d..dê, d..bò Mông Cổ và *tam xà đờm Việt Nam* để tăng cường hiệu năng đến tối mới cao của ban bầu cua.

Giúp đỡ các chuyến chở hàng sống bất hợp pháp được trót lọt về tới tay chị Hai và Họa Sĩ Ngọc Sơn. Nhất là cho phép dễ dàng các đồng chí ta chuyển tiền ra ngoại quốc không hạn chế.

Riêng các án tù tử hình và chung thân thì đồng chí Hồng Kỳ có nhiệm vụ trực tiếp thi hành, để sau khi thụ án thì phạm nhân được tự do và thăng chức với chứng minh thư nhân dân

mới để che miệng thế gian.

4. Ban Tôn Giáo: Hiện nay từ Nam chí Bắc đều nhao nhao lên phong trào đòi tự do tôn giáo Hòa Hảo, Thiên Chúa, Phật Giáo, Cao Đài và các tôn giáo khác. Trong hiến pháp đọc ở Ba Đình năm 45, Hồ Chủ Tịch có nêu lên một trong các quyền tự do dân chủ là Tự Do Tín Ngưỡng. Vì chúng ta xóa bỏ hoàn toàn nên các tôn giáo có lý do nổi dậy. Cả triệu tín đồ Hòa Hảo vùng lên, ta đã kịp thời bao vây đàn áp và cho đồng chí Mười Môn ở làng Bà Hóc ra làm đại diện quốc doanh để bịt phong trào này nhưng không kết quả. Ngoài ra Phật Giáo cũng vùng lên đòi tự do. Lão thầy chùa Thích Quảng Độ đòi giải phóng lão đầu trợ Thích Dấu Huyền làm nhặng xị cả lên. Vừa rồi bên Thiên Chúa lại cũng ngoi lên tên Linh Mục phản đối chính quyền. Đảng đã kịp thời đàn áp và bỏ tù tên Linh Mục đầu têu 15 năm.

Để xoa dịu các phong trào này ta đã cạo đầu một số đảng viên cho vô trường Nguyễn ái Thuốc học đạo cấp tốc và gởi ra hải ngoại trụ trì các chùa, đồng thời cho trấn yểm các chùa trong nước. Chẳng bao lâu Thích Ca sẽ gia nhập đảng và Chúa Giê Su sẽ phản tỉnh về tội lỗi của mình. Để chứng tỏ chúng ta vẫn cho tự do tín ngưỡng, đảng đề bạt ông Đạo Sò làm cố vấn ban chấp hành bầu của ngang với đồng chí Đ.M., VVK và LĐA. Đồng thời cải trang Cồn Ốc như Cồn Phụng của ông Đạo Dừa ở trong Nam thành một tôn giáo quốc doanh trước khi cho tên Đạo Sò nhận nốt chai nước Hồng Hà của Dương bạch Mai còn lại.

5.- Ban Biên Giới: Đây là ban cực kỳ quan trọng quyết định sự sống còn giữa nước ta và đảng ta. Vì thế ban này chỉ do một mình Cụ Cố phụ trách. Tự ý làm việc, không tham khảo ý kiến ai, tha hồ quyết định và hoàn toàn giữ bí mật cũng như sau khi bị nhân dân biết được thì vẫn phớt lờ. Nếu có ai cả gan phản đối thì cực bảo vệ bắt giam từ 3 năm trở lên không cần xét xử.

Cụ thể việc Thiên quốc cắm mốc vào sân qua đất ta cả cây số, dân chúng miền biên giới kêu ca nhưng ta cứ giả điếc là xong. Nếu tổ tiên có thán oán thì ta cho cúng tế để bịt miệng họ.

Trên đây là các lãnh vực cần chấn chỉnh bổ sung và sửa đổi ngõ hầu đưa đảng ta đến chỗ tiêu tủng một cách êm ái không biết đau như Liên Xô và Đông Âu.

Đại hội nhất trí cao tán thành.

Một màn vũ "đại trần bì" do chị Hai Thanh Xuân sáng tác. Nhạc phỏng theo bài "Y Mướt" của Trịnh công Queo. Lời phỏng theo bài "*Bầu của toàn thế giới liên hiệp lại*" của Cát Mát. Ba vị tác giả hùn tình cảm theo lối ăn chia 3-3-3 đang thịnh hành của các nhà hàm, cùng ký tên đề tặng đại hội tương lai không bao giờ họp. Trước tình thế này, Cụ Cố vẫn ngậm bồ hòn làm ngọt, ú ớ:

- Tôi lấy làm hài lòng khi nhìn thấy đại hội đoàn kết làm chủ "Trí tuệ và Lắc léo". Tuy Thiên sứ bắt ta phải giải tán, nhưng tôi muốn thử xem nhân dân như thế nào. Nếu đa số còn luyện tiếc ta thì tỷ lệ phiếu sẽ dồn cho đồng chí đương kim tổng bí đao. Nếu chẳng may mà được như vậy thì chính tôi sẽ mang cái kết quả ấy sang Thiên triều lần nữa, trình lên Thánh Chúa và xin cho ta sống lây lất để bịt thêm một nhiệm kỳ, có lẽ là nhiệm kỳ chót của bất cứ tổng bí nào.!

Toàn đại hội vô đui tỏ về nhất trí cao. Nhưng lần này không giống như những lần bỏ phiếu bầu của bất cứ cái gì, ban tổ chức không được quyền chỉ định hướng dẫn, càng không được viết tên sẵn trên lá phiếu để đại biểu cứ thế mà bỏ, ban tổ chức cũng hứa sẽ không truy kích những ai bỏ sai ý định của Cụ Cố như Staline đã từng giết cả ngàn đại biểu trong đó có Kinov, không ghi tên mình.

Đây là lần đầu tiên đại biểu được tự do dùng lá phiếu của mình. Riêng Cụ Cố và ban bầu của thì mỗi người tự cho mình cái quyền bỏ đến 4 phiếu, tổng cộng loại này chứng trên 40, đủ để thắng đối thủ giả vờ.

Sau 3 tiếng đồng hồ, các phiếu đã viết xong bỏ vào thùng, một ban khai thùng được chọn lựa theo lối dân chủ lằng nhằng, nghĩa là có sự chỉ định của cụ Cố như có tự do thiệt tình. Kết quả được công bố vẫn tắt rồi cụ Cố cho đốt luôn thùng phiếu như không muốn thấy một bằng chứng

thật..không..gian lận.

Cụ Cố vừa méo máo vừa đọc: Nữ đồng chí Ba Sao được đắc cử với 2116 phiếu tức là 98% tổng số.

Nữ đồng chí Thanh Xuân không được đề ùi nhưng vẫn được tín nhiệm ngang ngửa với đồng chí Ba Sao. Nếu cần thì lần này ta xin với Thiên Triều cho ta có nữ tổng bí và phó tổng bí, hiện tượng chưa từng được có trong đảng từ trước tới nay.

Như thường lệ sau các cuộc bầu cử, tiếng vỗ tay rầm rập nổi lên mặc dù nữ đồng chí Ba Sao là một khuôn mặt mới.

Cụ Cố biết có nhiều đại biểu ngạc nhiên nên giải thích: Đây là một ngôi sao mới lên, đầy triển vọng, có quan hệ rộng rãi với các nhân vật lãnh đạo trong các ngành vừa kể.

Theo truyền thống trong đảng ta thì:

Vợ khôn chồng được chức cao,

Chồng khôn vợ được chức cao hơn chồng

Bỗng nghe tiếng eng éc trong phòng. Cụ Cố chạy lại mở cửa ra, nghiêng mình vừa phải, nói:

- Xin lỗi anh Ba, tôi quá bận rộn nên để anh Ba chờ đợi hơi lâu. Xin anh Ba cảm phiền. Thực ra tôi không ngờ anh Ba từ trên đại kỳ mà giáng trần xuống đây.

- Ồt..ồtt..

- Dạ, tôi biết đại hội cần được anh Ba huấn thị! Nhưng lúc này còn đồng chí Phèng La ở đây, anh Ba xuất hiện sẽ chạm trán không có lợi cho đại hội và cho tình môi rặng...

- Ồt..Ồtt...Anh Ba có vẻ giận dữ, mắt trợn trừng, lông gáy dựng ngược, mồm tấp lia.

Cụ Cố nói:

- Xin anh Ba hạ hỏa. Tôi biết rằng anh Ba ở trong cái thế ‘‘thế thời phải thế’’. Đành rằng anh Ba không có cầm tay lão Tôn (lãnh tụ Tôn đức Thắng) ký lệnh tổng động viên toàn dân chống bọn bành trướng cá mập Bắc Kinh nhưng ai cũng cho rằng chính anh Ba cầm tay ép ông ấy ký. Rồi tiếp theo đó tên văn nô Chế lan Hời kiểm soát, hùa theo bài lệnh ấy để chửi Thiên Triều là Đại Hán nọ kia, cho nên mới có vụ Đặng xénh Xáng dạy cho mình một bài học năm 1979, đến nay tro than gạch vụn chưa dọn hết. Đó là do sự lãnh đạo anh minh tuyệt vời của anh Ba.

- Ồt..ồtt...

-Dạ, chuyện đó đã hai chục năm qua rồi nhưng Thiên Triều còn thù vặt nên tôi sang đó đút lót, quì lạy khấn cầu mòn hết mấy bộ ? ? ? ? ? lao đầu gối họ mới chịu gởi một phái đoàn sang đây mừng chửi đại hội như con gì đó rồi ra về không một lời từ giã.

-Ồt..Ồttt...Anh Ba nhảy dựng lên mồm sôi bọt mép.

Cụ Cố vẫn kiên nhẫn:

- Dạ tôi biết tánh anh Ba cương trực, theo ai thì theo hẳn chớ không chịu đi dây như Bác ta...Lúc này nếu có mặt anh Ba chắc Phèng La nói nặng hơn, anh Ba không giận được chắc sẽ có bài học thứ hai, không biết ai dạy ai.

- Ồttt..Ồtttt..

- Dạ bây giờ thì Thiên Sứ đã đi xa rồi, anh Ba muốn la Tiều la Quảng gì thì la cho hả dạ. Người trong hội nghị sẽ bảo vệ ban bầu của như bảo vệ con người mắt của mình..

- Ồttt..Ồtttt..Anh Ba nói bằng ngôn ngữ đặc biệt mà chỉ cụ Cố dịch ra được như sau:

‘‘Người ta ý là Đại Hán đại Tông nhưng bụng dạ hẹp hòi hơn bụng tép thì làm xây dựng thế giới đại đồng (viết tắt là Thế giới Đ.Đ.) ? Chúng ta chỉ đi bằng chân chúng ta và suy nghĩ bằng đầu chúng ta!’’

Anh Ba ngược lên nhìn cái đầu lợn và con tôm đang cử động trên lá đại kỳ gục gặc lia tỏ ý hài lòng vì đã đưa hình mình thay cho búa liềm (BL).

Tiếng vỗ tay nổi lên đây đó. Mấy đại biểu xung phong công kênh Bà Ba Sao và chị Hai Thanh Xuân đi vòng quanh hội trường. Con lân không râu cụt đuôi phục kích từ lâu bên góc hội trường, chờ đợi giây phút hồ hởi này ào ra múa lang ba theo tiếng trống lừng tùng xòa xòa..xèo xèo!

Anh Ba đang đứng ngây người ra giữa không khí tung bừng đại hội bỗng kêu lên ồtt ồtt rồi nước mắt chảy ròng ròng và ho sặc liên tu. Chị Hai Thanh Xuân bèn lật đật nhảy xuống vén áo lau nước mắt cho anh Ba và dỗ ngọt:

- Bác Ba khá tua yêm lụy để cháu chọn trong số mầm non một cái đẹp nhất đưa tới bảo vệ sức khỏe cho anh Ba.

Cụ Cố xoa tay bảo:

- Đồng chí đừng hiểu lầm. Anh Ba rất liêm chính không có đòi cháu đấm bóp hay gì khác đâu. Anh Ba có tâm sự với tôi là anh Ba nhớ anh Sáu Lừa, người đã từng chia ngọt xẻ bùi với anh Ba từ hồi ở trong Miền Tây Nam Bộ. Anh Sáu là người có tinh thần rất cao nên tôi đã nhường mẹ già Trần Mười Thập lại cho anh mà anh nhường lại cho tôi để đi kiếm con gái địa chủ Bạc Liêu. Hôm nay vắng mặt anh Sáu nên anh Ba mũi lòng rơi lệ đỏ mà.

Chị Hai Thanh Xuân vụt nhớ tới ân nhân của, nên hỏi:

- Anh Sáu có đi với anh Ba không, sao không thấy tới huấn thị cho đại hội ?

(Chị Hai quên câu thơ Lục Vân Tiên: “Hay gì một bếp mà chen hai lò”) nhưng anh Ba không chấp nhứt và cụ Cố trả lời ngay:

- Anh Sáu bận đi sửa sắc đẹp.

Anh Ba lại ồtt..ồtt hồi lâu. Cụ Cố dịch ra như sau:

“Số là anh Sáu có tật thờ Bà hồi còn ở Nam Bộ cơ. Nay trở về cố quánh, anh Sáu nhớ cô bồ nhí già cũ hồi ở Paris đi đêm với ngoại Kít Mỹ, nên có lénng bà chị, đi đêm trở lại vợ bồ chẳng ngờ cô bồ chê thói nên không cho vô dinh Phó Chủ Tịch của cô ta. Anh Sáu tức giận nên bỏ về thì sực nhớ ra đầu mình dính đầy phân bắc mà phân tươi...

...Thì ra nhân dân ta rất anh hùng nên đã ném phân trên mộ đồng chí ở nghĩa trang giành cho trung ương ở Mai Dịch”

- Ồtt..ồtt..

Anh Ba lại tiếp. Cụ Cố dịch thêm: “Khi sửa sắc đẹp xong ảnh bèn đi tót lên Cầm Bu Chùa. Chả là ảnh có cô bồ nhí trên đó. Nàng ta đang làm nhân viên rửa chén cho bếp Đài Phát Thanh. Kịp khi Cao Mên khuyết mây ghé tìm không ra người ngồi. Anh Sáu bèn kêu cô em tới phụ nhĩ riêng 2 ngày 2 đêm rồi sắc phong đặc cách cho cô em làm ủy viên bộ chính trị phụ trách tuyên huấn đảng anh em. Sau khi thăng họ Lê mất vảy cá chiếm đất Chùa Tháp, anh Sáu có lên. Nghĩa cũ tình xưa, hai đảng gặp nhau ở điện Chấn Cà Mụm là nơi thờ phượng thiêng liêng của dân tộc này. Cô bồ nhí đái “thuốc rượu độc đáo dân tộc” cho anh Sáu cưa 2 đêm...liền. Cho nên bây giờ anh Sáu lên đó tìm thuốc rượu uống đỡ đau lưng. Ảnh có rủ tôi đi, nhưng tôi không đi.”

- Ồtt..ồtt...Tôi biết tại Hàn nôi cũng có hoa Champa hoa pan. Cây nhà lá vườn, tội gì sang đó ? Ý kiến đánh Cao Miên là do ảnh đề ra. Cốt ý là thành lập Liên Bang Đông Dương để thống nhất 3 đảng thành đảng cộng sản Đông Dương do ảnh làm tổng bí thư, như vậy tôi dưới quyền ảnh. Ngu sao tôi chịu ? May là ảnh đau ung thư đi Tây chữa...Cùng đi có em ruột của ảnh đem theo 22 ngàn lượng vàng gửi băng Thụy Sĩ...

Cụ Cố tiếp:

- Chuyện dài lắm! Thôi tạm ngưng để anh Ba nghỉ cho khỏe rồi sẽ ban huấn thị cho đại hội. Đề tài là: “Làm thế nào để lấy 2, 3 bà vợ bé mà lý lịch vẫn trong veo như mắt mèo ?” và “Nếu vợ lớn nổi tam bành cạo đầu vợ bé thì đối phó cách nào ?”.

CHƯƠNG XXVI

Ngọc Toàn ghé lại phòng mạch Bác Sĩ về nguồn Trần Xuân ở đường cột cờ gần vườn hoa Canh Nông. Đứng ở trước cửa phòng mạch người ta có thể nhìn thấy vườn hoa Canh Nông chớ không thấy cái tượng đồng đen sì dầm sương dãi nắng đứng ở đó để hằng ngày nhận những tia mắt căm thù và những tiếng chửi tục tằn, hoặc sự lạnh lùng thờ ơ của những kẻ qua đường. Ngược lại nó được sự mến mộ của dân chơi, dân bụi dùng làm điểm tụ đến đây để “ngồi đồng” và gửi tặng lại những áo đi mưa và những kim chích cấp tốc ghim trên thân cây hay rơi rải quanh chân tượng. Ngọc Toàn thất vọng, không phải vì tình yêu mà vì tình khác. Anh chàng Oải trưởng Sài Gòn. Khi Ngọc Toàn nói nhỏ cái ý định của nàng cho anh chàng nghe “trả thù cho bố” thì anh ta co đầu rút cổ bảo: “không được đâu! Chúng nó canh gác kỹ lắm, hai bên tả hữu diu lảo đi đứng là hai tên cận vệ có võ Nhật, võ Tây, võ Tàu đủ hết. Nếu mình có thực hành ý định thì cũng không chạy thoát...Em yêu dấu, em hãy hiểu cho lòng anh. Anh sẵn sàng quì dưới chân em, hy sinh mạng sống của anh để làm cho em vui lòng. Nhưng em nên nhớ một điều là anh không thể sống thiếu em”.

Hắn và đoàn Oải Sài Gòn đã về quê. Ngọc Toàn không đi Nam Kỳ. Ngọc Toàn tưởng rằng dân Nam Kỳ đờm lược...nên mới thi hành chánh sách “đổi kim thay đĩa”. Ngọc Toàn hy sinh để làm một chuyện của đời mình như Phạm Hồng Thái xưa kia ám sát không thành công Toàn quyền Merlin, không ngờ lại gặp một lũ hèn.

Không thành công nhưng thành nhân. Thì sự hy sinh cũng không đến nỗi vô nghĩa. Oải trưởng Sài Gòn từ chối, lập tức nàng quay về ý trung nhân là Phạm Thế Nguyệt kẻ dám phi thân đá vào mặt cô giáo và lãnh án tù treo.

Ngọc Toàn nhận được mọi sự âu yếm chiều chuộng. Bao nhiêu tiền giấy làm gạch cho nàng bước lên như Đường Minh Hoàng lót hoa sen bằng vàng cho Dương Quý Phi. Phạm Thế Nguyệt không từ chối một điều gì cho Ngọc Toàn:

- Em là cuộc sống của anh. Không có em, cuộc sống của anh trở thành vô nghĩa!

Thế nhưng khi Ngọc Toàn bày tỏ ý định của nàng về việc trả thù cho cha nàng để nhờ anh ta tiếp cho một tay thì anh ta chối bai bãi:

- Không được đâu! Không được

- Tại sao ?

- Trước nhất là em không thể đến gần hắn được.

- Em không cần đến gần hắn nhưng vẫn có cách.

- Không được! Anh nói không được là không được! Nếu vỡ lở ra bố anh bị liên can với anh thì tiền đâu chúng mình sống ?

- Em chỉ cần sống phần hồn thanh thoi với mỗi phụ thù trả được chứ em không cần cuộc sống xa hoa rộng tuếch hèn hạ của chúng ta hiện nay.

- Em không thể thoát được tay chúng.

- Em sẽ không chạy một bước. Em sẽ đứng nhìn kẻ đã giết chết cha em bị em giết lại.

- Em điên rồi à ?

- Không! Em đang sống sôi sục căm thù chứ em không sống nhẽu nhẽn tầm thường.

- Anh van em đừng làm điều ngông cuồng thiệt thân, uổng phí sắc đẹp của em.

- Há há há...á..

Ngọc Toàn không đáp, chỉ cười vang lên. Thì ra, nàng nghĩ, đời nàng chỉ toàn là một lũ hèn. Nếu Trần Quốc Tuấn xưa kia cũng thế thì ngày nay chúng nó còn đâu đất để sống, để xưng là người Việt Nam ? Vì thế Ngọc Toàn muốn biến thành đàn ông để có sức mạnh hành động và để biết xem đàn ông con trai như thế nào mà họ được tôn sùng là phái mạnh, còn đàn bà con gái là phái yếu. Mạnh mà nằm im như ốc kia không làm gì hết, chỉ đi *lắc* để nổi tiếng là hoàng tử lắc, vua lắc...r ?

Vào văn phòng Bác Sĩ, thấy khách khá đông. Ngọc Toàn đến bàn ghi tên, nhìn vào số

thấy “bệnh nhân” ghi ở cột “chuyển phái” đến 3, 4 người. Ngọc Toàn ghi tên mình vào số 5 và trở lại ngồi ở ghế chờ tới phiên. Thì ra người phái yếu muốn chuyển sang phái mạnh cũng nhiều, lâu nay thấy báo đăng nhưng không biết kết quả ra sao. Ngọc Toàn chưa thấy một người nào cụ thể.

Bỗng thấy một người đàn bà sang trọng tóc hoa râm mang bầu chừng 3 tháng bước vào, không ngó ai, đi thẳng tới ghi danh rồi ngồi chưa được 5 phút thì được y tá mời vào phòng Bác Sĩ. Ngọc Toàn thắc mắc đến chất vấn cô tiếp viên thì được trả lời rằng bà ấy đã lấy hẹn trước và đến kỳ này là để theo dõi tiến triển của lần khám trước chứ không phải mới bắt đầu. Hơn nữa bà ta thuộc bên nhóm thụ thai nhân tạo không phải bên nhóm chuyển phái.

Chuyện vừa dứt thì có người quen gọi Ngọc Toàn. Nàng quay trở lại chỗ ngồi thì người kia bắt chuyện. Hai người to nhỏ với nhau. Thì ra cũng dân làng bụi: Một *Sài Oải* đã từng quen nhau trong vụ đổi kim thay đĩa vừa rồi.

- Sao phái đoàn về trong ấy trong ấy mà chị còn ở đây ?

- Em thấy quảng cáo lạ nên muốn thử qua cho biết. Tên Oải nói.

Ngọc Toàn nói nửa đùa nửa thật:

- Bộ muốn biến chất hả ?

- Nếu tốt em làm luôn chị à!

- Thiệt hả ?

- Thiệt chứ! Thời buổi này làm con gái bị thiệt thòi và khinh rẻ, em chán lắm. Nên em muốn làm đàn ông thử xem sao. Nếu làm “đực rựa” cũng chẳng hay ho gì thì em trở lại như cũ. Còn chị định làm gì má tới đây ?

- Thì cũng có chút việc.

- Chị không đi con đường của em sao ?

- O..σ..để xem em..thế nào đã!

- Em chán *nhảy nhót, lắc liết* lắm rồi chị ạ. Bây giờ em đâm ra tiếc những ngày còn đi học. Bạn bè, thầy cô, trường lớp, lãnh vực nào cũng tốt hết. Không biết sao mà dốt lỏi qui đưa đường mà lại bỏ trường đi phiêu lưu nguy hiểm như thế này. Bây giờ em ân hận quá, nhưng làm sao trở lại trường. Chỉ còn một cách là phiêu lưu hơn nữa thôi! Nếu thất bại thì chỉ còn còn có chết. Từ phiêu đến phiêu, từ phiêu đến chết.

Ngọc Toàn cười:

- Không khéo rồi sửa sai làm bằng một sai lầm to hơn đó!

- Có sai một lần rồi mới biết đúng ra sao chị ạ. Cũng như trong hình học vậy. Khi vẽ một đường cong rồi mới biết đường ngay là con đường ngắn nhất giữa hai điểm trên một mặt phẳng.

Ngọc Toàn nói:

- Mỗi người có một ý định em à! Chị không thử xem mà làm thật. Đời con gái của chị coi như hồng rồi. Bây giờ không trở lại làm con gái nữa. Cha mẹ cho mình cuộc sống, khoa học cho mình một lối thoát.

Sài Oải reo lên:

- Té ra chị cũng muốn “chuyển phái” à. Vậy thì em có bạn rồi.

Ngọc Toàn như bị xoi trúng tim gan, chối tức thì:

- Không, không! Chị không có ý định đi con đường của em đâu.

Ngọc Toàn thấy hơi hối tiếc vì đã ghi tên trong cột “chuyển phái”. Nhờ có người trông thấy thì lộ bí mật hết. Trong câu chuyện Ngọc Toàn đã để lộ ý định “chuyển phái” ra cho Sài Oải biết. Bây giờ nàng lại muốn phi tang đi. Bèn đến gạt tên mình rất kỹ cốt không cho ai xem thấy nữa. Nhưng Ngọc Toàn quên rằng Sài Oải đã trông thấy khi ghi tên mình ngay dưới tên Ngọc Toàn.

Ngọc Toàn không muốn cho ai biết. Gạt tên mình xong Ngọc Toàn nói với Sài Oải:

- Chị có việc cần mà quên. Chị phải đi ngay mới kịp. Rồi đi ngay.

Sài Oải ngồi lại một mình thấy buồn man mác. Bơ vơ nữa là khác. Trong một thoáng nàng thấy lại cả quãng đời bọt mạng của mình gần đây. Bây giờ nàng thấy chán nản, uể oải và thất chí như sau một chuyến buôn lo lỗ mất hết vốn. Gặp lại Ngọc Toàn nàng như bám ví được giề rau má giữa sông cái, có người để tỏ bày tâm sự và cùng nhau hy vọng nhưng Ngọc Toàn đã bỏ đi. Nàng biết Ngọc Toàn bỏ đi vì lý do bịa đặt. Nàng còn hờn ghen chẳng ? Vô lý. Nàng chiếm gã bỏ của ta, giao cho ta anh chồng của nàng trong vụ thay kim đôi đĩa bình đẳng 50/50. Đó là luật chơi trong làng mà. Đã chơi thì không nên suy tính, nếu so đo chi ly lời lỗ như đi buôn thì làm sao chơi ?

Tuy nghĩ vậy nhưng nhìn Ngọc Toàn đi khuất dần phía đường cái, nàng vẫn thấy náo nê, bơ vơ. Nàng muốn gọi Ngọc Toàn trở lại để tâm sự nhưng Ngọc Toàn đã quẹo sang một bên không còn trông thấy nữa.

Ngọc Toàn đung một bà cụ gánh đồng nát đi thất thểu trước mặt thì đuổi theo và hỏi:

- Cụ có hàng gì lạ không ?

- Có chứ! Cô muốn hàng gì ?

- Bà đồng nát mừng rỡ quay lại hỏi.

- Bà để xuống xem có món gì tôi mua món ấy! Chứ biết món gì!

Ngọc Toàn đến bên gánh đồng nát. Sự ăn mặc trang sức của nàng tương phản hẳn với cái gánh nghèo hèn lồi thối kia và chủ của nó.

Ngọc Toàn bắt đầu lục lọi. Giày há mồm, nón rách, chảo bẽ, song móp, hộp lon, ve chai. Bỗng nàng nhặt lên một chai nước ngọt còn một tí nước dưới đáy chai. Nàng giơ lên xem rồi hỏi:

- Ở đâu cụ có cái chai này ?

- Thì người ta bán tôi mua chứ đâu nữa ? Tôi làm sao còn nhớ được ?

- Cụ mua ở đâu thế ?

- Tôi không thể nhớ được cô ơi! Cô cầm làm gì cho bẩn tay ? Đồ cũ lắm.

- Chai nước ngọt Hồng Hà tôi thấy chung trong bảo tàng cách mạng, không ở đâu có. Nên mới lấy làm lạ mà hỏi vậy thôi.

Ngọc Toàn dốc ngược cái chai. Tí nước trong chai ra đất đen ngòm. Bà cụ kêu:

- Coi chừng trúng chân cô hồng da giày đó. Nước ngọt để lâu ngày trở thành nước độc.

Hay chính đó là thuốc độc cũng nên.

- Ai lại bỏ thuốc độc trong chai nước giải khát hở cụ.

- Ấy là tôi thấy đôi chân của cô đẹp qua nên sợ hở vậy mà. Cô có dùng thì trả tôi ? ? ? ? ?
cái chỗ ấy, nhưng chắc cô không dùng đâu.

- Được, để tôi chọn sang thùng bên kia!

Rồi Ngọc Toàn xốc lên trong mớ giẻ rách thấy một khúc gỗ chuột gặm, nàng hỏi:

- Khúc gỗ này cụ cũng mua à ? Ai mua mà cụ cũng rao bán cho nhọc ?

- Cô biết không, tôi mua bán đồng nát đã hơn 20 năm rồi. Nghề phụ ấy mà. Hễ rồi thì đi. Chớ có phải giờ giặc gì đâu. Thứ gì cũng mua, thứ gì có cũng bán. Có khi chủ nhà chỉ cho để mình mang đi họ khỏi mất công ném lên xe rác chớ không phải cái gì trong thùng là có giá trị đâu. Đồng nát là thế...Cái khúc gỗ đó cô xem kỹ đi, là gỗ lim chứ không phải gỗ tạp, nó nguyên là cái cán búa của nhà ai, cái lưỡi đâu mất, họ quăng cái cán vào thùng tôi cho được việc. Cô mua làm gì mà hỏi.

- Không, cháu thấy thì cầm để xốc các món khác cho khỏi bẩn tay vậy mà.

Bỗng thấy vật gì đen đen, Ngọc Toàn hỏi:

- Cái gì lạ vậy cụ ?

- À, chiếc dép.

- Dép gì lại đen thế ?

- Dép cao su!..Các cô các cậu bây giờ mang dép Nhật, giày Tây chứ thuở còn trẻ chúng tôi mang dép ấy thôi mà. Cả đến Bác Hồ cũng mang dép ấy. Đôi dép của cụ cả nước đều biết. Tây nó cũng khâm phục. Bởi thế bây giờ dép mới được đặt trong hòm kính sát với chân bác đấy ở kia kia.

Ngọc Toàn nói một cách vô tư: *“Đôi dép cao su dẫm nát đời trai trẻ, Nón tai bèo che khuất nẻo tương lai.”*

- Có phải người ta nói trong ca dao đó không ?

- Bậy nào! Dép cao su và nón tai bèo là của anh bộ đội giải phóng miền Nam đấy chứ. Bọn xấu mồm xấu miệng cứ hay rêu rao tầm phào, cô nhớ mà làm chi cho mệt ra.

Bỗng Ngọc Toàn reo lên:

- Sách! Sách gì thế này. Sao cụ lại để sách lấp dưới giày hư nón rách thế kia.

Ngọc Toàn ngồi xuống chọn. Nào Lê Duẩn toàn tập, Thơ Từ Ấy, Đại Thắng mùa Xuân. Có cuốn rách nát nhưng cũng có cuốn còn nguyên. Ngọc Toàn chọn một lúc thì thấy Nguyên lý Archimède, nhà bác học Platon, Truyện Ngắn Liên Xô...rồi đến một quyển nằm tận đáy thúng. Nàng cầm lên hỏi:

- Cháu lấy quyển này. Cháu phải trả cụ bao nhiêu ?

- Cô lấy đi tôi càng mừng. Gánh nhẹ bớt cho tôi.

- Cháu giả cụ một nghìn nhé ?

- Làm gì thế ? Cô cứ cầm tất cả chỗ sách ấy rồi cho tôi một xu cũng được mà!

- Cháu không cần mấy quyển kia. Cháu chỉ mua quyển này thôi.

Nói xong Ngọc Toàn đập đập vào mép thúng cho sạch bụi rồi đưa tờ bạc cho cụ già:

- Công cụ gánh nặng đường xa. Cụ cứ cầm đi.

- Cám ơn cô! Lâu lắm tôi mới thấy một người trẻ mua sách nát.

Ngọc Toàn vừa đi vừa dờ ra. Đó là tuyển tập truyện ngắn của Maupassant, Trọng Đức dịch ra tiếng Việt, nhà xuất bản văn hóa in năm 1960. Trang sách vàng ầu, mất những trang đầu nhưng còn bìa giấy cứng. Bốn mươi năm chữ còn rõ. Bao nhiêu năm nữa, chữ cũng vẫn còn dù giấy nát.

Hồi lớp 10, Ngọc Toàn được thầy giảng những truyện *“Món nữ trang, Trên Tàu Hỏa, Đi Cầu Cá, Mối thù truyền kiếp*. Thầy bảo đây là nhà văn viết truyện ngắn tài giỏi nhất trong văn học thế giới. Thầy đã để nguyên một buổi giảng truyện *Món nữ trang* cho cả lớp nghe và kết luận rằng đây là truyện hay nhất thế giới đến nay chưa có truyện ngắn nào có thể so sánh. Thì nay Ngọc Toàn bắt gặp trong đáy thúng đồng nát cái món nữ trang ấy, Ngọc Toàn bước thấp bước cao, vấp rễ cây, vẫn dán mắt vào trang sách!

Nàng gọi một chiếc xích lô, leo lên ngồi đọc tiếp quên cả bảo anh xe đi đâu. Khi anh ta dừng lại thì nàng nhận ra Khu Giảng Võ, một sự tình cờ thú vị. Nàng không định đến đây mà nàng lại đến cũng như đời nàng định việc này lại làm việc khác, không định mua gì nhưng đến chợ thấy khối món mình cần mua. Thế cũng chả sao. Chợ là nơi đến mà không mua gì cũng được.

Người đông như kiến cỏ lổ xổ bên lề đường từ bến xe đến cổng chợ. *Cò* hoạt động mạnh. Ngọc Toàn nghe không dứt tiếng *cò* kêu:

- Mời ông bà vô quán phở tôi ngay ở đầu chợ, bánh dai, không có formol, thịt tươi vừa mới ra lò hôi khuya...Có đủ thứ rau, lá quế, ngò ăn thả giàn. Giá sống líp ba ga.

- Hôm nay Chợ Cơ Bắp họp phiên lớn có người Nam Định, Thái Bình, Hà Tây. Giá phải chăng. Một nhân công làm vườn 2000 một ngày. Chị vú có 2 bầu sữa cần, mới 21 tuổi.

- Bà hiếm đừng lo xin hãy viếng trại *“mồ cô”* của chúng tôi. Sẽ được hài lòng. Bé trai 3 Tê, gái 2 Tê rưỡi trở lên tùy sở thích. Không phải đi Chùa Hương sờ đầu cây trụ bằng đá để mời *“cô cậu”* về nhà. Có Bác Sĩ chuyên khoa giúp đỡ các bà hiếm muộn đạt thành ý nguyện.

- Cuộc đua chó hôm nay vô cùng đặc biệt. Quý vị có để 15 loại chó ngoại trừ danh để lựa chọn. Chó vừa đi săn vừa giữ nhà vừa bảo vệ chủ. Loại 4 chân lùn, loại cao chân chạy như ngựa, vật ngã heo rừng, chủ khiến gì làm nấy, chủ yêu như...

- Cuộc bắt trạch trong chum bảo tồn và phát triển văn hóa cổ truyền dân tộc...

Cò ơi là cò. Bao nhiêu khác bấy nhiêu cò. Cò đi đón từng người khách. Cò giơ tay ngoắc. Những con cò non hai bắp đùi phờ ra mơn mớn, những cánh tay ngoắc như trắng rụng bên giếng, những môi cười duyên dáng, những anh hề đi cà khêu đội mũ cao, miệng rộng tới mép tai vượt hẳn mọi người vừa đi vừa ném bắt những quả banh trên đầu thiên hạ. Những người đứng bên lề ngược cổ lên xem như một màn tiên đánh phép.

Xe máy xe hơi không được vào chợ, nhưng người đi bộ phải đóng 500 cho một cái vé vào cửa. Không mua gì vào cửa cũng phải mua vé. Nhưng không mấy kẻ vào đây mà không mua gì. Người giàu vào đây mua người về làm việc nhà, mua trẻ con về nuôi, mua cả bào thai lẫn mẹ đem về, để xong nuôi con cho chủ làm con, còn mẹ thì cho chồng làm vợ trong một thời hạn có giao kèo. Người ta bán xe hơi nhà binh, người ta bán xe đạp. Đây là một cái chợ trời mà ngày xưa Tố Hữu đã tiên đoán trúng boong: “*Luong Tâm trở thành hàng hóa*”.

Chủ nghĩa duy vật là đây. Người ta bán từ cây tằm xia răng đến những viên thuốc lác giá từ một phần mười xu đến vài triệu đô. Có những cái ta không đời nào tưởng nó có mặt trong một quán hàng vậy mà nó lại là món đắt giá và hấp dẫn nhất: Gái trinh. Người ta không cần phải rao như rao các món cao đơn hoàn tán làm bằng vỏ me đốt cháy tán nhuyễn và com nguội quét chung với lọ nôi rồi vò viên đem ra bán vẫn “trị được bá chứng”. Người ta bán trinh chỉ cần một hàng chữ nhỏ dán ở cửa động, thế là trong vài giờ đồng hồ có kẻ đến hỏi mua. Đó là những tay buôn những *công ten nơ* đứng ở “quốc cấm” qua biên giới. Họ mua trinh để lấy hên trên thương trường lẫn hạm trường. Nhờ mua được trinh của con gái, thần tài phò hộ. Đó là chủ trương của thương buôn người Tàu này xưa còn truyền lại đến ngày nay. Nếu bạn chưa tin rằng ở đây là đầu dây các mối trong nhiều lãnh vực xã hội kinh tế cả chính trị nữa thì bàn sẽ nhầm. Ở đây người ta có thể mua bán một cách ly kỳ những món hàng ly kỳ: Một giọt máu trinh thấm trên tờ giấy quỳn có thể đốt thành tro bỏ vào tách nước lừa cho kẻ mà bạn muốn làm cho mê muội để bạn tiến hành công việc gì đó. Hay một khúc móng tay cong thành vòng tròn của một ông đồ tuổi Dậu (Ất Dậu 1945) bạn nhờ Cò chạy đi tìm ở trong các tiệm thuốc Nam thuốc Bắc để làm việc gì đó, có khi cũng có. Bạn muốn tìm một cô xảm lai? Cò cũng sẽ tìm được cho bạn. Thậm chí bạn muốn đắc cử vô ban chấp hành trung ương hoặc tỉnh ủy, bạn cũng có thể nhờ mối may ở đây.

Ồi Giảng Võ, người đã cởi tung chiếc áo cũ kỹ để khoác chiếc áo sặc sỡ muôn màu cho hòa hợp cùng thế kỷ mới chăng?

Ngọc Toàn vào đây như một lữ khách không có mục đích nhưng mọi hoạt động đều lôi cuốn nàng. Nàng không biết ghé vào đâu giữa hàng chục cánh tay ngoắc và tiếng chào mời: Ăn uống, xem hàng và tham dự. Ở nơi nào nàng cũng được xem là khách. Bất ngờ nàng ghé vào một gian nhà không thấy bày bán món gì nhưng trong buồng nghe tiếng cãi vã vọng ra.

- Ông không nên hỏi tới nó nữa. Ông là người cha nhẫn tâm.
- Anh đã bảo em rồi mà. Anh không phải trốn trách nhiệm.
- Sao anh không gọi về một chữ?
- Đó là con người của anh, không thích tỏ tình giả dối trên giấy.
- Một thằng đều, một tên điếm. Anh không nên xưng là cha nó.
- Anh chỉ muốn gặp nó.
- Anh đừng nên chường cái mặt dày của anh ra đây. Để tôi đi bán hàng. Khách đang đợi ngoài trước.
- Không có khách nào quan trọng bằng anh ở đây. Con chúng ta đâu? Em chỉ cho anh đi.
- Thì nó ở trên nhà. Bà già thuê người giữ mấy năm nay.

- Sao anh không gặp ?
- Ông không xứng đáng, không cần, không nên gặp nó.
- Thôi mà em!
- Tôi bán nó rồi!
- Trời ơi!
- Trời ơi cái gì! Tôi mang bầu người ta cười tôi chữa hoang, sao anh không kêu trời ?
- Anh có biết đâu ?
- Quân khốn nạn. Sao ông không biết đến ai hết ? Ông phải biết, phải biết ông là thằng chó má, thằng bất lương!

Một người thì xưng hô ngọt ngào van vi khẩn cầu. Một người thì mắng tưới vào mặt người kia. Một người xưng anh âu yếm, còn người kia nhất mực gọi bằng “ông”.

- Anh đã kể cho má nghe cả rồi. Má đã tha tội cho anh nên má mới cất cho anh một ngôi nhà để anh hành nghề.

- Nghề của anh là nghề bịp. Đi mà “chuyên phái” cho những tên mù!
- Anh chỉ mở có một tháng mà dịch vụ ào ào tiền vống đã thu lại đủ rồi. Từ nay về sau là lãi. Anh chỉ mong em về đó đứng thu tiền và làm biên nhận cho anh.
- Ông tưởng tôi ham ăn bám ông lắm sao ? Ông tưởng tôi làm không đủ sống hả ? Lâu nay tôi sống nhờ ông đấy! Ông đi ra, không tôi kêu CA bắt ông đấy.

- Tôi tội gì ?

-Tội ăn trộm, tội ăn cắp, tội lừa đảo, đủ chưa ? Tội Bác Sĩ lậu, cần tội kể nữa thôi ?

- Còn một tội nữa! Tôi làm giàu cho người ta mà bị người ta xua đuổi.

Ngọc Toàn lên tiếng:

- *(Tác giả để trống hàng này -Xin xem lại)*

- Vâng ạ, tôi ra ngay.

- Ông cút đi ngã sau kia kìa. Đừng có ra phía trước mà làm kinh sợ khách hàng của tôi.

Từ trong buồng bước ra một người đàn bà mặt còn hừng hực lửa giận.

Ngọc Toàn kêu lên

- Chị Xuân!

- Cô là ai ?

- Chị không nhớ em sao ?

- Tôi chưa gặp cô lần nào!

- Em là em dâu của chị nè!

- Vợ thằng Tuấn.

- Vâng!

-Á à ạ! Tôi có nghe nói. Ngần ngại một chút, sao tôi nghe má tôi nói gần đây nó lại có hai con vợ nữa. Nó có đem cả hai về nhà cho má tôi xem. Má tôi nói một con tên Phụng Trân, một con tên là gì nữa tôi quên rồi. Phải cô đây không ?

- Dạ không ạ! Anh Tuấn cưới em trước hai cô đó. Cả hai đều không có cưới hỏi như em.

- Rồi em đi đâu đây ?

- Dạ em đi tìm anh ấy.

- Bao lâu rồi em không gặp nó ?

- Dạ chưa đầy một ngày.

- Lần cuối cùng em gặp nó ở đâu, bao lâu ?

- Dạ ở Đêm Mâu Hồng.

- Lần trước nữa ?

-Dạ ở đại hội bầu cua.

- Em có diễm phúc hơn chị nhiều. Chị không gặp người yêu trong 3 năm, hơn nữa bị

người ta đá nặng. Em đến đây lâu chưa ? Nếu trong vòng 10 phút thì em nghe cả câu chuyện. Hấn đây! Hấn còn muốn bịp chị lần nữa đây. Em cần gì, chị sẽ giúp nếu chị có thể. Chị em mình bị đàn ông khinh rẻ và bóc lột nặng nề em ạ. Em là em của chị, là người nhà cả. Em vào đây chị em mình tâm sự. Chị muốn nói với em một đôi điều.

Ngọc Toàn nói:

- Em cảm ơn chị. Em chưa nghe nhưng biết trước những điều chị sắp nói rất quý báu. Em sẵn sàng lắng nghe. Em mong chị nói thật tình.

Người đàn bà nói:

- Em còn trẻ nên dễ tin. Em bảo chị nói thật tình. Chị cũng mong làm theo ý em nhưng đời này làm gì có chuyện ăn ở thật tình với nhau, em! Cái miệng thì nói vậy, nhưng cái bụng thì không phải vậy.

Em có nghe anh chàng đó bị chị đối đãi “thật tình” không. Em biết đó là ai chứ ? Xưa kia anh ta đã từng nói thật tình với chị ngọt quá nên chị cũng đối xử thật tình với anh ta. Kết quả là chị có bầu, anh ta lĩnh mất. Thằng bé ra đời không có cha. Bây giờ nó 4 tuổi thì bố nó ở đâu lại lù lù về xưng là Bác Sĩ. Cái bảng to tướng rất đẹp treo trước một biệt thự lớn ở đường Cột Cờ, “trung tâm cây, chuyển phái” đó là má cất cho hấn hành nghề.

Nhiều khách lắm. Những bà hiếm, những cô bé lỡ dại, những thanh niên thiếu nữ chán đời muốn “chuyển phái”...đến đó để đóng tiền cho hấn.

Chị chẳng nói đâu gì em chị đã “làm lành” với hấn rồi. Bên cạnh phòng mạch của hấn là “phòng đực” của chị. Hấn ra bạc. Nhưng lâu lâu chị phải nổi cơn lên giận mặt hấn. Nếu mọi việc xảy ra suông sẻ thì hấn lại chứng nào tật ấy như xưa.

Ngọc Toàn hỏi:

- Chị không sợ anh ấy phiền lòng hay sao ?

- Đàn ông thì phải đối xử như thế, khi dòn khi thẳng, khi ngọt khi cay thì mới trị được họ...Tuy bị mắng như tát nước vào mặt như thế, nhưng anh ta sẽ trở lại. Nếu vài ba hôm anh ta không đến thì chị phải đến trên ấy xem qua cái phòng “đực” của chị, để liếc anh ta một cái, thế nào anh ta cũng sang gặp chị. Còn nếu anh không thì chị sang...Em hiểu chưa nào ?

Ngọc Toàn nói:

- Em thấy khách nữ có nhiều bà lắm.

- Chị biết! Chị biết! Nhưng chị còn con bài chủ trong tay. Đó là thằng con trai của anh ta. Anh còn giành tí lương tâm ở đó. Tuy chợ trời vẫn còn chút lương tâm. Chị biết cái đuôi Sở Khanh của anh ta mọc lại dài lắm nhưng anh ta sợ chị lột mặt nạ!

- Em thấy ở đại hội có bà Tòa, bạn của nhà mình, bảo là có chồng gần 40 năm không có con. Anh ấy đã “cấy” cho, nay bụng đã u lên. Bà ta khoe với các bà và có vẻ hãnh tiến với ông chồng lắm. “Đàn ông gì như gà thiến, không làm nổi cho vợ có thai”.

- Thai gì, cấy gì em ơi! Dịch vụ đó mấy chục tỉ đó nhưng mà bạc dỏm.

Ngọc Toàn ngơ ngác:

- Em lạ lắm à! Đời này toàn xài bạc dỏm. Thì nhà thơ nhân dân ta đã nói: “*Giả tin như thật, có sao đâu*” mà!

Rồi ri tai Ngọc Toàn. Hồi lâu bà chị dang ra, Ngọc Toàn ôm đầu kêu lên như sắp chết:

-Chị...không bịa à ? Chị không bịa à ? Ôi giờ ời là giờ! Em cứ tưởng...

- Tưởng hay không tưởng ? Em tưởng thì em cứ tưởng, sống bằng tưởng tượng yên ổn hơn thực tế. Thi đó, ngay trước mắt đó, tình nghĩa Việt-Hoa. Thi phú còn truyền lưu đó. Ai mà không tưởng là “hảo hảo” đời đời bền vững! Đùng một cái 6 Tỉnh biên giới ra tro. Đùng một cái nữa Mục Nam Quan trôi sâu vào tới Lạng Sơn hàng ngàn cây số vuông mất phéng, mới nghe tưởng chiêm bao. Nay mai đùng một cái nữa không biết chuyện gì sẽ tới.

Ngọc Toàn trở mắt nhìn bà chị chồng hồi lâu. Xuân đưa Ngọc Toàn vào buồng và bảo:

- Em nằm trên giường đó nghỉ đi. Giường của chị đấy. Em thấy đó, chỉ một chiếc gối thôi. Em là vợ của thằng Tuấn thì là em của chị. Đừng ngại gì. Để chị ra trước bán hàng. Lúc này hàng chạy lắm. Em có đói bụng không ? Có xôi bánh ú chị treo đó. Lâu rồi chị không ăn phở hay đi tiệm quen!

Ngọc Toàn đáp:

- Chị yên tâm. Em nằm đây đọc sách.

- Sách ở đâu sẵn vậy ?

- Em mới mua từ gánh đồng nát ở Hà Nội.

- Quý thế à ? Xuân cười.

- Ở đây chị cũng có sách “đồng nát”. Em muốn đọc lát nữa chị đưa cho.

Ngọc Toàn lên giường đưa mắt ngó bốn bên thấy gian phòng cũng bình thường thì yên tâm lấy quyển sách nát ra đọc tiếp. Nàng lật nhanh nhiều trang, mắt lướt qua những tên truyện để xem mình ưng ý sẽ đọc truyện nào trước, thì bỗng dừng lại ở truyện “*Món nữ trang*”. Nàng lật đến trang chót thì thấy truyện “*Mối thù truyền kiếp*”. Đây là tập truyện ngắng chọn lọc của Mốpát-xăng do Trọng Đức dịch ra tiếng Việt. Ngọc Toàn đã đọc đến tên tác giả và dịch giả trước khi mua mà vẫn thấy muốn đọc lại như một con đường mòn lượn mãi mà vẫn còn thích đi. Ngọc Toàn đọc luôn một hơi hết truyện. Tuy đã đọc, đã học, đã được nghe giảng giải ở nhà trường rồi, Ngọc Toàn đọc lại vẫn còn thấy thích thú.

Nàng không ngừng nghỉ, dở qua đọc liền truyện “*Mối thù truyền kiếp*”. Nàng hết sức ngạc nhiên vì sự ly kỳ của câu chuyện trả thù. Đó là một bà cụ già ngoài 70 có một đứa con trai độc nhất tên là Jean. Jean rất có hiếu. Đi làm được bao nhiêu tiền đều đem về trao cho mẹ hoặc mua thức ăn ngon đem về cho mẹ. Cuộc đời bà coi như được an bài trong một niềm hạnh phúc mẹ con đến lúc chết. Nhưng dè đâu một hôm bà được tin con bà bị một tên cướp giết chết. Người ta cho bà hay. Bà đến nơi đem xác Jean về chôn cất như chôn theo đứa con trai niềm vui cuối cùng của đời bà. Nhưng bà không để cho nó tiêu tan như thế. Bà có ý định trả thù và bà nuôi ý định ấy bằng trái tim già cạn máu và đôi tay yếu đuối khô cằn. Bà nhất định phải trả thù xong thì chết mới nhắm mắt. Làm gì được với sức lực tàn tạ của bà ? Nhưng bà quyết định trả thù. Và bà đã thành công. Bà đã giết được tên cướp.

Đọc xong truyện ngắn, Ngọc Toàn kêu lên:

- Chị Xuân ơi, chị Xuân! Em đã tìm được cách trả thù...

Xuân đang ở ngoài trước vội vàng chạy vào, hốt hãi:

- Cách gì thế ? Em định trả thù ai ?

- Em nhất định trả được thù chị ạ Ngọc Toàn ngồi bật dậy đáp. Em định trả thù thằng Tuấn bỏ em hả ? Nó chẳng qua là con thiêu thân bị cuốn vào ngọn đèn thôi mà!

- Không! Anh Tuấn không bỏ em. Không đứa nào bỏ đứa nào cả chị ạ! Anh ấy vẫn yêu em!

- Thế em định trả thù ai ?

- Em có kẻ thù truyền kiếp chị ạ!

Vừa đến đó thì có khách mua hàng, Xuân phải trở ra.

Ngọc Toàn lại nằm xuống đọc tiếp những truyện khác. Rồi thấy chồng sách trên kệ Ngọc Toàn với tay lấy xuống xem. Nào là sách Dạy nấu ăn, Dạy việc phòng the, Dạy nuôi gà, Dạy tập khi làm xiếc, Tập chó khôn...Ngọc Toàn uể oải chồng trả lại y như cũ rồi đọc lại truyện “*Mối Thù Truyền Kiếp*” kỹ từng câu, từng chữ một.

Ngọc Toàn lấy làm kính phục cụ già. Thì ra khi người ta có ý chí thì người ta vẫn có thể thành công. Ở trong nhà bà cụ không có một món binh khí, cụ cũng không biết võ nghệ, thế nhưng cụ nhờ vào sự thông minh của con chó như một món vũ khí. Nhờ con chó cụ trả được thù. Lạ lùng chưa ?

Nếu không có nhà văn thì những mối thù truyền kiếp sẽ chỉ được an táng dưới lòng đất và những người mang mối thù trong lòng sẽ ôm mãi mối thù trong cuộc sống và xuống mồ. Diệu kỳ thay những trang sách, những dòng chữ.

Ngọc Toàn cất quyển sách trong túi xách như một vật quý.

Ở ngoài trước có tiếng người lao xao mua bán. Một chốc, bỗng Ngọc Toàn nghe:

- Xuân, anh đã nói cạ lòng anh rồi. Em! Anh chờ ở em một tiếng đã trên 5 năm rồi.

- Em đã nói với anh hết cả những ý nghĩ của em rồi mà!

- Anh van em!

- Anh không nên xin làm Cò cho em nữa. Anh nên đi cò cho tiệm phở hay cho bữa cơm chiều nay của anh thì tốt hơn ở đây nói cù nhầy với em...

- Em muốn anh chết trước mắt em hay sao ?

- Sinh mạng của anh là do anh định đoạt, không phải em. Em không có trách nhiệm gì với nó.

- Ngày mai nếu em không còn thấy anh đến đây tức là anh đã chết. Vì tay em.

- Anh đừng gieo tiếng ác cho em. Em không bao giờ là ông Ác đối với ai cả.

Tiếng đối đáp im đi một lúc lâu rồi có bước chân vào. Vài ba người mua. Có một vài người bán. Họ đòi vào trong buồng trao hàng nhưng Xuân từ chối.

- Thuốc của ông hết 30% là thuốc giả.

- Tại sao bà biết ?

- Vì khách mua uống không *phê*

- Thì người bán cho tôi thế nào, tôi bán lại cho bà thế ấy chứ tôi làm sao biết được ?

Ngọc Toàn nằm nghe tất cả sự ồn ào đi lại xa gần ở ngoài. À thì ra đây người ta cũng sống như ở Hà Nội, hay bất cứ ở đâu. Trời càng xế qua cuộc sống càng rộn rịp, vội vã. Người ta cũng đau khổ, cũng hả hê khi mua nhầm hay mua rẻ một món hàng.

Bỗng nàng vùng dậy bước ra ngoài nói:

- Để em đi đặng này chút chị a.

- Em đi đâu ?

- Đi đặng kia.

- Đặng kia là đặng nào ?

- Đặng kia kia!

Ngọc Toàn càng né thì Xuân càng đuổi bắt. Nàng nói:

- Ở đây em muốn mua bán gì phải hỏi chị, không bị lừa đấy. Đồ giả tràn ngập đến mũi!

- Em sẽ mua một vật không thể làm giả được.

- Như gì ? Nói chị nghe xem!

- Một con chó!

- Xi! Em nhầm. Cái gì người ta cũng mạo hóa được hết.

- Nhưng con chó, chẳng lẽ em lại không phân biệt chó thật với chó dòn bông hay sao ?

Xuân cười: - Đã làm đồ giả thì món hàng phải trông như thật thì người mua mới nhầm được chứ. Thằng móc túi phải làm ra mặt nghiêm trang đàng hoàng thì mới móc túi được. Hoặc nó phải có mảnh gì để xấp lại gần em thì nó mới giật được cái bóp của em! Người ta không đem bán chó vải dòn bông cho em mà người ta nhuộm lông nó, sửa sắc đẹp nó, đeo lông cổ nó. Chó xà mâu biến thành chó Nhật, chó Ý, em mua trả tiền xong hoặc đem về nhà nó rụng hết lông lòì xà mâu ra em mới biết là chó Việt Nam. Em đem trở lại thì chủ chó đâu có ở đó nữa mà đổi mà đền ?

- Chị nói thế thì em có ý thức rồi. Em xem thật kỹ.

- Có chủ bỏ nó vào trong lồng bảo ‘‘chó dữ’’ em đâu dám sờ vào. Có sờ cũng chỉ qua loa thôi. Nghệ thuật tinh vi lắm thế mới có người nhầm. Người ta bảo đây là chợ trời mà! Đòi là một

cái chợ trời mệnh mông mà mua hay bán đều bịp cả. Chúng nó có *cò bịp* nữa đây. *Cò bịp Cò* nữa nghe em!

- Cò bịp thế nào được ?

- Khi em lưỡng lự chưa quyết định mua thì có người đến giả bộ mua tranh với em làm cho em sợ hụt món hàng tốt nên mua liền. Thế là mắc mưu chúng nó. Xuân tiếp luôn. Xe hơi cũng thế em ạ! Chị đã từng thấy một anh quản lý bộ đội mua một cái đồng hồ Xây-Cô ô-tô-ma-tíc. Nhìn trên mặt đồng hồ thấy “3 cửa sổ” đang hoàng và cây kim chỉ phút búng đều đều nhưng khi đem về tới đơn vị thì kim không búng nữa lắc mãi nó cũng nằm im. Mới biết là đồ giả. Cái mảnh này là do bọn chợ trời Sài Gòn lấy ra chớ ngoài mình không có. Nhưng bây giờ tràn lan rồi không còn phân biệt được nữa. Đến như cá vàng mà người ta cũng mua nhầm cá giả nữa thì em biết.

- Cá làm sao làm giả được hở chị ?

Xuân giải thích:

- Ấy thế người ta mới nhầm. Không phải cá giấy, cá gỗ như cá..rô cây đầu. Cá thiệt nhưng là đồ ba trộn, cá tằm bậy nó đem ra sơn răn ri hoa hòe trông đẹp lắm! Máy ông nhà giàu ham cây cảnh, thấy thì mê, nhưng đó là cá nó sơn.

- Cá làm sao sơn được hở chị ?

- Thế mới tài. Nó bảo là cá bên Úc bên Ý gì đấy. Máy ông nhà giàu rừng mỡ thấy lạ thì ham, có con bán đến 2, 3 trăm ngàn. Mua về vài bữa, sơn tróc hết hóa ra cá sặc, cá lòng tong. Em không có thể tưởng tượng được đâu. Đến chừng người ta đi thưa, chủ cá bị công an tóm, bắt luôn cả đồ nghề thuốc màu người chủ cá mới chịu khai. Cá đã giả, tôm cũng giả em ạ. Ối giời! Đời này là đời giả dối lừa đảo. Em tin ai là kẻ như bị mắc lừa! Đây kia, Xuân trở tay ra lễ đường ngay trước cửa tiệm. Em thấy mấy đứa bé khăn quàng đỏ đó không ?

- Sao ạ ?

- Chúng nó có mấy chai xăng dựng bên lề đó thấy không ? Chúng chờ máy ông Kinh chạy xe máy qua chậm chậm là chúng mời mua bảo là “xăng bán với giá ủng hộ để xây trường mới” em mua là “bị” đấy. Xăng pha nước. Xe chạy một lúc thì tắt máy. Chưa đâu, còn một bọn chơi táo bạo hơn, chúng ném chông cho em chạy cán xì lốp thì có bọn bên lề vá cho. Thợ vá lại quàng khăn đỏ. Khăn quàng cũng giả nốt.

Ngọc Toàn nói:

- Em đọc báo thấy nói ở trong biên giới Miên-Việt, An Ninh chạy thuyền máy đuổi theo xuống buôn lậu, chúng quăng dây kẽm gai dưới sông, thuyền An Ninh bị vướng chân vịt không chạy được.

Xuân tiếp:

- Thế là còn may. Chạy theo chúng đến khúc vắng chúng quay lại thịt đấy. Buôn lậu bây giờ lắm ngón nghề. Ở đây vừa buôn lậu vừa buôn lừa. Đừng tưởng có tiền ra chợ mua là đem về nhà được của tốt. Đồ tiền ra cưới vợ, hoặc có vợ rồi còn chạy “giàn ngoài” gặp chị thì chết. Chị gắn lông nheo giả, độn ngực, độn mông, quần áo 7 phần da ba phần vải. Nhào vô là rêm mình thôi. Cái anh chàng hồi nãy là kỹ sư, hồi trước chị còn con gái, y của chị, chị không OK...Vậy mà bây giờ vẫn trở lại đấy.

Ngọc Toàn hỏi:

- Như vậy bây giờ em muốn mua một con chó thì phải làm sao ?

- Em phải cần *Cò* thôi.

- Chó *Mực* hay chó *Vàng* gì cũng được miễn em ưng ý thì thôi, không nhất thiết phải chó *Cò*.

- Chị nói đây là *Cò chó* chứ không phải là *Chó Cò!* tức là mỗi chó. Mấy người ngày tìm cho em con chó tốt, lý lịch trong sáng.

- Nghĩa là sao ?

- Nghĩa là không phải chó trộm. Nếu mua nhằm chó trộm mà chủ nó nhận được thì rắc rối to. Em quên vụ con chó nhà mình à ? Mất đã lâu mà má nhìn được. Đúng ra là nhờ đức tính trung thành của nó. Nó đi xa chủ bao lâu nó nghĩ cũng nhìn ra chủ.

- Vậy chị tìm dùm em một ông Cò dắt dẫn em mua một con đi!

- Em mua chó giữ nhà hay chó săn ? Hay chó kiểng như mấy bà nhà giàu đồng đánh học làm sang theo kiểu Tây đầm ôm chó trên tay đi phỏ ?

- Em muốn mua một con chó săn thật khỏe.

- Bộ em muốn trở nghề săn bắn hay sao ?

- Hồng phải đâu chị. Em muốn một con chó để bảo vệ em!

- Như cặn vệ ấy à ? Ừ có khi chó còn được việc hơn người không bị mua chuộc rồi quay trở lại cắn chủ như người. Nếu em muốn mua, để chị gọi Cò lại, em nói chuyện với nó nhé.

Ngọc Toàn nói:

- Mua chó là chuyện tình cờ. Còn chuyện chị muốn nói với em là chuyện gì ?

- Chuyện bao đồng ấy mà! Nhưng mà chị sẽ viết văn đây em à! Thiệt ấy mà! Hằng ngày tai nghe mắt thấy ở cái chợ này, chính cái chợ này làm cho chị trở thành nhà văn thứ thiệt như Vũ Trọng Phụng đấy!

Ngọc Toàn cười:

- Chị trở thành nhà văn thiệt thì ai là nhà văn giả ?

- Vật gì, người gì cũng có loại thiệt thì nhà văn cũng có nhà văn thiệt, nhà văn giả em ạ!

Câu chuyện lòng vòng làm cho hai người đàn bà thân nhau hơn. Đặc biệt Xuân lâu nay hiểu lắm Ngọc Toàn là một cô gái thiếu tư cách thì hôm nay được thấy một cô gái đàng hoàng và thông minh nơi Ngọc Toàn.

Xuân nói:

- Chị muốn hỏi em nghĩ thế nào về xã hội mình đang sống hiện nay ?

- Xà ngẫu quá chị à. Em không có chuẩn bị gì hết nên em tạm dùng một tiếng như thế. Có lẽ cũng chưa đánh giá được xã hội mình đang sống đâu. Nội dung câu chuyện chị với em này giờ nói rõ hơn.

- Nghĩa là thế nào ?

- Giả dối, lớn hư, nhỏ hỏng. Thế! Phần nhận định của em thì thế. Còn của chị ?

- Cũng thế! Nhưng chị muốn nói về bọn chị em mình.

- Vâng, em xin nghe.

- Em đứng ở ngoài nghe cuộc đối thoại của chị hết chứ gì ? Và cuộc đối thoại của chị với một người khác sau đó vừa rồi ?

- Em nghe cả một cách bất ngờ. Ngọc Toàn thành thật nhận.

Xuân nói:

- Đó là hai người quan trọng trong tuổi trẻ và trong cuộc đời chị. Em nghe qua cũng biết là ai rồi. một người lừa chị đến có con. Chị không cho gặp mặt con. Một người bị chị từ chối nhưng vẫn còn theo đuổi chị. Em thấy đời chị có quái gỡ không ? Hai người cùng đến với chị. Người yêu chị chân thành thì chị lại từ chối để chấp nhận trái tim thẳng bịp.

Em nghe qua câu chuyện của chị thì em biết thẳng bịp là ai rồi. Bây giờ chị hết tin ai rồi. Dù thật hay giả chị cũng sợ hết vía. Đàn ông là bịp. Đối tượng dễ bịp nhất là đàn bà và là người yêu họ. Khi họ đeo đuổi thì đàn bà là nữ thân, là bông hoa, là "tất cả đời anh". Nhưng khi họ chiếm được trái tim nàng rồi thì nàng trở thành rác và nô lệ. Chị tin là những gì chị nói với em bằng kinh nghiệm thực tế không phải là vô ích. Em đọc sách thì rất tốt. Đời nằm trong sách. Sách lấy từ đời.

Ngọc Toàn nói:

- Em học chưa hết lấy đâu là vô ích hở chị. Đời của em bây giờ em cũng chưa biết tính

sao. Em muốn trở lại điếm xuất phát để bắt đầu con đường mới. Bây giờ lỡ rồi, trở lại không được chị ạ.

- Sao không được ?

- Chỉ có một người em đã tỏ bày tâm sự là anh Tuấn và cũng chỉ có một mình anh Tuấn chia sẻ với em ý định này.

- Em có thể nói cho chị biết với không ?

- Em lãn thân vào *bụi* không phải vì em mù quáng đâu chị ạ. Nhiều người cứ hiểu lầm. Nhưng em chỉ dùng lớp áo bụi để làm việc khác chị ạ.

Đột nhiên Xuân hỏi:

- Chị nghe nói em, thằng Tuấn và vài em khác lọt được vào đại hội phải không ?

- Dạ.

- Để làm gì ?

- Để tham luận ba lãng nhăng...

- Sao lại ba lãng nhăng ?

- Nếu tham luận đúng đắn cả thì người ta đâu có chịu nghe.

- Rồi sao ?

- Rồi hội nghị kết thúc bất ngờ nên không tham luận được.

Ngung một chút Ngọc Toàn lại nói:

- Thù riêng mà nghĩa chung chị ạ! Cũng như Trưng Nữ Vương vậy nhưng Trưng Trắc thù chồng, còn em thì không phải như vậy...nhưng cũng riêng mà chung.

Xuân nhìn Ngọc Toàn rơm rớm nước mắt, bụng nghĩ thầm: ‘Lâu nay mình hiểu nhầm nên xem thường nó, không cả nói một tiếng chị em. Con người ai cũng có lương tri. Có khi nó bị vùi dập nhưng còn một chấm sáng như hạt vàng lẫn trong cát, người khéo léo biết nhìn thấy nó để khơi lên’.

Xuân nói ri rí:

- Bây giờ em định làm gì ? Chị có thể giúp em được không ?

- Việc của em rui rồi liên lụy tới chị. Chị gọi Cò dùm em đi.

Xuân bắt phôn lên gọi, xong gác phôn và bảo:

- Em phải chậm rãi, đừng có vồ vập để khỏi nhầm nghe!

Chập sau một anh chàng đội mũ phớt, sơ mi sọc, dép cao su tới, nói ngay:

- Bà chị mua chó làm gì ?

- Tôi kêu dùm cho em tôi đây, chứ không phải tôi.

- À, cô em cần chó, chó săn, chó giữ nhà hay chó kiểng ? Thứ nào tôi cũng có cả. Chó săn có đến 5, 6 giống. Chó giữ nhà 4, 5 giống, còn chó kiểng thì chỉ có loại Pháp.

Nói xong anh chàng mở cặp lấy ra một quyển album và tiếp:

- Đây là một số hình kiểu mẫu. Cô bạn xem qua cho có khái niệm đi rồi sẽ theo tôi đi đến địa điểm, ở ngay đây thôi. Trăm nghe không bằng một thấy. Cô đến trại chó hoặc trường đua chó. Bây giờ trường đua chỉ để đua, còn hội trường chó chỉ để thi hoa hậu chó gọi là ‘cầu hậu’. Đâu đây phân biệt chứ không hòa hợp chó thi sắc đẹp với chó chạy đua như trước nữa. Cô em muốn mua chó loại nào để tôi phác sơ qua ý niệm.

- Dạ, tôi muốn mua chó có thể vừa giữ nhà, vừa đi săn.

- Ôi! Loại đó thì có thiếu chi. Chó ta có đủ các đức tính đó, cho nên bất cứ chó nào lai chó ta cũng di truyền ra giống mới có nhiều đức tính hơn cho mẹ nó. Cô đẹp người như thế mà không mua chó kiểng để đi phố hay sao ? Người đẹp chơi...chó kiểng thì càng tăng vẻ đẹp. Người phương Tây thích chơi chó hơn người mình. Nhưng gần đây mấy bà mấy cô nhà giàu cũng thích cái món ấy. Hi hi, có tiền cũng nên chơi cho biết cái nếp văn minh của người ta. Bây giờ đi ngoài bờ Hồ thấy một nàng tóc quấn vàng ánh mặc mini rúp, mang giày cao gót dắt theo một con chó

bạc-rê to gần bằng con bò con hoặc tay ôm một chú chó Nhật Bản to bằng con chuột cống lông trắng như tuyết, mũi đỏ như son người ta mới nhìn tưởng là người ngoại quốc, nhưng không phải, đó là các cô thiếu nữ Việt Nam tân thời, hoặc mấy bà nhà giàu độc thân chơi chó cho đỡ buồn. Cái một chơi chó bây giờ cũng thời trang.

Xuân tiếp:

- Vì thế mới nảy sanh ra các băng trộm chó tầm cỡ lắm phải không ?

Anh Cò nói:

- Chị Hai rành 6 câu. Chuyện gì chị cũng biết. Đến cái một chơi chó chị cũng rành.

- Đúng. Chó dễ chơi hơn người, vì chó không phản chủ. Nay ông Cò, chú có chú ý đức tính của chó không ? Chó sủa nhiều là chó sủa bậy. Còn chó ít sủa là chó hay. Em thích chó nào ?

- Em không thích chó sủa nhiều điếc tai lắm. Thấy con gà cũng sủa, con chim câu đáp xuống gần cũng sủa. Thậm chí sủa ví con mèo nhà nhưng kẻ trộm thì lại không sủa. Ông chọn cho tôi một con chó có bộ răng thật khỏe, hễ tôi xua là nhảy lên ngoạm cổ ngay đi ông Cò chó!

- Tôi không dám bảo đảm với cô là nó sẽ ngoạm cổ kẻ trộm, nhưng tôi biết đây là con chó săn của một ông lớn. Ông này săn tài lắm. Nhưng bữa nọ ông sắp lên đường thì thằng con khùng khùng của ông bắn ông chết tươi. Cho nên vợ ông muốn tẩy sạch hết cả các dấu vết kỷ niệm săn bắn của đức ông chồng, đem bán hết mấy cái bộ gạc nai, súng ống, nanh heo rừng, da cạp và nhất là một bầy chó săn quý giá. Nai gập chúng thì kể như hết phương sống còn heo rừng thì 3 con đeo dít không chạy được một bước phải lùi vô bụi ngồi im, chờ chủ tới thưởng cho cục kẹo đồng. Con chó này trong bầy đó. Lý lịch của nó được chủ ghi đầy thành tích, cho nên chúng tôi mới biết rõ vậy.

- Có sáng tác thêm không đó cha non ? Xuân hỏi gặng.

- Không đâu, tôi buôn chó quý không hà! Chính tôi đến tận nhà bắt nó về trại mà. Tôi bảo đảm cô thấy mê liền. Nhiều người hỏi mua nhưng tôi chờ giá cao hơn.

Ngọc Toàn nói:

- Như vậy coi như được rồi. Để tôi bàn với chị tôi rồi sẽ đến xem tận mắt.

Anh Cò bỏ đi rồi còn quay lại nói câu thông:

- Cô đến mau nhé! Tôi về sẽ bảo mấy người kia là tôi đã hứa với cô rồi. Hay là cô cho tôi một số bạc cọc đi nhì!

Xuân cười:

- Ông thấy ai mua cao giá thì cứ để người ta bắt đi!

Rồi quay lại nói nhỏ với Ngọc Toàn:

- Em thấy chưa. Có 1001 kẻ mua tranh đấy. Em mua mau lên kéo hụt mua con chó giỏi không tìm đâu ra nữa. Đó chị nói để em đừng có sôi nổi để rồi sai lầm như cái tuổi trẻ của em, của chị và...

Ngọc Toàn ngời im như phỗng. Hồi lâu mới nói:

- Em tiếc lâu nay không được dịp gần chị. Đúng ra là có dịp nhưng em không gần vì cho rằng chị cũng đi con đường của em đang đi, nghĩa là con đường sai lầm dẫn dắt tới chông chát tội lỗi. Gần chị có nghĩa là sai lầm gần với sai lầm. Hôm nay em mới hiểu chị là con người không phải chỉ như thế.

Xuân cười:

- Em đừng vội *ca* chị. Chị đang đi trên con đường ngập ngụa bùn lầy. Chị sẽ chết trên con đường ấy. Vì đường đi cho tuổi trẻ hiện nay đều là những lối đi thăm khốc, đen tối không có lấy một ngọn đèn soi, ngoại trừ mình soi lấy cho mình. Đó là cái lương tâm của mình còn le lói nhưng để gì còn le lói được mãi trong cái màn đêm trung cổ này.

Hai chị em đang say sưa tâm sự thì có một ông khách tới. Từ ngoài đường anh ta trở tay vào quán với giọng lè nhè nhưng tưởng đi gượng gạo lướt con say:

- Đây này, cái quán này này. Tôi bảo đảm với ông bạn là thuốc thiệt, không giả như các quán khác. Uống vô 3 phút phê liền. Một viên 50 đô la xanh ngắt ngần ngắt.

Vừa nói chân đã bước qua cửa và mồm réo vang:

- Chị Hai! Chị Hai ơi, chị đâu rồi. Hôm nay túi cạn queo em xin má, má mắng em quá tr..rời. Vậy chị cho em tạm giạt 2 viên được không? Em hứa sẽ trả đúng giá trong kế hoạch năm năm thứ mười..lăm! Hi hi...Chị Hai thông cảm em nhé. Đòi em không bao giờ xin bất cứ cái gì bất cứ ai, bất cứ chôn nào và bất cứ thời gian nào. Ủa, chủ quán đâu rồi, vắng vậy he?

Hai người đàn bà vừa lúc thấy ông khách queo vào quán đã lẫn vô buồng. Xuân bảo nhỏ Ngọc Toàn:

- Em ra nói chuyện với nó đi. Lừa lời mà nói. Chắc nó đi lãc đêm qua, bữa nay còn dư âm sin nặng đấy!

Ngọc Toàn bước ra ngoài đôn đả chào:

- Anh Tuấn! Anh tìm ai vậy?

- Tôi tìm chị Hai tôi, chủ quán này.

- Ở đây đâu phải là quán gì hết. Và cũng không có chị Hai nào đâu!

Người khách chưng hửng kêu lên:

- Ủa, em, sao em ở đây?

- Em nào? Anh là ai?

- Thôi mà, cô nhân hai sắc hoa ti-gôn. Nếu biết rằng em đã có chồng. Trời ơi người ấy có buồn không? Lá Diêu Bông em tìm được, chị lại bảo rằng không! Sao chị không chịu lấy em làm chồng?..

- Ở đây không phải là quán tiệm nào hết. Mời anh sang bên kia đường có cà phê.

- Ôi ôi! Cà phê ôm, cà phê võng, cà phê đùi Úm Ba La ba cái cà phê đắng lắm, tôi chỉ uống một ngụm đã rụng lưỡi rồi. Tôi đi cùng trời cuối bể tìm lá Diêu Bông. Oi hời em, hời lá Diêu diêu..bông! Bông bông bông.

- Lá Diêu Bông trên Đình Bảng Tỉnh Bắc Ninh chứ ở đây làm gì có.

- Lá Diêu Bông kia kia..Em đây Ngọc Toàn!

- Anh nhầm rồi.

- Tôi không nhầm. Tôi chỉ nhầm một lần trong Cải Cách Ruộng Đất nhưng tôi đã sửa sai rồi. Không có ai có quyền vạch lá tìm sâu nữa. Hãy để cho tôi liệm người trong thú đau thương! Nào Ngọc Toàn, em làm gì ở đây? Anh tưởng em đã đi Sè Goòng với đoàn Oải Nam Kỳ rồi chứ..Hi..hi..Dù em đi đâu anh cũng đi theo cho đến tận cùng trời cuối đất. Lá Diêu Bông hời, dù em có ra khỏi tim anh nhưng anh không bao giờ ra khỏi tim em.

- Tôi không phải là Ngọc Toàn mà ra khỏi cái gì?

- Em không phải là Ngọc Toàn thật hả?

- Không, không, không! một trăm lần không. Anh quáng manh giữa ban ngày. Anh hãy nhìn lại kỹ đi!

Ông khách bước lại gần vươn cổ ra lải nhải:

- Đúng là Ngọc Toàn...mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da. Vợ tôi đây mà.

- Tôi đã nói là không phải.

- Thế à? Không phải Ngọc Toàn đây à? Thế thì xin cố gắng giúp tôi đi tìm nàng.

- Tôi biết đâu mà tìm cho anh?

- Tôi chỉ đường lối kinh tế thị trường định hướng Xã Hội Chủ Nghĩa. Cô cứ đi theo đó khi nào gặp chiếc ô tô Phụng Hoàng lủi xuống nương thì gặp! Ngọc Toàn ở đó đó chờ tôi đến chúng tôi cùng đi.

- Sao bảo tới rồi còn đi?

- Đi vòng vòng đi hoài không đến, đến hay không đến cũng cứ đi. Đi vòng vòng khỏe re

như bò kéo che. Đi rồi lại không đến mà cứ đi như bò kéo che, e e e như che kéo bò, ò ò ò như bò kéo che!

Từ trong buồng Xuân bước ra, miệng nói:

- Tuấn, mày còn *sín* thì vô buồng nằm đưng ở đó nói nhảm làm mất mỗi hàng tao.

- A, chị Hai chị ở đâu mới đến ? Em ở trên thiên đàng mới về đây. Chị đi không, theo em, em dẫn cho đi.

- Đi bằng xe hơi hay xe bò. Xuân cười cười hỏi.

- Đi bộ thôi, leo thang theo con cóc đi kiện ông trời đấy. Leo hơi mệt.

- Thôi, tao không đi đâu! Mệt lắm!

- Lên đó chơi cho biết một lần chị à. Đẹp lắm. Toàn tiên đồng ngọc nữ múa hoa sen nghệ thường.

- Tao mới gặp ông Văn Cao ổng vừa lên đó, ổng về liền đây.

Tuấn vỗ đánh đốp vô đùi:

- Ông lên một lượt với em chứ đâu. Ông đang ngồi chơi bồng tụi mắt lúc nào không hay. Các tiên nữ đang tìm ông để tặng đào thơm...em nhận dùm đem về dưới này cho ông. Hí hí hí...Chiều nay em sẽ trở lên đó nữa.

- Đường đâu mày đi ? Người ta rút cây thang rồi!

- Rút, rút em có đường khác. Em bay mau hơn chị à!

- Người ta giấu cánh mày rồi lấy gì mà bay ?

- Em có phép nè. Tuấn móc túi áo, túi quần hồi lâu lấy ra một cái vỏ giấy. Nè chị coi phép của em đây. Thứ này ngậm vô miệng, chiêu một ngụm bia trong vòng 2 phút rưỡi thì lên tới võ cửa thiên đường. Minh chỉ cần lắc nhẹ một cái là vô tới rốn thiên cung.

- Đâu đưa chị xem! Xuân vừa nói vừa giật cái vỏ giấy xem và nói. Giấy lộn chứ phép gì đâu!

Tuấn cười hềnh hếch:

- Phép ở trong đó em xài rồi. Bởi vậy em mới đến đây tìm phép mới. Chị cho em vay tạm đi. Loại nào cũng *phê* hết. *9 con chó, Êm Dịu, Giọt Gân, Tê Đại*. Loại nào cũng tốt cả. Bỏ vô miệng 3 phút bay liền. Nhưng chị đừng đưa hàng giả nghe. Em biết chị toàn bán hàng *rin* nên khách rất ái mộ. Em biết nguồn gốc thuốc của chị rồi. Hàng tịch thu áo vàng mang tới phải không?

- Đừng nói bậy, tao đuổi ra bây giờ.

- Hi hi! Nói thế chứ áo vàng đã hiệu cần kiệm liêm chính đâu có làm chuyện đó. Chị có đường đây đặc biệt chứ đâu cần gì móc ngoặc với *cơ sở đen* phải không ?

- Có chó! Không móc ngoặc với những cơ sở đó thì đâu có cánh cho mày bay. Mày cần thứ nào nào ?

- Em nói thực với chị thứ nào cũng tốt cả. Thứ thì dịu dàng từ từ lướt nhẹ như cánh cò trắng trên biển lúa vàng. Thứ thì ào ạt như sóng lưỡi búa dồi lên đập xuống ngạt thở nhưng thích thú phiêu lưu, nhưng em khoái nhất là loại *hoàng hậu trắng* em mới dùng vừa rồi. Ông Qui Cốc tiên sanh nào chế ra đôi cánh đó thiệt là phi thường. Nó êm dịu khi mình cần êm dịu, nó dữ dội khi mình trở thành hổ báo rồi cuối cùng nó cơ mình hạ cánh an toàn. Tên nó là *hoàng hậu trắng*. Hoàng hậu trắng. Em không bao giờ nhầm lẫn với ai khác.

Xuân nói:

- Có, có đây! Chờ đó chị lấy cho.

Mặc cho cặp mắt của Ngọc Toàn nguyền háy, Xuân vắn vào trong buồng lấy ra đưa cho

Tuấn:

- Đây là *Hoàng Hậu trắng* mà em đòi. Mỗi vi 2 viên. Mỗi viên 50 đô nặng.

Tuấn kêu:

- Gì đấy thế ?
- Thiên Đàng bây giờ dòi địa điểm rồi. Đường bay hơi xa, phải lắp cánh mạnh nên đất gấp đôi. Cứ xài đi, nếu không như ý đem trả lại.

- Xài rồi còn trả lại làm sao được ?
- Em chỉ cần nói “*Không phê bằng 9 con chó*” thì chị sẽ đổi lại cho em hiệu *cánh* khác. Nhưng cách dùng hơi khác. Phải theo lời chỉ dẫn trong đó thì mới *phê*. Thế nào ?

- Uống một viên trước với nước trà trong vài tiếng đồng hồ thấy khỏe như vâm. Trước khi bay uống viên thứ 2 mọc cánh bay trong vòng 2 phút rưỡi. Nếu dùng theo đúng cách chỉ dẫn đường bay sẽ vô hạn định và hoàn toàn theo ý muốn. Còn dùng sai cách thức thì sẽ không có tác dụng gì hết. Hiệu thuốc “*Blue Dragon*” -Rồng Xanh. Đây em cất 2 vi mà dùng.

Tuấn nói:

- Em muốn đi một vùn trình xa gấp đôi, vậy em dùng thuốc gấp đôi được không chị ?

- Thuốc mới, em dùng theo đúng nguyên tắc xem sao rồi sau sẽ cải tiến.

Nghe chị nói, Tuấn lấy làm thích thú nói:

- Đêm nay có tiệc lớn của đám Oải chúng em ở Đêm Màu Hồng. Em muốn giữ danh hiệu Hoàng tử một kỳ nữa. Vậy để em thử dùng thuốc *Rồng Xanh* này xem.

Xuân gật đầu bảo:

- Uống xong vô buồng chị nằm nghỉ. Chiều đến *Đêm Màu Hồng* trước khi “bay” hãy uống viên thứ hai. Chắc chắn em sẽ toàn thắng không ai tranh nổi danh hiệu hoàng tử của em.

Tuấn vào buồng, Xuân rót cho Tuấn tách nước trà và đẩy Ngọc Toàn vào buồng đóng cửa lại. Ngọc Toàn đang bất mãn vì thấy bà chị cho em trai mình những viên thuốc lặc mới độc hại nhưng chưa kịp nói gì thì bị đẩy vào buồng. Ngọc Toàn là vợ cưới hỏi của Tuấn thì sống chung một phòng có gì cản trở ? Ngay cả chung giường.

Tuấn ngủ một giấc ngon lành. Khi thức dậy thì thấy mình nằm bên một mỹ nữ, nghe cơ thể khỏe mạnh và hưng phấn không thấy như sau mỗi trận lặc bằng *Chín Con Chó* nửa đỏ nửa xanh hay với hoàng hậu nửa trắng nửa hồng. Cả người như liệt hết gân cốt, những bắp thịt như giãn ra đến mức tối đa không còn co lại được. Tuấn thấy da thịt con gái tanh rình khó chịu, chỉ muốn tổng cho một đập văng khỏi giường. Một cảm giác chán chường chạy khắp ngũ quan. Mắt nhắm nghiền không cả muốn nhìn nữa.

Nhưng hôm nay uống viên *Rồng Xanh* này, Tuấn thấy bắp thịt khỏe mạnh như một sự hồi sinh sau cơn sốt, một sự khỏe mạnh không giả tạo như những lần uống thuốc lặc.

Tuấn nghe thấy mùi hương tóc của Ngọc Toàn bên gối cũng lạ, không giống những lần ôm nhau quay cuồng trong ánh sáng cầu vồng mà không nghe thấy gì hết. Ngay cả trong giờ phút gọi là đêm tân hôn.

Tuấn thấy hừng hực sức sống và ham sống. Tuấn đưa tay định lay vai người yêu nhưng không hiểu sao Tuấn run run và rút tay lại. Mảng vai như một ánh trăng huyền ảo làm Tuấn rụt rè. Nhưng cuối cùng Tuấn thấy mình vô lý. Tuấn đã từng ôm riết, cào cấu vật vã với cái cây thịt như không có linh hồn này. Có sao hôm nay nó làm mình run.

Và Tuấn đã thành công trong việc làm Ngọc Toàn thức giấc:

- Em ngủ à ?

- Ừ..ừ...

- Em nhọc à ?

- Ừ..ừ

- Dậy, dậy, nghe anh nói câu này.

- Thì nói..ừ đi!

- Em đi đâu đây ?

- Anh đi đâu đây ?

- Câu trả lời như tiếng vang lại của câu hỏi.
- Đi tìm em.
- Thì em cũng đi tìm...
- Tiếng cuối cùng của câu nói bị ém trong môi người hỏi.
- Em đi tìm...
- Anh nhầm. Em không đi tìm anh đâu. Em đi tìm chó.

Tuấn nghe tiếng nói của Ngọc Toàn ngập trong nước mắt và Tuấn cũng thấy nước mắt nàng chảy lã xuống gôi, dòng nước mắt trong như ngọc.

- Anh đã nghe em tâm sự một lần.
- Và anh đã hứa...nhưng anh không còn nhớ. Qua những trận lã, anh không còn nhớ gì hết.

- Anh chưa quên gì hết thì đúng hơn. Em còn yêu anh không Ngọc Toàn ?
- Em chưa yêu ai.
- Em bỏ anh để đi theo kẻ khác.
- Là để đi đến đích ngắm từ lâu, có lẽ suốt đời của em, nếu em chưa thực hiện được.
- Là gì ?
- Anh bảo là anh chưa quên mà!

Ở bên ngoài có tiếng người tới. Tiếng của Xuân đơn đả chào:

- Mời ông vào.
 - Xin chờ tôi đậu xe sát lề một chút.
- Bật đi một lúc rồi tiếng giày trở lại.
- Hàng kỳ này...
 - Dạ hàng tốt đấy. Tôi có thể chất vào đâu được.
 - Có nhiều không ?
 - Chỉ vài thùng nho nhỏ thôi.
 - À thế hả. Thế thì ông khuôn hộ vào buồng bên trái.
 - Buồng bên phải tôi vẫn thường chất...
 - Dạ, hôm nay có người...
 - Ồ, ra bà đã mở thêm ‘’dịch vụ’’ mới ấy à ?
 - Không không không! Hai vợ chồng em tôi đến chơi rồi nghỉ lại ấy mà!
 - Cậu Tuấn chớ gì ?
 - Thượng Sĩ cũng biết nó nữa à ?
 - Tôi còn biết cậu ấy có 3 hũn danh nữa cơ!
 - Thế cơ à ?

- Hoàng su Ròm là một, Hoàng su Hào là hai. Hoàng su Lý là danh hiệu của dân làng chơi mới tặng cho cậu. Còn danh hiệu Hoàng tử Lã có lâu rồi, nhưng ít ai dùng. Vì lúc này ai mà chả Lã ? Đó là cái một sơ đẳng của dân làng chơi.

- Thôi được rồi! Hàng gì đâu đem vô đi. Nhanh lên. Có người tới. À, anh Cò Chó!
- Chó Cò à ?..Hàng phở họ không có kén đâu! Chó cò chó mực đều nấu phở ngọt hết.
- Tôi nói là Cò Chó chứ không phải chó cò. Cái anh này!
- Cô gì hỏi mua chó đâu rồi, chị Hai ?
- Chó gì đấy ?
- Chó sấn Nhật lai đức.
- Chó Nhật như con chuột sấn gì được ?

- Chó Nhật loại sấn to con lãm chớ. Đây chị xem. Nhật lai Đức đâu có tẻ. Ủa, sao nó quen hơi chị ? Trông kia nó ngủi hơi chị.

- Trời đất ơi! Con chó Lu Lu nhà tôi. Sao ra thân hình này ?

- Tôi không biết xuất xứ của nó! Vậy ra chó chị à ?
- Không phải tôi chó mà con chó này của nhà tôi! Cái anh này!
- Thì ra anh Hai mua nó ở đâu mà nó lại lọt vào trại này ?
- Anh Hai nào ?
- Chị bảo là “nhà chị”. Thì anh Hai chó còn anh Hai nào ?
- Nhà tôi là cái nhà tôi ở đây anh hiểu không ? Nhà tôi ở trên Hà nội ấy.
- Nhà chị ở là đây, chó còn đâu nữa ?
- Thôi được rồi. Để tôi bảo em tôi xem. Giá bao nhiêu thế ?
- Chị cho 2 tê rưỡi được rồi. Chó tốt đấy. Nó là của một ông kẹ ông ấy sắp đi săn không hiểu sao thằng con trai của ông làm cướp cò súng nổ, ông bị rui đạn bắn voi lại trúng người nên ông chết tươi.

- Anh bạ ra lý lịch con chó hả ?
- Tôi có phải là ban tổ chức đâu mà đi bạ lý lịch...chó ?
- Thôi được rồi...Tuấn ơi, ra đây xem có phải con Lu Lu nhà mình không ?
Tuấn chạy ra. Con chó đến liếm tay và kêu ri ri.
- Đúng là con Lu Lu. Nhưng ai cải trang nó thế này ? Lông ô-rin của nó luốc luốc mà!
- Cậu coi kỹ nhé. Chó này chính công của trại có lý lịch 3 đời cụ kỵ đấy!
- Tôi thấy ai đã sửa sắc đẹp cho nó nhiều lắm. Nó đã bị trộm một lần rồi, má tôi tìm được chuộc về, lại bị trộm.

Xuân hỏi Tuấn:

- Em nhớ xem con Lu Lu mất lần thứ hai hồi nào ?

Ngọc Toàn xuất hiện vừa chỉnh trang y phục vừa nói:

- Anh ấy có ở nhà đâu mà biết con Lu Lu mất hồi nào. Chị căn cứ trên cái mũi nó thì biết.

Lính chó, thuốc phiện lậu giấu trong bánh xe hơi nó gửi cũng ra.

- Cô bảo ai lính chó ? Đây, quân đội là trụ cột bảo vệ đất nước đó nghe. Cô không được mặt sát nhà lính tôi như thế.

Viên Thượng Sĩ nổi giận nói.

- Ông là bò, bò vàng chứ đâu phải là chó mà ra miệng.
- Công an võ trang biên phòng cũng là lính chó là gì ?
- Tôi nói *lính chó* tức là *quân khuyển* đấy chứ có mặt sát gì anh ?
- Tôi xin lỗi. Nghe cô nói lính chó, tôi nghĩ là cô mắng tôi.
- Tầm bậy! Em đâu tôi là con gái Đại Tướng đấy ông ạ. Nếu cô ấy mắng ông là lính chó chẳng hóa ra cô ấy chửi bố mình là chỉ huy chó hay sao ?
- Dù sao chó cũng là một quân chủng của quân đội, không thể thiếu được. Có khi nó còn hữu hiệu hơn người.

Con Lu Lu bồng miết sâu mũi nó vào cái hộp trên tay ông Thượng Sĩ. Ông này bước tránh và kêu lên:

- Trong hộp không có heo rừng hoặc nai, gấu gì hết!
- Chắc nó đói, ông có để thịt hay thức ăn gì trong đó không ?
- Tôi bảo đảm là không có thứ gì ăn được trong đó cả.
- Thế ra...Xuân khoác tay bảo anh cò. Ông vui lòng đưa hai em tôi đến trại chó. Ở đó có nhiều không ?

- Dạ nhiều đấy ạ. Trong cũng có, ngoài cũng có. Chó người ta dẫn đến để bán, hoặc để đua. Hôm nay có hội thi hoa hậu chó, cả thi chó chạy đua. Ở chưa bao giờ hai anh chị được trông thấy nhiều sắc lông, nhiều loại, nhiều giống đến thế.

- Đã là chó thì chó chó nhiều loại là sao ?

- Dạ chó giữ nhà, chó săn, chó kiểng, chó vừa săn vừa giữ nhà. Có nhiều loại chó chứ ạ!

Rồi còn chó thật, chó nguyên hình, chó giả, chó cải trang nữa ạ!

- Chó nguyên hình là sao, còn chó giả, chó cải trang là sao ?

- Chó nguyên hình là 100% chó, chó từ đuôi đến đầu, từ lông đến móng không có sửa đổi tí nào. Nói trắng là chó thật đấy ạ. Nhưng hiện nay loại chó này ít đi vì người ta mang vào viện sửa sắc đẹp để cải trang nói ạ. Có thể lông nó Cò nhưng nó biến nó thành chó vá, chó luốc, chó mực ạ. Có khi biến nó thành cạp, hoặc đeo thêm bờm làm sư tử ạ. Tùy bao nhiêu % cải trang ạ!

- Con Lu Lu đây được cải trang bao nhiêu % mà tôi nhìn không ra thế ?

- Tôi là *cò* chó không phải Thẩm Mỹ Viện chó, nên không đánh giá được ạ.

- Tôi chỉ biết rằng nó chưa quên chủ cũ. Tức nó là của tôi. Thôi hai em theo ông chó Cò ủa ủa Cò Chó về đàng trại để quyết định việc mua bán, chuộc lại.

Anh Cò hiểu ý bà chủ. Ngọc Toàn cũng đâu phải kém thông minh, nhưng nàng bảo:

- Tôi không phải là chủ.

- Chồng là chủ thì vợ cũng là chủ chứ.

Ngọc Toàn thấy thế bèn cùng với Tuấn theo anh Cò đi lại trại chó. Xuân quay lại người Thượng Sĩ đang đứng ở góc quày tay ôm chiếc hộp chắc cứng, hát hăm:

- Mỗi hộp bao nhiêu ?

- 40000 viên tất cả hai hộp đấy ạ. Dạ, Xếp tôi dặn lấy tiền mặt cụ ạ. Cứ theo giá cũ 500 ngàn một viên ạ.

- Được rồi, tôi biết.

- Dạ, còn em nữa ạ. Em cũng tậu được chút đỉnh ạ. 200 viên thôi ạ. Dạ giá của em thấp hơn chỉ lấy 75 đô cho một vỉ hai viên. Như vậy chị lãi 25 đô cho mỗi vỉ ạ. Lúc này sau đại hội người ta liên hoan mừng thắng lợi chỉ cần đem ra *Đêm Màu Hồng* 2 đêm là đi phéng ngay. Cô để 160 cho một vỉ hai viên đấy ạ. Những kẻ đi trễ tìm không ra, bọn dân chơi lại án lại 180 một vỉ đấy ạ. Dạ bán lẻ lãi nhiều hơn bán sỉ đấy ạ. Lúc khan một vỉ có thể leo đến 200 đấy ạ. Mua lẻ một viên 150 đấy ạ. Anh chị nào trữ được vài vỉ thì kê như đủ tiền bay cho mình đấy ạ.

- Sao anh rành cả vậy ?

- Dạ thì hi..hi..em cũng tới lui đó, lâu lâu cũng làm một cái bia *ôm* là thứ giá thấp nhất ở đây. *Ôm* 2 cái thì kê như đi đứt nửa vỉ rồi.

- Thôi được, để tôi *boa* cho chú đủ đi 2 cái..ôm. Còn đây là tiền 200 của chú.

- Dạ trong kho tang vật lúc này đầy ắp thôi ạ. Nội lượng thuốc rơi rớt cũng đủ đi Liên Xô rồi.

Viên Thượng Sĩ nhận lại của Xuân hai thùng không rồi ra xe rồ máy tếch nhanh.

Ngọc Toàn và Tuấn vừa đi vừa hỏi anh Cò:

- Cái gì đồng đúc thế kia ?

- Dạ đó là khu ‘bảo tồn văn hóa’ đấy ạ. Anh chị xem thấy cổng chào và hình đôi cá hóa Lý Ngư vọng nguyệt ở hai đầu cột đấy ạ! Hồi mới khai mạc thì chỉ vẽ hình cá và treo băng đơ rôn nhưng nay thì có cổng gạch và tượng cá xi-măng đấy ạ.

- Ở trong đó có những vốn cổ văn hóa nào thế ?

- Dạ trước tiên ở hai bên cổng thì có các cụ trình bày nhạc thời kháng chiến hoặc Cò Lã Trống Quân dân ca Quan họ ạ. Kế đấy là các trò chơi *Bắt trạch trong chum* vui lắm ạ. Cô cậu phải tham gia thì mới thú ạ! Dạ không phải mua vé vào cửa ạ!

- Còn phía bên kia là gì mà cũng đồng thế ?

- Lối ấy vào Làng Bầu, Làng Bep, Chợ Cơ Bắp đấy ạ! Còn đối diện bên này là Chợ Cơ Bắp II. Trước đây chợ này ít người nhưng bây giờ yêu cầu cách mạng gia tăng nên chợ chiếm một khu đất bằng ba lúc trước đấy ạ!

- Còn dãy nhà gì kia ?

- Đó là nơi giải trí đi liền với khu nhi đồng ạ.

- Ở đây có nhà “giải trí” và nhà “giữ trẻ” nữa ư ? Tiên bộ có khác gì Hà Nội nhi!
- Dạ. Giải trí..í hi..hi..Còn giữ trẻ thì ai muốn mua đem về nhà nuôi cũng được.
- Thế à ?
- Dạ, trẻ con có thể mua ngay từ lúc nó còn trong bụng mẹ đấy ạ!
- À,..à..

- Dạ mời hai anh chị vào khu chó đây ạ! Khu này gồm 2 tiểu khu. một dành cho trại chó và một cho khu đua ạ. Tôi mời cô cậu vô đây sống vài giờ đồng hồ giữa cái thế giới chó má này cô cậu sẽ vui hẳn lên mà thấy rằng mình không phải 4 chân như chó. Tuy nhiên mình cũng sẽ lấy làm lạ tại sao chó lại không quên chủ không phản chủ như loài 2 chân. Tôi nói thiệt tôi là *Cò* chứ không phải chủ *chó*. Nếu con Lu Lu này quả thật là của cô cậu thì không bảo nó cũng theo cô cậu về nhà. Thăng cha chủ trại không dám cượng lý đây. Nếu phải đem ra pháp lý thì quan tòa lại tin chó hơn người.

Ngọc Toàn nghĩ bụng: Cái anh Cò này lăm mồm nhi! Nhưng mà nói cho cùng anh ta có nhiều kinh nghiệm.

Quả y như rằng, vào trại chó, Tuấn bảo người chủ trại rằng con chó này là của mình bị trộm lần thứ hai và xin chuộc lại. Anh chủ trại mừng húm. Thay vì mất không thì anh ta được tí tiền còn lại không bị đem ra trước pháp luật. Nếu có vài trường hợp như con Lu Lu thì...trại chó này là quân chó má và cái trại chó này sẽ vỡ tan luôn, mất cả chì lẫn chèo và chủ trại còn có thể đi nằm Hỏa Lò gỡ lịch.

Cuối cùng con Lu Lu được phản hồi cô chủ một cách đàng hoàng. Tuấn trở vào Ngọc Toàn và bảo con Lu Lu:

- Kể từ giờ này chủ của mày là người này!

Trong lúc đó ở đằng trước tiệm của chị Xuân, một chiếc xe Jeep đỗ lại. một viên sĩ quan y phục màu vàng chóp lờ những ngôi sao xuống xe và bước thẳng vào quán Xuân. Đây rồi mấy ông lớn cũng muốn *bay* chó phải đâu chỉ lớp trẻ. Nhưng không, chị Hai Xuân niêm nở chào. Viên sĩ quan hất hàm và quay lại vẫy tay. Hai chiến sĩ, một mang súng ngắn một xách còng 88. Viên sĩ quan nói:

- Bà chủ cho biết vụ phạt kỳ trước bà đã nộp đủ chưa ?
 - Dạ biên lai tôi còn giữ đây!
 - Biên lai thật hay biên lai giả ?
 - Dạ của chánh phủ đưa cho tôi chó tôi đâu có nhận của ai khác!
 - Của ai khác là ai ?
 - Dạ người ta đưa rồi cũng bảo là của chính phủ ạ!
 - Chánh phủ thì chỉ có một chó không hai được cũng như trời thì chỉ một ông thôi. Bà hiểu chưa ?
 - Dạ lâu nay tôi vẫn hiểu như thế ạ.
 - Còn bây giờ, bà hiểu thế nào ?
 - Dạ tôi vẫn hiểu là mình có một chính phủ thôi ạ, nhưng có nhiều người xưng là người của chính phủ nên thành ra có nhiều chính phủ ạ.
 - Cái bà này, bà đùa với luật pháp à ?
 - Dạ, tôi không dám ạ, thế nhưng sự thực là như thế. Bây giờ ông bảo ông là chính phủ, nhưng chốc nữa lại có người tới cũng xưng là chính phủ và làm những gì ông đã làm ạ.
 - Bà bán gì cho *Đêm Màu Hồng* ? Họ khai là nguồn cung cấp ở đây nên tôi mới đến đây. Bà vừa nhận một dự trữ khổng lồ ma túy có không ?
 - Dạ xin ông thông cảm.
 - Pháp luật là pháp luật. Không thể xen tình cảm vô đó được.
- Hai người lính tự nẩy giờ vào trong buồng lục lọi, người cầm còng trở ra báo cáo:

- Dạ, hai thùng ạ.
 - Bà móc ngoặc với đường dây nào mà có những món hàng độc hại đó ?
 - Dạ,..được chó rồi hả ? Bà chủ quán ngó ra đường hỏi.
 Vừa đến đó thì Ngọc Toàn và Tuấn trở về.
 - Thì cũng con Lu Lu của mình!
 - Nó đòi bao nhiêu ?
 - Dạ...
 - Mặc xác nó! Trám miệng quách cho xong. Bi nhiêu bi. Chị trả cho, không khéo nó kiếm chuyện lưu con Lu Lu đi! Rồi chuyện dễ hóa ra khó.
 Viên sĩ quan quay lại:
 - Ai làm khó gì bà thế ?
 - Ồi! Chuyện con chó mất trộm nay tìm lại được ấy mà!
 - Tôi bảo đảm bà sẽ không gặp khó khăn gì hết! Đây là biên nhận bà cầm lấy. Còn đây là nhãn hiệu của “*ban phòng chống truy lạc*” dán trên mặt bà... ủa ủa mặt tiền cửa tiệm bà sẽ không có ai đến xét hỏi gì nữa. Chỉ 50 ngàn một tấm thôi.
 Xuân liếc qua thấy dòng chữ mập đậm đen trên giấy vàng:
 TIỆM TÔI CƯƠNG QUYẾT BÀI TRỪ TRUY LẠC
 - Có 50 ngàn hà. Dán trên cửa như lá bùa hộ mạng.

CHƯƠNG XXVII

- Em cho anh xin một nửa số lương tháng này đi.
 - Để anh làm gì ?
 - Để anh đi thăm một người bạn ở Thái Bình.
 - Ai ở dưới đó ?
 - Anh Nguyễn Hữu Đang.
 - Anh có địa chỉ anh Đang không ?
 - Anh chỉ biết anh ở Thái Bình thôi. Còn ở đâu cụ thể thì không biết!
 - Tỉnh Thái Bình mệnh mông với hơn hai triệu dân. Anh không có địa chỉ thì anh làm sao tìm được ?
 - Trời đất, em nói! Một người như anh Đang thì một đứa con nít cũng biết.
 Người vợ thấy chồng cương quyết thì ngậm ngừng. Nửa tháng lương hưu mới lĩnh vào lúc sắp Tết có ý nghĩa rất lớn cho một gia đình hai vợ chồng hai đứa con. Nhưng người vợ cũng đành lục túi ra đưa chồng.
 (Vợ Phùng Quán hồi ở Hà Nội tôi có biết tên và có cả một lần do một thằng bạn làm đạo diễn điện ảnh người Nam Kỳ táo bạo dẫn tôi đến tận nhà để thăm Phùng Quán ở Nghi Tàm nhưng lần đó không gặp và không bao giờ nữa. Tôi và Quán không phải bạn thân, nhưng hai đứa có sống chung một thời gian ở trại viết truyện “*anh hùng quân đội*” năm 1955 của tổng cục chính trị thành ra biết nhau. Lúc đó Quán còn trẻ lắm, đâu 24-25 thôi. Tôi cũng lúá đó. Quán viết về anh hùng Ngô Mây ôm bom lao vào giặc. Bên cạnh còn viết quyển “*Vượt Côn Đảo*”. Quyển ký làm kinh ngạc độc giả lẫn nhà văn Hà Nội lúc hòa bình vừa lập lại sau hiệp định Genève. Sau khi phong trào Nhân Văn-Giai Phẩm bị hạ bệ, Quán sống một cuộc sống điều linh điều đứng đến đời đi xin ghi tên HTX ăn cơm tháng mà cũng không ai dám nhận. Nay đọc lại những trang này về Phùng Quán, tôi bồi hồi xúc động nhưng Quán đã mất rồi. Mất rồi, nhưng tôi vẫn như còn thấy gương mặt xương trắng trẻo, đáng dấp rất học sinh, tài năng của Quán làm mọi người kinh ngạc. Anh ta viết vừa nhanh lại vừa hay. Cuốn *Vượt Côn Đảo* gần 300 trang chỉ viết trong vòng 15-20 ngày và đưa in. Nếu bạn muốn thấy lại Phùng Quán hoặc muốn biết phần nào về Quán, xin tìm đọc quyển Văn Nghệ Sĩ miền Bắc quyển 2 do Đại Nam xuất bản 1997).

Được tiền do vợ trao, Quán phóng xe đạp tức khắc vì sợ vợ thay đổi ý kiến (không biết có phải chiếc xe đạp vành 700 hiệu Sterling của Quán tậu được khi vừa về Hà Nội?). Quán cầm đầu đạp trên Quốc Lộ 5 đi ngang Giảng Võ mới sực nhớ mình không có chuẩn bị món gì để đi đường. Thấy chợ búa ở đây đông lắm, định vào mua mấy cái bánh chưng làm quà cho anh Đang như là trả lễ. Vì hai năm qua liên tiếp năm nào Tết anh Đang cũng từ Thái Bình lên Hà Nội, nhân dịp mang theo mấy cân gạo nếp để tặng bạn quen. Nhưng trời rét quá, Quán cầm đầu đạp, gió thổi ngược phần phật suýt bay hai cái vành tai. Khi ngóc đầu lên thì thấy đã qua khỏi cổng chợ, nên cái ý định trả lễ cũng trôi luôn.

Quán vừa đạp xe, mệt lại ghé Ga đi tàu hỏa, đến Nam Định, Quán rẽ xuống Thái Bình, lại đạp ô tô, liên tục không nghỉ chân, không bị nhớ tàu, nhớ xe ô tô, xe đạp không thùng lốp hồng xích, cho đến 26 Tết mới đến thị xã Thái Bình.

Bây giờ Quán mới thấy sự lo lắng của vợ là có lý. Tỉnh Thái Bình mệnh mông với hơn hai triệu dân chớ phải đâu cái bát úp! Quán bèn đến các tổ chức văn hóa thông tin tỉnh để phăng ra mối.

Ở sở văn hóa không ai biết một cách chính xác. Thậm chí không biết cả Nguyễn Hữu Đang là ai.

“Hình như ông ấy ở Quỳnh Phụ Kiến Xương hay Tiền Hải gì đó. Trời đất ơi! Mỗi một địa danh kể trên là một huyện chớ phải đâu một cái hóc con mà ‘hay là’!”

Thời may Quán gặp một nhà thơ trẻ. Khi biết rõ ý định của Quán, anh ấy bảo:

- Cháu sẽ đưa chú ra một cái quán thịt chó. Ở đây có cán bộ về hưu cũng trạc tuổi chú hay tới lui. Chú hỏi thăm may ra họ biết.

Thế là Quán theo anh cán bộ ra quán thịt chó. Than ôi, đi chuyến này là đã thất lưng buộc bụng rồi, bây giờ phải siết thêm lưng một nấc nữa để mò túi và gọi thức nhắm cùng 2 chén rượu để mời ông bạn dẫn đường cho phải lễ.

Ngồi nhâm nhi có ý đợi, chùng nửa tiếng thì thấy một cán bộ đậu cái xe “cúp” trước cửa quán bước vào.

Anh bạn trẻ đứng bật dậy và nói nhỏ với Quán:

- Ông này ở cơ quan an ninh tỉnh, hỏi chắc ông biết.

Quán chụp tay anh ta kéo lại và dặn:

- Anh đừng giới thiệu mình là ai, sẽ rách việc.

- Biết rồi, chú khỏi phải dặn.

Anh bạn trẻ đến gặp ông ta nói cái gì đó và chỉ tay về phía Quán. Anh cán bộ an ninh tươi cười đến bắt tay Quán, ngồi đối diện và niềm nở hỏi:

- Xin lỗi, Tết năm nay cụ hưởng thọ được bao nhiêu tuổi ạ?

Quán đoán anh cán bộ thấy mình ăn mặc nhếch nhác, bà ba nâu, dép lốp, râu tóc bạc trắng thì hỏi vậy:

- Cảm ơn đồng chí, tôi năm nay cũng đã cổ lai hi rồi ạ.

- Xin lỗi cụ, trước đây cụ có công tác ở đâu không ạ?

- Dạ tôi công tác ở một cơ quan thương nghiệp trên Hà Nội ạ!

- Cụ là thế nào với ông Nguyễn Hữu Đang ạ!

Vốn là nhà văn nên Quán sáng tạo ngay một câu chuyện y như thật:

- Chả là tôi ở cùng “tổ hưu” với một người ở Thái Bình, nên khi nghe tôi đi Thái Bình thì có gởi cho tôi 10 nghìn nhờ tôi đem hộ đến ông ta nhưng có giao hẹn rằng phải đưa tận tay ạ.

- Chỉ có thể thôi à?

- Vâng, chỉ có thế. Mà có thể thôi cũng đã quá nặng nề đối với tôi đang ở cái tuổi này lựa là cái gì nhiều hơn nữa.

Anh cán bộ an ninh vui vẻ:

- Trời gió ngược mà cụ phải đi đến đây thì khước đây!

Nói thế rồi anh cán bộ chỉ đường cho Quán đến nơi anh Đăng hiện cư ngụ. Đó là xã Vũ Công huyện...

Đường đi chỉ chút những ổ gà, nhưng Quán cũng đến nơi. Hỏi thăm ra thì có người chỉ một cách cụ thể và chắc chắn hơn.

- Ông ấy ở đây đây! Con người tiết kiệm khét tiếng trong vùng. Ông đến đây thì gặp. Tôi vừa mới thấy ông ấy ra quán thịt chó này.

Quái nhỉ, bụng Quán nghĩ, sao đi đâu cũng gặp quán thịt chó mà không thịt gì khác. Thì ra ở nông thôn người ta vẫn hay đụng thịt chó. Quán lại phải thắt thêm cái bụng lần nữa để vào quán. Có hai lý do không thể từ chối. Một là trời rét mướt không thể đứng ngoài trống mà chờ một cái gì hay một người không chắc có hay không. Hai là vào quán thì phải mua một cái gì, chứ chẳng lẽ lại ngồi tốn bản tốn ghế của người ta mà tro mồm ra đây không ăn gì?

Thế là Quán lại phải vào quán! Quán Phùng Quán. Cái tên Quán tiền định nhưng rồi Quán cũng tìm được anh Đăng.

...Quán nhìn theo cánh tay một người chỉ bảo:

- Ông Đăng đây! Ông ta đang cạo rửa cái gì dưới cầu ao. Người ta bảo đó là ao cá Bác Hồ. Quán không nhận ra người quen cũ nhưng cũng vẫn cứ kêu:

- Anh Đăng!

Quán có người bạn làm thơ chết lâu rồi. Có làm một câu mới nghe vô nghĩa, nhưng cứ lâu lâu lại bật lên đầu Quán: “*Cuộc đời vui quá không buồn được*”. Mà vui thật.

Ông bộ trưởng bộ tuyên truyền của chính phủ lâm thời Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, nhà hoạt động báo chí công khai cùng thời với Trường Chinh, Trần Huy Liệu, một trong những người lãnh đạo truyền bá Quốc Ngữ cùng với Phan Thanh, cụ Nguyễn Văn Tố, một trong những người sáng lập hội văn hóa cứu quốc cùng với Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Phi, một người được cử đi hội nghị Tân Trào và đứng tên trong chính phủ cách mạng lâm thời, và năm 1945 là trưởng ban tổ chức ngày Đại Lễ của đất nước 2.9.1945: Nguyễn Hữu Đăng! Lúc đứng tên trong chính phủ anh mới 33 tuổi. Nay gần 80. Trải qua bao nhiêu gió bão tuyết sương anh vẫn còn đứng kia.

Đời vui thật chứ. Mà vui thật nên không buồn được.

- Anh Đăng!

Nguyễn Hữu Đăng là trưởng ban tổ chức ngày quốc khánh 2.9.1945 đến nay (1992) anh vẫn còn sống. Không vợ, không con. Đã không vợ, không con lại không cửa không nhà mà vẫn sống. Vui thực đấy chứ. Vui thế thì làm sao mà buồn được, cái cuộc đời này! Cái cuộc đời này vui quá, ai mà buồn cho được. Có muốn buồn cũng không buồn được kia mà!

- Anh Đăng!

Quán nghẹn ngào gọi. Nguyễn Hữu Đăng đứng đó. Chớ không phải ai khác. Môi Quán còn tê rượu. Lưỡi Quán còn vương mùi thịt chó. Tại Quán còn dư âm câu chuyện của ông chủ quán thịt chó vẫn tất tể về ông Đăng:

- Ông ấy vừa mới ghé đây hồi sáng, bảo tôi rằng tối qua vừa bắt được con rắn độc, phun phì phì. Định làm thịt ăn, nhưng tiếc nên chở lên huyện định bán cho một tay buôn rắn độc, kiếm mấy nghìn mua mấy lạng mỡ lá nhưng vui thật, vui cho con rắn ấy mà, tay buôn chề rắn không nằm trong tiêu chuẩn “*Bộ Tam Xà*” nên nó không mua. Vâng, rắn mà anh lái mua phải là rắn cực độc, nghĩa là cắn ai chết nấy, không chạy thầy không có thuốc nào chữa được thì nó mới mua. Ngoài ra còn phải có tiêu chuẩn gì nữa đây do chính nó đặt ra, ai mà biết được, nhưng nó cầm tiền thì cái quyền hay không là ở nó, mình làm gì nó được?

Ông chủ quán rót thêm ly rượu nữa, giọng hào hiệp:

- Ly này tôi đãi cụ! Mà khổ, ông ấy có bán được đâu. Chiều tối ông ấy đạp xe về phần

nàn: “Nó không chịu mua, nó bảo loại rắn này không nằm trong bộ Tam Xà!” Tôi cười ngất.

Anh Đàng ở gian đầu hồi cái nhà bếp của khu tập thể giáo viên, trước mặt là ao cá Bác Hồ của xã. Đứng bên kia bờ ao, một cô giáo chỉ cho tôi: “Bác ấy đang ngồi ở bậc cầu ao kia kia! Đàng cọ rửa cái gì mà chăm chú quá không biết...” Tôi dắt xe đạp qua sân trường, vòng ra gần sát sau lưng anh. Anh đang dùng nắm rom cọ rửa những viên gạch vỡ đôi, xếp thành chồng cao gần chỗ ngồi. Tôi đứng lặng nhìn anh. Đầu anh đội cái mũ cối méo mó, khoác cái áo ruột áo bông thùng be bét, quần lao động màu cháo lòng, hai ống chân ôm vòng hai dây cao su đen nom như hai cái vòng cùm sắt, chắc hẳn để nhét hai ống quần vào đó chống rét, lưng anh không xuống hình chữ C viết nghiêng...Tôi chợt nhớ cách đây không lâu, tôi được nghe những người cùng thời với anh kể: Hồi Mặt Trận Bình Dân, Nguyễn Hữu Đàng là cán bộ đảng được cử ra hoạt động công khai, ăn vận sang trọng như một công tử loại một của Hà Thành, thắt cà vạt đỏ chói, đi khắp Trung Nam Bắc diễn thuyết, oai phong, hùng biện, tuyên truyền cách mạng...Mỗi lần cách mạng cần tiền để hoạt động, Nguyễn Hữu Đàng có thể đến bất cứ một nhà tư sản Hà Nội giàu có, vay vàng, tiền. Mà những người này trao vàng, tiền cho anh đều không đòi hỏi một thứ giấy tờ gì, vì họ tin sâu sắc rằng trao vàng, tiền cho anh là trao tận tay cho cách mạng...Và bây giờ anh ngồi đó, gần tám chục tuổi, không vợ không con, không cửa không nhà, lưng không chữ C viết nghiêng, tí mĩ cọ rửa những viên gạch vỡ (chẳng hiểu để làm gì) như người bố già trong truyện Hương cuối của Nguyễn Tuân cọ rửa những viên cuội trắng để tẩm kẹo mạch nha vào dịp tết niên...Miên man nghĩ vậy và tôi bật phì cười.

“Anh Đàng!”. Tôi nghẹn ngào gọi. Anh quay lại, chớp chớp mắt nhìn tôi rất lâu. Gương mặt già nua với mái tóc bạc húi cao, cằm mép lồm đồm những chân râu hạt vừng, vụt rạn rõ hẳn lên. Anh cười để lộ hai hàm răng vàng xin, cùn mòn gần nửa vì năm tháng...“Phùng Quán! chú về đây từ lúc nào thế?” Hai anh em chúng tôi ôm chặt nhau giữa bậc cầu ao. Và cả hai gương mặt già nua phút chốc đắm lệt...

Cái chái bếp căn hộ độc thân của anh rộng khoảng năm mét vuông, chất kín những tư trang, đồ đạc. Mấy cây sào ngọn tre gác dọc ngang sát mái, trên vạt cả chục cái khăn mặt rách xơ như giẻ lau bát, áo may-ô thùng nát, quần lao động vá vúi, cặp quần đeo lưng lẳng một chùm lục lạc làm bằng vỏ hộp dầu cao Sao Vàng xuyên thủng, buộc dây thép, bên trong có hòn sỏi nhỏ. Đụng vào chùm lục lạc rung lên nghe rất vui tai. Sau đó tôi được anh giải thích tác dụng của chùm lục lạc. Đi lại trong đường làng những đêm tối trời, anh thường bị cánh thanh niên đi xe đạp, xe máy phóng ầu đâm sầm vào, làm anh ngã tẹo tay, sây gối. Học tập sáng kiến của đồng bào các dân tộc ở Việt Bắc, treo mõ vào cổ trâu, “trâu gõ mõ, chó leo thang” anh Đàng chế chùm lục lạc đeo vào cặp quần, báo hiệu có người để họ tránh xa. Tác dụng thứ hai quan trọng không kém...Mỗi lần đạp xe trên đường vắng, nghe tiếng lục lạc loong coong ngang thắt lưng, tự nhiên cảm thấy đỡ đơn độc...

Chính giữa gian chái kê chiếc tủ gỗ tạp nhỏ, hai cánh một ruỗng không kếp kín được, khóa một chiếc khóa lớn như khóa cửa nhà kho. Trên nóc tủ xếp một chồng mũ cối, mũ vải, mũ lá mà ở Hà Nội người ta thường quẳng vào các đồng rác. Cạnh tủ là một cái giường cá nhân, bốn chân giường được thống cổ thêm bốn chồng gạch. Trên giường một đồng chăn bông trần rách thủng và một xấp áo quần cũ làm gối...sát chân tường kê chiếc bàn xiêu vẹo chỉ có hai chân, hai chân kia được thay bằng hai sợi dây thép buộc treo vào tường. Mặt bàn lát bằng nan tre. Anh nói giọng Lão Trang: “một cái bàn bốn chân là con vật. Khi nó chỉ còn lại hai chân nó thành một con người”. Trên mặt bàn xếp kín những chai lọ, vỏ đồ hộp, hai cái đèn dầu làm bằng lọ mực Cửu Long, vài con dao làm bằng mấu lưỡi liềm gãy, và ba bốn cái bát hương, nắp đây là những viên gạch vỡ. Anh chỉ nắp đây, giới thiệu với giọng trang trọng của thuyết minh viên giới thiệu hiện vật trong các bảo tàng nghệ thuật: “Nó là loại gạch nung rất già, gần đạt tới tiêu chuẩn của sành sứ cổ. Sức nặng và độ bền của nó làm các loại chuột, mối, gián phải vị nể”. Bây giờ thì tôi đã

hiếu anh cọ rửa những viên gạch vỡ để làm gì.

Dưới gầm bàn là mấy chục đôi dép cao su hư nát, đứt quai được bó thành từng bó, hai cái vại muối dưa rạn nứt, sứt miệng, một đồng bản lề cửa, sắt vụn, đinh còng queo, mẫu dây thép han rỉ... Tất cả những đồ lẻ đó, phủ lên lượt bụi tro...

Lúc tôi bước vào, gian buồng mờ mịt khói. Anh giải thích: “Giờ này các cô giáo nấu ăn. Bếp tập thể ở sát bên kia tường. Tôi đã trộn rom với bún trát những ke hở sát mái, nhưng khói vẫn cứ lọt sang (anh cười) chịu khói một chút nhưng cũng có cái lợi. Thỉnh thoảng lại ngửi được mùi xào nấu lẫn với khói, cái mũi được bồi dưỡng... Trong việc dở nào cũng có việc hay và ngược lại”.

“Để em đạp xe ra chợ mua cái gì về ăn...”. “Thôi, khỏi cần. Chú về chơi hôm nay là rất gặp may. Sáng nay tôi vừa chế biến được một mẻ thức ăn, ngon vô địch. Chú nếm rồi sẽ biết. Cơm cũng có sẵn rồi. Tôi mới nấu lúc sáng, ủ vào lồng ủ rom, còn nóng nguyên. À, tôi lại có cả rượu cho chú, rượu cam xuất khẩu hẵn hoi, quà của Hội Nhà Văn, gói biếu vào dịp Tết năm ngoái... Tôi chỉ mới mời mấy thầy giáo mấy chén, còn đủ sức cho chú say sưa suốt mấy ngày ở chơi”. Anh xằng xái lấy chùm chìa khóa buộc chung với chùm lục lạc, mở khóa tìm chai rượu. Tôi liếc mắt nhìn vào mấy ngăn tủ. Những xấp áo quần cũ nát để lẫn với những chồng báo, giấy má, sách ố vàng. Ngăn dưới cùng để rất nhiều chai lọ, vỏ đồ hộp, vỏ bia lon, và nhiều chồng các loại vỏ bao thuốc lá.

Anh cúi húi lục một lúc khá lâu mới lôi ra được chai rượu cam còn già nửa. “Đây rồi! Bây giờ già hóa lắm lắm. Để chỗ này lại tìm sang chỗ kia”. Tôi cười nói: “Nhìn anh, em cứ tưởng là một nhà quý tộc Nga thời Sa Hoàng, tự tay tìm chọn loại rượu quý cất giữ một trăm năm trong hầm rượu, để đãi khách quý”. Tôi chỉ những chồng vỏ bao thuốc lá, hỏi: “Anh chơi suu tập vỏ bao thuốc lá à? Thế mà em không biết. Trên nhà em các bạn đến chơi, hút thuốc lá ngoại hảo hạng, vỏ bao vút lung tung. Vợ em ngày nào cũng cần nhẫn vì phải dọn nhật đem đốt”. Anh kêu lên: “Thế có tiếc không. Lần này chú về trên đó nhớ dặn cô ấy, có vỏ bao thuốc lá ngoại cứ cất giữ cho anh Đàng, càng nhiều càng tốt. Đó là hàng đổi lưu của tôi đây...”, “Hàng đổi lưu?” Tôi ngạc nhiên hỏi. “Để tôi dọn cơm ăn rồi tôi giảng cho chú nghe thế nào là hàng đổi lưu. Tôi xem ra chú mù tịt về môn kinh tế chính trị học”.

Tôi ngắm nhìn bao quát căn hộ độc thân đầy khói của anh, hỏi: “Hơn mười lăm năm qua anh vẫn sống ở gian buồng này à?”, “Ngày tôi mới về xã, tôi sống ở trại lợn của hợp tác xã. Chẳng là cán bộ xã cũng thông cảm hoàn cảnh khó khăn của tôi, nên đề nghị tôi ra đó trông coi giúp như nhân viên thường trực của trại. Ở đó có một gian nhà kho cũng thoáng mát, tôi có thể ăn ở, đọc sách, viết lách kết hợp với việc trông coi trại. Mỗi mùa hợp tác xã trả công điểm mấy chục cân thóc, mấy chục cân rom làm chất đốt. Số thóc, rom này, tôi không phải dùng đến, trong mấy năm tiết kiệm được hai tạ ba thóc, hai trăm sáu chục cân rom cho bà con vay. Ngoài ra, vào dịp Tết hợp tác xã bồi dưỡng thêm ít thóc nếp, đem lên Hà Nội biếu các chú. Khi tôi bắt tay vào việc dịch thuật cuốn “Lịch sử đảng cộng sản Liên Xô, tiếng lợn kêu ầm ĩ quá, làm tôi mất tập trung tư tưởng, nên phải xin thôi công việc trông coi trại, chuyên về đây để được yên ổn hơn”.

Anh lôi dưới gầm giường ra một cái xô tôn thủng đáy, đặt lên miệng xô tám gỗ ván. “Đây là bàn ăn (anh giới thiệu và vẫn tiếp ra hai cái vại muối dưa sứt miệng) còn đây là ghế ngồi. Bà con nông dân nghèo mà phí phạm thế đấy. Hai cái vại còn tốt thế này mà đem quẳng bụi tre... Tôi nhặt về cọ rửa sạch sẽ, lật đít lên, làm thành cái ghế ngồi vừa vững chải lại vừa mát. Chú ngồi thử mà xem, có khác gì ngồi trên đôn sứ thời Minh”. Anh dọn ra hai cái đĩa, rồi chọn trong hai cái bát hương đầy viên gạch vỡ gấp ra năm sáu viên gì đó tròn tròn, đen xỉn, nom rất khả nghi. Anh chỉ vào mỗi đĩa, giới thiệu thực đơn đãi khách: “Đây là chả thịt cóc băm viên. Đây là chả thịt nhái... có cả mì chính, hạt tiêu nhá! Mười mấy năm này nhờ bồi dưỡng thường xuyên hai thứ đặc sản này mà tôi rất khỏe hơn cả chú”. Anh nhắc trong cái rổ phủ đầy rom để ở góc nhà, xoong

com đã ăn một góc mà anh giới thiệu vẫn còn nóng nguyên. Nói đúng hơn là một thứ cháo rất đặc, có thể xắn thành từng miếng như bánh đúc “Ba năm trở lại đây, tôi phải ăn com nhão, nếu ăn com khô thì bị nghẹn. Tôi nấu com với nước vo gạo nên rất bở. Chẳng là các cô giáo thường đổ phí nước vo gạo. Tôi đưa cho các cô cái chậu, dẫn đổ nước vo gạo vào đây cho tôi, để tôi chắt ra nấu lẫn với com. Tinh túy của gạo nằm trong nước vo, bỏ đi thật phí phạm”. “Nhưng cóc nhái đâu ra mà anh bồi dưỡng được thường xuyên thế?” Tôi hỏi. “Áy, chỗ này mới là bí quyết. Phải huy động lực lượng quần chúng, tức là các cháu thiếu nhi. Biết các cháu ở đây thích chơi võ bao thuốc lá, nhất là các loại võ bao đẹp, mỗi lần lên thị xã hoặc sang Nam Định chơi, tôi nhặt nhanh về, đổi cho các cháu lấy cóc nhái. Cũng đề ra tiêu chuẩn hẳn hoi. Một võ bao ba số đổi ba con cóc hoặc năm con nhái, các loại khác hai cóc, ba nhái. Bởi vậy tôi mới gọi nó là hàng đổi lưu, chú hiểu chưa. Mỗi tháng tôi chỉ cần ba bốn chục cái võ bao thuốc lá là thừa chất đạm, mà là loại đạm cao cấp...Hôm nào chú về tôi gửi biểu Cô, chú Cung, mỗi nhà mấy viên ném thử. Cô chú ăn thịt cóc của tôi rồi sẽ thấy các thứ thịt khác đều nhạt hoét!”

Anh rót rượu, chọn gấp viên chả cóc, nhái bỏ vào bát cho tôi, ân cần, âu yếm, trang trọng, làm tôi ứa nước mắt. Anh hỏi: “Chú đi đâu mà lại lặn lội về tận đây, vào lúc Tết nhất sắp đến nơi?”, “Em về dạy chỉ một mục đích là thăm anh. Hơn hai năm nay không thấy anh lên Hà Nội, chúng em rất lo. Không biết anh đau ốm gì, liệu anh có còn sống không? Về đây thấy anh vẫn khỏe mạnh, em rất mừng...Anh là nhân chứng của một quá khứ hào hùng của đất nước. Nếu anh chết đi, tàn lụi như cỏ cây, không nhắn gởi gì lại cho các thế hệ sinh sau, theo em là một tổn thất lớn không gì bù đắp được...” Tôi lấy đưa anh một số tư liệu liên quan đến ngày 2.9.1945, vừa sao chụp được: “Từ lâu em vẫn mơ ước viết một cái gì đó, một thiên trường ca chẳng hạn, về công trình lễ đài Độc Lập, thật tráng lệ, thật hào hùng...Anh là trưởng ban tổ chức Ngày Độc Lập như trong tư liệu còn lưu giữ được. Em muốn được tận tai nghe anh kể lại những kỷ niệm, những hồi ức mà anh cho là sâu sắc nhất...mà anh không dùng đến thì cho em xin...”

Anh im lặng rất lâu, dùng đũa tếm lại những mảnh vụn thịt cóc, nhái trong đĩa, gấp bỏ vào bát mình những mảnh khác rót xuống mâm ván. Anh chăm chú nhìn vào cái đĩa đã tóm gọn, như đang gắng đọc những hồi ức in lại trong lớp men sành...Anh chợt nói, mắt vẫn không rời cái đĩa:

“Thấp thoáng thế mà đã bốn mươi bảy năm trôi qua...anh chợt nói tôi còn nhớ như in ngày hôm đó là ngày 28 tháng 8...Tại sao tôi nhớ, vì đó là thời khắc lịch sử phải được tính từng phút một...Năm đó tôi bước vào cái tuổi băm ba. Chính phủ cách mạng lâm thời họp phiên cuối cùng tại Bắc Bộ Phủ để quyết định ngày ra mắt quốc dân đồng bào...Hôm đó tôi có việc cần giải quyết gấp, nên đến nơi thì phiên họp vừa giải tán. Vừa bước lên mấy bậc thềm thì thấy cụ Nguyễn Văn Tố từ trong phòng họp đi ra. Cụ mừng rỡ, chụp lấy tay tôi, nói: “Anh vào ngay đi, cụ Hồ đang ngồi đợi anh trong đó”. Tôi theo cụ Tố vào phòng họp. Đó là lần đầu tiên tôi được gặp mặt ông cụ. Ông cụ ngồi ở ghế tựa, mặc bộ áo quần chàm, tay chống lên ba-toong. Cụ Tố kéo tôi lại trước mặt cụ, giới thiệu: “Thưa cụ, đây là ông Nguyễn Hữu Đang, người mà phiên họp quyết định cử làm trưởng ban tổ chức ngày lễ”. Cụ Hồ nhìn tôi một thoáng với cặp mắt rất sáng cặp mắt mà về sau này nhân dân cả nước đồn rằng có bốn con người như muốn cân nhắc, đánh giá người mà cụ quyết định giao trọng trách. Cụ hỏi tôi với giọng Nghệ pha ??? giống giọng cụ Phan Bội Châu mà có lần tôi đã được nghe: “Chính phủ lâm thời quyết định làm lễ ra mắt quốc dân đồng bào vào ngày mồng hai tháng chín. Chú có đảm đương được việc tổ chức buổi lễ không?” Tôi tính rất nhanh trong đầu: “Tháng 8 có 31 ngày, như vậy chỉ còn có 4 ngày nữa thôi...Tôi suy nghĩ cân nhắc trong một phút. Hình dung tất cả những khó khăn như núi mà tôi phải vượt qua để tổ chức được một ngày đại lễ như vậy. Trong khi đó mình chỉ có hai bàn tay trắng. Tôi nói với cụ Hồ: “Thưa cụ, việc cụ giao là vô cùng quan trọng, mà thời gian lại quá gấp rút, nên con thấy rất khó...” Cụ Hồ liền cắt ngang: “Có khó mới phải cân đến chú!”

Kể đến đó anh Đang ngẩng phắt lên nhìn tôi. Về già nua, cùng quần trên con người anh

như được trút bỏ hết. Dáng dấp oai phong, khí phách của con người chiến sĩ cách mạng luôn luôn đứng ở hàng xung kích lại hiện nguyên hình.

“Như chú biết đấy (giọng anh vụt trở nên sang sảng) tôi là một nhà tuyên truyền, động viên thiên hạ chuyên nghiệp. Thế mà lần này tôi lại bị ông cụ động viên, động viên một cách tài tình, bằng một lời thật ngắn gọn, thật giản dị! Nghe ông cụ nói vậy lúc đó tôi thấy trong con người mình bùng bùng khí thế, muốn lập nên được những kỳ tích, những chiến công thật vang dội...Tôi nói với ông cụ: “Thưa cụ, cụ đã dạy như vậy thì con xin nhận nhiệm vụ. Con xin hứa sẽ cố gắng hết sức để hoàn thành trọng trách”. Cụ Hồ đứng lên, bắt tay tôi, dáng bộ gương mặt nom rất vui vẻ, bằng lòng: “Thế thì chú trở về bắt tay ngay vào việc tiến hành như thế nào”. Tôi chào cụ ra về, lòng rạo rức lâng lâng...Nhưng khi vừa bước xuống hết những bậc thềm rộng thênh thang của Bắc Bộ Phủ, tôi chợt nghĩ ra một điều. Tôi liền quay trở lại phòng họp. Cụ Hồ vẫn còn đứng ở đó. Cụ hỏi ngay: “Chú còn cần gì nữa?”, “Thưa cụ, tôi nói, để hoàn thành được trọng trách, xin cụ trao con một cái quyền”. “Quyền gì chú cứ nói đi!”. “Thưa cụ, quyền được huy động tất cả những gì cần thiết cho việc tổ chức buổi lễ, về người cũng như về của...”, “Được, tôi trao cho chú cái quyền đó. Nếu ai hỏi huy động theo lệnh của ai, cho phép chú được trả lời: Theo lệnh của Chủ tịch Hồ chí Minh!”

Công việc đầu tiên là tôi thảo một thông cáo ngắn gọn anh gấp thêm mấy viên chả cóc trong bát hương bỏ ra đĩa rồi kể tiếp nội dung như sau:

2.9.1945 chính phủ cách mạng lâm thời sẽ làm lễ ra mắt quốc dân đồng bào, tuyên ngôn Độc Lập tại vườn hoa Ba Đình. Đồng bào nào có nhiệt tâm muốn góp sức, góp của vào việc tổ chức ngày lễ lịch sử trọng đại này, xin mời đến hội quán trí tri, Phố Hàng Quạt gặp ban tổ chức.

Thông cáo được gửi ngay đến tất cả các báo hàng ngày, yêu cầu đăng lên trang nhất, với hàng chữ tit thật lớn chạy hết trang báo. Năm giờ sáng báo phát hành, tám giờ người ta đã kéo đến vòng trong vòng ngoài chật hội quán. Người ghi tên vào các đội công tác, người góp tiền, góp vàng, góp vải vóc, gỗ ván. Nhiều người từ chối không lấy biên nhận: “Biết bao nhiêu anh hùng liệt nữ góp xương máu cho nền độc lập, đâu có lấy giấy biên nhận”. Họ nói vậy.

Tôi mời mọi người dự cuộc họp chớp nhoáng, và đưa ra ý kiến: “Việc cần thiết trước tiên là phải dựng một lễ đài Độc Lập thật đẹp, thật lớn, thật uy nghi, xứng đáng với ngày lịch sử trọng đại này tại trung tâm vườn hoa Ba Đình, để chính phủ cách mạng lâm thời đứng lên ra mắt. Vậy đồng bào nào hiện có mặt ở đây có thể đảm nhiệm trọng trách đó?”. Một người trạc ngoài ba mươi, ăn mặc lối nghệ sĩ, đeo kính trắng, bước ra nói: “Tôi là Họa Sĩ Lê văn Đệ. Tôi xin tình nguyện nhận việc dựng Lễ Đài. Trưa nay tôi sẽ mang bản phác thảo Lễ Đài đến ban tổ chức xem xét”. Tôi bắt tay Họa Sĩ nói: “Tôi được biết tên tuổi anh từ lâu và cũng nhiều lần được xem tranh của anh. Tôi xin thay mặt ban tổ chức hết sức hoan nghênh nhiệt tâm đóng góp của anh. Nhưng Lễ Đài Độc Lập là một công trình kiến trúc, tuy dựng gấp rút tạm thời, nhưng phải đạt được những tiêu chuẩn không thể thiếu của nó như sự vững chắc, sự hài hòa công trình với tổng thể. Nói ví dụ, nếu không vững chắc, mấy chục con người đứng lên, nó đổ sụp xuống thì ngày lễ coi như thất bại. Bởi vậy cần có kiến trúc sư phối hợp với anh”. Một người trẻ tuổi ăn vận chỉnh tề, từ trong đám đông bước ra tự giới thiệu: “Tôi là kiến trúc sư Ngô huy Quỳnh, cùng hoạt động trong hội văn hóa cứu quốc với anh Phạm văn Khoa. Hôm qua tôi được anh Khoa cho biết ý đồ của ban tổ chức, tôi đã vẽ xong bản đề án thiết kế lễ đài”. Anh Quỳnh trải rộng cuộn giấy can cầm sẵn trong tay lên mặt bàn. Đó chính là toàn cảnh lễ đài Độc Lập mà sau này chú được nhìn thấy in hình trên báo chí. Bản vẽ thật đẹp, thật chi tiết, tỉ mỉ...lễ đài với tổng thể là vườn hoa Ba Đình, vị trí dựng lễ đài, chiều cao, chiều rộng, mặt bằng, mặt cắt ngang, cắt dọc lễ đài, độ lớn các xà gỗ, tổng diện tích mặt ván ốp lát v.v...Sau khi nghe anh Quỳnh thuyết trình, tôi xem xét, cân nhắc rồi đặt bút ký duyệt vào bản thiết kế, đóng dấu ban tổ chức. Tôi nói với anh Lê văn Đệ và anh Ngô huy Quỳnh: “Ban tổ chức quyết định giao công trình này cho hai anh. Anh Quỳnh phụ

trách thiết kế, thi công, anh Đệ phụ trách trang trí. Hai anh cần bao nhiêu nguyên vật liệu, nhân công, anh Phạm văn Khoa và đội công tác sẽ lo chạy đầy đủ. Hiện chúng tôi có một kho ba ngàn thước lên đồ, cần dùng bao nhiêu, các anh cứ lấy dùng. Đúng 5 giờ sáng ngày 2 tháng 9 tôi sẽ đến nghiệm thu lễ đài. Chúc các anh hoàn thành nhiệm vụ”.

Sáng ngày 31 tháng 8, tôi đến Bắc Bộ Phủ gặp cụ Hồ nhu cụ đã chỉ thị. Sau khi nghe tôi báo cáo ngắn gọn đầy đủ về tất cả mọi việc có liên quan đến ngày lễ, cụ nói giọng hết sức nghiêm trang: “Chú phải nhớ ngày mùng hai tháng chín sắp tới sẽ là một ngày lịch sử. Đó là ngày khép lại cuộc cách mạng tháng Tám, và ngày khai sinh nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa”.

“Ông Đàng ơi! Ông Đàng!..” Tiếng con nít gọi nheo nhéo ngoài cửa, ngắt ngang câu chuyện của anh. Tôi nhìn ra thấy hai chú bé trạc 9, 10 tuổi, mỗi chú cầm một cành tre, đầu cành tre thống thọt một con rắn nước mình nhỏ bằng chuôi dao, đầu bị đập dập còn rỉ máu tươi. “Ông có đổi rắn nước không ạ?” Anh Đàng bỏ bát đủ bước ra cửa, xem xét cẩn thận hai con rắn nước rồi hỏi: “Các cháu định đổi như thế nào nào?”, “Ông cho cháu mỗi con hai cái vỏ bao ba số”, “Các chú đừng có giờ thói bắt chẹt! Giọng nói và dáng bộ của anh đã chuyển sang giọng của dịch vụ đổi chác mỗi con rắn này chỉ trị giá bằng hai con cóc. Nhưng thôi thì ông đành chịu thiệt vậy, mỗi con một vỏ bao ba số, các chú có chịu đổi thì đổi, không đổi thì thôi!” Hai chú ngần ngừ một lát rồi nói: “Chúng cháu đổi ạ!” Anh quay trở vào mở khóa tủ, chọn lấy ra hai cái vỏ bao 3 số, đưa cho mỗi đứa một cái, và cầm lấy hai con rắn. Hai chú bé cũng xem xét lại cái vỏ bao cẩn thận không kém ông Đàng xem xét hai con rắn. Một chú nói: “Ông đổi cho cháu cái vỏ bao khác, cái này bên trong không có tờ giấy vàng”. Anh cầm vỏ bao xem lại, cười: “Được, ông sẽ đổi cho vỏ bao khác. Sau này chú mà làm cán bộ thu mua thì nhà nước sẽ không phải chịu thua thiệt”.

Anh cầm hai con rắn bỏ vào cái rổ con ở góc nhà, mặt tươi hẳn lên, như người buôn bán vừa được món hời: “Thịt rắn còn bổ hơn thịt cóc. Tôi nay tôi sẽ đãi chú món rắn om riêng me. Ăn vào chú sẽ thấy tăng lực gấp bội, có thể đạp xe một mạch lên đến bên phà Tân Đệ...”

Tôi ở lại chơi với anh Đàng ba ngày, thuê một anh phó nháy ở xã trên xuống chụp mấy “pô” làm kỷ niệm. Bữa cơm tiễn tôi, anh có vẻ buồn. Vừa dùng đủ tem tém mấy khúc rắn om mặn chát nổi muối trong đĩa, anh vừa nói: “Hiện tôi đang cố gắng hoàn thành thiên hồi ký thuật lại tất cả những gì có liên quan đến thế sự, kể từ khi tôi bước chân vào con đường hoạt động cách mạng cho đến những năm tháng gần đây...Trong hồi ký tôi sẽ đề cập đến những sự việc mà từ trước đến nay tôi chưa hề tiết lộ với ai. Ví dụ như bản thảo bản tuyên ngôn độc lập cụ Hồ viết... còn hay mất, nếu còn thì bây giờ đang ở đâu. Hoặc cụ định sửa hai câu trong bản tuyên ngôn nhưng không kịp vì bản chính đã đưa đi in mất rồi. Là trưởng ban tổ chức ngày lễ, tôi phải phụ trách việc in ấn những tài liệu có liên quan đến vận mệnh đất nước này...Như chú biết đấy, hiện nay trong bảo tàng Hồ chí Minh cũng như bảo tàng Lịch Sử không có bản thảo tuyên ngôn độc lập...tôi sợ sẽ làm không kịp mất, gần tám chục tuổi đầu rồi còn gì, mà lại không có điều kiện làm việc, ban đêm coi như chịu chết, đèn đóm tù mù, đúng là đóm thật...”

Anh im lặng một lúc lâu, rồi ngẩng lên nhìn tôi, nói tiếp: “Chú có biết điều lo lắng nhất hiện nay của tôi là gì không? Không đợi tôi đoán, anh nói luôn, tôi lo nhất là không biết chết ở đâu. Lúc sống thì tôi ở nhờ nhà ai chẳng được, ở đây cũng như ở trên Hà Nội. Nhưng lúc chết thì người thân mấy cũng làm phiền người ta. Có ai muốn một người không phải ruột rà máu mủ lại nằm chát trong nhà mình? Ngay cả cái chái bếp này cũng vậy, tôi nằm chết sẽ làm phiền nhà trường, các thầy cô giáo, các cháu học sinh. Bởi vậy hai năm nay tôi không muốn lên Hà Nội. Ở đây, tại quê hương bản quán, tôi đã chọn sẵn chỗ để nằm chết...Chú ra đây tôi chỉ cho, đứng ở đây cũng nhìn thấy...”

Tôi theo anh ra đứng trên cái trụ xi măng cầu ao cá. Gió mùa Đông-Bắc lạnh thấu xương thổi róc vào mặt hai anh em. Anh chỉ tay về phía một bụi tre gần cuối xóm, đơn độc giữa cánh

đồng, ngọn tre đang vạt vĩa trong gió buốt: “‘Đấy, dưới chân bụi tre ấy có một chỗ trũng như bằng phẳng, phủ đầy lá tre rụng, rất vừa người tôi...tôi sẽ nằm ở đó, chết để khỏi phải phiền ai...tôi đã chọn con đường ngắn nhất để có thể bò kịp đến đó trước khi nhắm mắt xuôi tay...”

Trở vào nhà, cả người tôi nổi gai, ớn lạnh, chắc là vì bị cảm lạnh. Tôi dốc hết rượu ra bát uống ực một hơi chống lạnh. Rượu vào lời ra. Tôi cất tiếng ngâm mấy câu thơ của Phùng Cung gửi về tặng anh:

*Mặt ra giông chớp
Rạc mái phong lưu
Gót nhọc men về thung cũ
Quyè dưới chân quê
Trăm sự cúi đầu
Xin quê rộng lượng
Chút thổ phồn bò xéo cuối thôn.*
(12-1992) **Phùng Quán.**

Tài liệu này rút trong bài của Phùng Quán đăng trên tập san Thế kỷ XXI: “‘Những ngày cuối năm đến thăm người dựng lễ đài Tuyên Ngôn Độc Lập mùng 2.9.1945” từ trang 282 trở đi đến cuối bài, chép nguyên văn.

Chiếc xe Volga màu cà phê sữa mới toanh đỗ trước cổng Bệnh Viện Việt-Xô Hữu Nghị. Anh cần vụ bước xuống và chạy nhanh đến chòi canh nói gì mấy câu rồi chiếc cây ngang cổng bật lên. Chiếc xe lăn thẳng vào khoảng sân hẹp phía Bệnh Viện Đồn Thủy rồi đỗ lại trước một dãy nhà giành cho bệnh nhân đặc biệt. Có nhiều bệnh nhân ngồi chơi hoặc phơi nắng dưới những tàng cây trở mắt nhìn: Lại một ông kẹ vào Bệnh Viện.

Nhưng không phải, ông kẹ này là Sáu Lừa đi vào thăm vợ đẻ. Bà vợ rất khó tính. Đến giờ đó mà không có mặt ông chồng thì bà ta nổi trận lôi đình. Cho nên dù bận việc gì hệ trọng lắm Sáu Lừa cũng phải vào thăm vợ thăm con.

Bà Sáu Lừa có một cái lý lịch rất cơ bản nghĩa là thành phần ở đợ cho địa chủ nhưng nhờ một sự may mắn như phép tiên nên cô bé Lọ Lem trở nên bà lớn, lớn thật chứ không phải lớn mà nhỏ.

Số là vào khoảng 1956 Đức ông Sáu Lừa từ ngoài Việt Bắc được lệnh trên sai vào lãnh đạo Miền Nam chiến đấu chống Pháp. Ông Sáu vào Nam với quyền hạn mệnh mông vô tận nói không cùng, có nói ở đây cũng không đủ sức khỏe mà nói hết. Nên chỉ nói cái phần cụ Sáu kiếm vợ thôi. Ở ngoài đó vào, ông nào cũng có một bà răng đen làm “‘vàng bảo chứng trong nhà băng” cả rồi. Nhưng vào đây thấy đất Nam Kỳ dễ sống, dân Nam Kỳ cần sự khai hoá mở mang, đàn bà con gái Nam Kỳ lại dễ dãi tính ngưỡng cán bộ trung ương hơn cả tín đồ tín ngưỡng Giáo Chủ vì thế ông nào cũng “‘con vòng còn cỡi” đi trên đồng cỏ thênh thang, danh chánh ngôn thuận 100 phần dầu.

Me-xừ Sáu Lừa bám chặt Ba Ung Văn Khiêm để làm cách mạng. Ba Ung và Sáu Lừa tỏ ra rất tâm giao. Một chiều trên Rạch Bà Đặng, hai bên đậu ghe chèo kề bên nhau để bàn luận công tác. Bà Ba Ung nấu com ở sau lái ghe. Trên bờ có đám cháu gái đang nhảy cò cò trên một mảnh đất sạch sẽ. Cánh đế non và đùi gà giò được lột vào mắt bác Sáu. Trong đó có con bé Anna đang học ở Sài Gòn về nghỉ hè ở Khu Giải Phóng với bố mẹ. Bác ta liền rà rê đến bờ lại ghe, thủ thi:

- Tôi kêu chị bằng gì chị Ba ?
- Thì anh Sáu vẫn kêu tôi như từ trước tới giờ. Anh hỏi gì lạ vậy ?
- Hề..hề..

Bốp! Sẵn đôi đũa bếp sôi com trong tay, bà Ba Ung tặng cho Sáu Lừa một phát khá fortissimo. Sáu Lừa bị bất ngờ không tránh né kịp, nhưng cũng không dám phiền hà chi hết. Ba

Ung biết ý Sáu Lừa nó thấy con bé Anna nên muốn trở mò. Trở gì kỳ vậy. Cả con bé cũng bất mãn khi nghe má nó nói nhỏ với ba nó cho nên sáng bữa sau nó đòi về thành, không nghỉ Hè nữa. Sáu Lừa thất vọng vì đôi đứa bết nhưng không tuyệt vọng. Còn Ba Ung để hàn gắn vết thương ấy phải ra sức tìm “phương thuốc” chữa bệnh cho anh Sáu.

Kịp lúc ấy có hội nghị tỉnh ủy Bạc Liêu để anh Sáu đến thay mặt trung ương ban huấn từ. Địa điểm hội nghị là nhà ông hội đồng chí. Ông Hội Đồng là bạn điền chủ với ông Huỳnh Thiên Lộc đại địa chủ ở Bạc Liêu có lúc làm Bộ Trưởng Bộ Canh Nông trong chánh phủ Bắc Kỳ. Ông Hội Đồng lại có người con là tỉnh ủy viên thường vụ. Ông có thằng cháu nội bạn học của tôi (Xuân Vũ). Do đó tôi mới biết chuyện này mà viết ra đây, cũng là lần thứ mấy (?) tôi đã ghi ra rồi. Nay thêm một lần nữa thấy nó cũng còn mới nguyên.

Người con trai của ông Hội Đồng, tức là bố của thằng bạn tôi, là mục tiêu chính trong hội nghị này. Ông Sáu Lừa sẽ nêu ra tiêu chuẩn vô sản hóa tỉnh ủy tức là cho ông địa chủ tỉnh ủy này ra rìa hoặc nói theo cách mạng thì bây giờ là đưa ông tỉnh ủy viên thành phần địa chủ này ra khỏi tỉnh ủy Bạc Liêu.

Nhưng...

Ông Sáu Lừa hội đàm riêng với ông đồng chí địa chủ này cái kiểu gì không rõ mà ông Hội Đồng lại phải cấp dù đi Sài Gòn rước cô con gái thứ tám tức là em út của ông tỉnh ủy viên về nhà cấp tốc để tính việc hôn nhân.

Bạn đọc thân mến, chuyện dài lắm, nếu viết ra cả chuyện thì đọc rất mệt. Đại khái là cô bé Tám phải bỏ học về nhà lấy chồng, người chồng đó là Bác Sáu nó do Bác Ba Ung làm mối.

“Lấy ông ấy đi! Mày có phước lớn làm vợ quan toàn quyền cách mạng. Nhưng..Lại cũng “Nhưng”...”

Cô Tám không ưng bèn uống thuốc ngủ tự tử. Bà cô cấp tốc chở ra thành cứu sống nhưng bảo là con nhỏ chết rồi...Ông tỉnh ủy viên phải đưa con nhỏ ở ra thay vào lấp chỗ trống, nghĩa là con tí tít Kim Liên thay Nguyệt Nga làm hoàng hậu nước Phiên. Không biết vua Phiên có biết hay không mà vẫn động phòng hoa chúc tung bùng.

...

Và con tí tít Kim Liên cũng có bầu, rồi sanh con, ở Bệnh Viện Việt-Xô. Vua Phiên phải đi thăm đúng giờ đúng ngày. Nếu trễ sẽ bị hoàng hậu xi vả.

Cả vua lẫn hoàng hậu đều rất ưa là hạnh phúc. Ông vua đầu bạc mà qưo được “con gái” địa chủ Nam Kỳ, ai bằng? Còn đũa ở đợ được làm hoàng hậu đi ghe 4 chèo và bây giờ đi xe Volga nằm Bệnh Viện Việt-Xô giành cho các ông lớn, ai bằng? Cho nên cả hai đều lấy làm tự đắc về cuộc đời cách mạng của mình.

Hôm nay bác Sáu vô phòng thăm bác gái trên thuận dưới hòa. Bác trai không bị bác gái mè nheo còn tỏ vẻ âu yếm gọi bác trai bằng “bố nó” theo tiếng người Bắc mà bác gái vừa học tập được sau khi tập kết ra Hà Nội.

Bác trai sướng tề người nên tỏ vẻ săn sóc “cô vợ trẻ” bèn mở tủ áo để tom góp đem về nhà giặt là và gọi vô vì Bệnh Viện chỉ giặt chớ không là (ủ). Cái tủ đứng cao bằng người, chỉ bệnh nhân đặc biệt mới có trong phòng, còn cao cấp mà không đặc biệt thì không có tủ cao như thế mà chỉ có tủ con thôi.

Bác Sáu mở tủ “cao” ra. Chẳng ngờ qưo tay ôm quần áo lại đụng nhằm một chất cứng. Thôi thì nói quách cho xong. Đó là thằng cố nhân của con bé Lài, thằng Liền, hai đứa ở đợ cho ông Hội Đồng và định sẽ làm đám cưới. Chẳng ngờ con Lài lại được “vinh thăng” bất ngờ. Ông Hội Đồng cũng biết điều nên tặng cho gia đình thằng Liền vài công đất (có là bao với điền chủ Bạc Liêu) để giàn xếp cho yên chuyện, hầu giữ chân tỉnh ủy cho con trai mình. Quả thật vậy, hội nghị kỳ đó, ông tỉnh ủy viên thành phần địa chủ không bị tống ra mà còn được nâng lên một cấp: Phó bí thư tỉnh ủy.

Trở lại cái tủ quần áo. Anh chàng đứng trong đó tên là Liền. Thăng Liền khi thôi ở đợ cho ông Hội Đồng cũng được thông thả nên tham gia du kích. Khi có lệnh tập kết thì Liền cũng được đi ra Bắc với danh hiệu địa phương quân như ai. Khi ra miền Bắc thì mặc áo lính nghĩa là chiến sĩ quân đội nhân dân Việt Nam hẳn hoi.

(Tôi biết khúc đuôi “Hậu Vân Tiên” này là nhờ hai nguồn tin. Một là ông Thầy cũ của tôi là ông HNP, bí thư Thùng thư Dân Nguyễn của cụ Diệm. Ông đi kháng chiến miền Tây và là bạn của ông tinh ủy viên địa chủ kể trên. Chả là ông thầy của tôi cũng là dân đại địa chủ ở Vĩnh Long sớm giác ngộ thiên đảng vô sản từ 1945. Khi tôi về Sài Gòn, tìm đến thăm ông, ông có hỏi:

- Ra ngoài đó có gặp thằng Cung không ? (tức là ông tinh ủy viên, bạn của ông)

Tôi nói có gặp, ông hỏi tiếp:

- Ra đó nó làm gì ?

Tôi nói tôi không biết, ông nói: “Nó làm anh vợ của Sáu Lừa chớ làm gì mà mày không biết!” Rồi ông kể cho tôi nghe thêm về vụ “Nguyệt Nga công Hồ”, nhưng ông không biết vụ Kim Liên làm hoàng hậu Phiên Quốc...”

Xin trở lại cái tủ quần áo. Thăng Liền “dầu lia ngó ý còn vương tơ lòng” nên tìm đến cố nhân ở Bệnh Viện Việt-Xô, bị bắt cấp nên chun vô tủ áo. Cái đoạn hai bên bắt liên lạc với nhau tôi không biết, chỉ biết vụ cái tủ áo ly kỳ là do thằng bạn cùng quê làm Bác Sĩ gây mê trong Bệnh Viện này. Chuyện này giữ kín lắm nhưng mà càng kín thì càng hở. Tuy nó không tô hô như vụ mù bán cá ở Chợ Triệu Phong đã cả gan chặn cửa vợ bé của Đức Vua Cỏ mặt đỏ họ Lê làm vỡ lở cả Hà Nội, rồi sau tiếp diễn tập II làm náo động Hải Phòng.

Tuy vậy cả Bệnh Viện Việt Xô biết, thằng bạn tôi cố nhiên cũng biết. Thì sao tôi không biết. Nó còn kể cho tôi nghe nhiều chi tiết nữa cơ. Nó bảo là con Lài dọa: “nếu mày kêu an ninh Bệnh Viện lên biên bản thì tao sẽ bịt mũi con “mày” chết. Nó không phải con của mày.. **(Mất 2 câu vì photocopy in chồng lên)** Để trọn tình thầy trò on đèn nghĩa trả, sau buổi thăm vợ để đó, anh Sáu về văn phòng liền làm một cái công văn sắc chỉ cho bên quân đội đặc cách cho thằng đồng chí Hạ Sĩ tình địch Liền lên Trung Úy và cho vượt Trường Sơn để giải phóng miền Nam.

Nhận được quyết định thăng cấp bất ngờ này, cậu Hạ Sĩ mới vừa cởi áo du kích, không biết có ngạc nhiên không ? Có lẽ Liền ta nghĩ rằng mình lên chức là vì thành phần bản cố và thành tích cách mạng chứ không phải vì việc gì khác. Có lẽ trong toàn quân không có vị Hạ Sĩ quan nào vọt một phát 4 cấp như vậy. Ở đời mà cậu Liền! Cái gì hơn tình và tiền! **(Mất một đoạn vì photocopy in chồng lên)**

Khi trở về Sài Gòn tôi có ý tìm nó, nghe những thằng cùng lứa đi Kháng Chiến năm xưa bảo bây giờ nó lãng mạn lắm. Nó uống rượu và nhây đằm một cây. Nhưng tôi không có gặp lại nó. Ông chú nó có đi tập kết về R có gọi nó ra bảo nó nghỉ “*cái nghề viết thuê và giết thuê*” đi! Nó bèn cự lại: Chú làm tuyên truyền cho việt cộng mà không hiểu dân Sài Gòn. Ai giết thuê và ai viết thuê, xin chú nói rõ cho cháu nghe! Ông chú đem bài thơ Nguyễn văn Trỗi có câu thơ đó đọc cho nó nghe, nó cười bảo:

- Trỗi té đái khi bị tòa kêu án tử hình mà là anh hùng của chú sao ? (3)

Chú Thích:

- 1.- Kiến Trúc Sư Ngô huy Quỳnh có thời làm thứ trưởng bộ xây dựng.
- 2.- Họa Sĩ Lê Văn Đệ có lần sang La Mã được Giáo Hoàng Pie XII giao cho trang hoàng Điện Vatican. Người thuộc xã Tân Thành Bình, Quận Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre miền Nam.
- 3.- Chuyện Nguyễn văn Trỗi đái trong quần do Luật Sư Nguyễn Căn Chí biện hộ viên cho Trỗi kể lại (*mất câu cuối*)

CHƯƠNG XIX

Ngọc Toàn trở cái hình nhon bện bằng rom và xuyt con Lu Lu:

- Cắn cổ nó con. Cắn cắn!

Nàng vừa dậm chân vừa xuyt trong lúc tay mở dây buộc cổ con Lu Lu.

Con Lu Lu nhịn đói suốt ngày đêm, được phóng thích vọt tới chồm lên cắn cổ hình nhon. Cắn xé chiếc ‘‘súc xích’’ quấn quanh cổ nó. Nó bị buộc ở góc nhà như tù bị giam lỏng chỉ được tự do lúc này cho nên Lu Lu không để phí cơ hội cả ngày có một này.

Từ hôm Tuấn chuộc lại được con Lu Lu, Ngọc Toàn đem nó về nhà luôn trong ý đòi báo phụ thù. Bà Tuyết hỏi Ngọc Toàn con chó ở đâu, Ngọc Toàn nói thật nhưng giấu ý định của mình. Ngọc Toàn xem truyện của Maupassant và tìm thấy một cách trả thù rất lạ lùng và đem lại kết quả mỹ mãn. Chỉ cần sự kiên nhẫn và sự quyết tâm. Ngày đầu tiên nàng mua một khoanh ‘‘súc xích’’ buộc vào cổ hình nhon rồi xuyt con Lu Lu nhào lên nhưng con Lu Lu tỏ vẻ thờ ơ. Nó chỉ chồm lên ngoạm mấy miếng làm khoanh ‘‘súc xích’’ rơi xuống đất rồi tha chạy đi đến góc sân nằm ăn.

Ngọc Toàn thấy con chó hơi lười vì hằng ngày nó đều được nhận khẩu phần đầy đủ, nó từ từ hưởng lấy một mình không phải tranh giành với đồng loại.

Ngọc Toàn nghiên cứu cá tính của nó thật kỹ. Nàng nhận thấy yếu tố đầu tiên là đói. Nàng buộc kỹ con Lu Lu và không cho nó ăn gì hết trong suốt một ngày một đêm. Sáng hôm sau mới xuyt nó. Con Lu Lu có bộ răng rất sắc và bề cao hơn trung bình. Nó đứng nghênh mồm lên thì nó cao tới ngực. Loại chó béc giê Tây dầu nhỏ cũng to con hơn chó Việt Nam. Nó chỉ cần chồm lên là 2 chân trước của nó đã bám tới ngực người ta rồi. Cái mồm của nó rất dễ dàng ngoạm vào cổ hình nhon.

Cái khoanh ‘‘súc xích’’ làm cho nó ham ăn và cắn xé cái cổ hình nhon. Đã đành rồi, nhưng nếu nó không đói thì nó không cắn xé ác liệt. Nó phải đói thật đói. Đó là yếu tố quyết định. Nó đã có hai hàm răng ‘‘chó’’ sắc như gươm rồi. Vậy chỉ cần nó thật đói để nó cắn xé cật lực. Phải buộc nó lại, không cho nó tự do một phút nào trong vòng 24 tiếng. Nghĩa là mỗi khi nó cắn cổ hình nhon thì nó trở lại làm tù nhân với sợi dây buộc cổ nó vào góc nhà.

Mặc dù vậy vẫn giữ được con Lu Lu rất có kỷ luật. Nghĩa là nó bị buộc cổ nằm im ở góc nhà. Nó nằm đó chờ giải phóng chứ không trì kéo sợi dây.

Bà Tuyết ở trong nhà bước ra hỏi:

- Con làm gì mà bữa nào cũng tốn một cặp ‘‘súc xích’’ hoặc một miếng thịt cho con Lu Lu vậy ?

- Con luyện nó để đi đua đó má!

- Đua gì có cái môn kỳ lạ vậy ?

- Có nhiều môn lắm má à. Thi sắc đẹp, thi chạy nhanh, thi tìm đồ chôn, thi đánh hơi. Môn của con đang tập là môn khó, ít người thi nhưng dễ trúng giải. Cho nên con tập nó.

- Giải thưởng không biết bao nhiêu chó tao coi bộ mày tốn tiền mua ‘‘súc xích’’ cho nó bộn à!

Ngọc Toàn nói:

- Tiền mua thức ăn cho nó không bao nhiêu đâu má, nhưng một khi nó trúng giải thì có nhiều lại chó hỏi mua, lắm con giá 4, 5 tê lặn má!

Bà Tuyết nói:

- Mẹ từng tuổi này mới nghe nói chó trúng giải, giải gì vậy con ?

- Má ơi má, đua chó cũng như đua hoa hậu vậy má. Nó cũng có giải nhất, giải nhì. Ở trong Vũng Tàu có lập trường đua chó rồi đấy má.

- Thuở nay tao mới nghe.

- Chó đua sắc đẹp là một loại, còn chó chọi là một loại khác đó má.

- Thuở nay chỉ có chọi gà, nay lại có chọi chó.

- Vàng có thật đấy má! Báo nhân dân đăng kia má, đọc xem!

- Đăng cái gì ?

- Trường đua chó sẽ khai mạc vào tháng tới. Có nhiều tên chó được đưa lên báo lắm kia má! Lâu nay má không theo dõi nữa nên má không biết.

Bà Tuyết nghe con gái nói thật nãy lòng. Cái ngày bác đảng về Thủ Đô đâu có thể. Cờ Đại Tá chưa được đăng tên lên báo nhân dân. Chỉ huy toàn cuộc duyệt binh là chú Trần quốc Bảo, anh hùng thương binh, anh hùng chỉ còn một tay mới được đăng tên lên báo. Bỏ nó là Trung Tướng sau ngày phong quân hàm mà cũng chỉ được đăng tên nhỏ, chữ thường thôi. Chỉ một mình Võ Đại Tướng là chữ in lớn. Sau đó hai năm, một ông Tướng Nam Bộ là ông Tô Ký là người độc nhất Nam Kỳ được lên báo nhân dân, nhưng nằm trong cột báo ở cuối trang 4, chữ nhỏ rí như con kiến suýt đeo kính hiển vi mới đọc được, rồi đến bố nó...cũng chỉ được một ô con cáo phó trên báo nhân dân. Ông Lê trọng Tấn cũng thế. Thế mà nay chó cũng có chỗ đứng nằm trên báo đảng là sao ?

Nhìn thấy nét mặt sừng sốt của mẹ, Ngọc Toàn đoán biết ý nghĩ của bà, nàng nói:

- Ở bên mình còn lạc hậu đấy má. Chớ bên Mỹ và các nước Âu Tây văn minh, người ta coi trọng chó hơn người đó má. Người ta có Bác Sĩ chó, nhà thương chó, trường huấn luyện chó, thi sắc đẹp chó, nhà giữ chó như nhà giữ trẻ...Nghĩa là xã hội loài chó đang sống song song với xã hội loài người đó má.

Bà Tuyết gạt ngang:

- Đó là chó hữu ích kia, như con chó Lai Ka bên Liên Xô ngày xưa đi tàu vũ trụ lên cung trăng kia thì mới được coi trọng trong khoa học, chứ chó ăn xương dưới gầm bàn thì dù có đề cao cho lắm nó cũng vẫn là chó. Chó Mỹ có Bác Sĩ săn sóc hay chó Việt Nam chạy rong kiếm cái ăn ngoài đường thì cũng là chó tạt, chớ có ai cho nó ngồi ghế ngang với người đâu.

- Có đấy má! Ở xứ văn minh người ta mua vé cho chó coi hát, thậm chí người ta ngủ chung với chó, ủa, chó được ngủ chung với người đó má. Ai mà lỡ tay đánh con chó có người trông thấy đi báo cảnh sát hoặc hội bảo vệ súc vật dám bị kêu án vài năm tù lắm đó má.

Bà Tuyết cười:

- Vậy ra chó Mỹ chó Tây nó sướng hơn dân mình! Vì nó có hội bảo vệ.

Ngọc Toàn nói:

- Không phải chó sướng hơn người đâu má, nhưng đó là cái lỗi văn minh của người ta, mình thấy hay thì mình nên làm theo như trường đua chó, thi sắc đẹp chó mình mới bắt đầu thí nghiệm nhưng theo như tin trên báo thì phong trào chơi chó được hưởng ứng khá rộng rãi. Con thử đưa nó vào quỹ đạo chó thử coi nó có bay lên được không. Nếu được thì con sẽ nổi tiếng, con LuLu cũng nổi tiếng. Người ta sẽ thuê con làm huấn luyện chó, sẽ mua con Lu Lu với giá cao. Đời sống kinh tế của mình sẽ khá hơn, con sẽ không nuôi ý định làm người mẫu nữa. Má không phải lo ngày lo đêm nữa. Hơn nữa, có tiền, sẽ bốc mộ ba con ra khỏi Mai Dịch, khỏi lo bị người ta ném phân như mộ ông Sáu Thọ.

- Bố con một đời chiến đấu và trong sạch, làm gì mà một bị ném phân hờ con ?

- Ấy là con phòng hờ mộ khác bị ném rồi một bố bị lây thôi má ạ! Má xem đó, có phải chỉ nhờ con Lu Lu mà mình giải quyết được bao nhiêu vấn đề không ? Năm nay nhờ đăng ký tên con Lu Lu vô danh sách đua mà con xin ứng trước số tiền làm đám giỗ. Con thấy con Lu Lu có triển vọng tốt lắm má ạ!

Bà Tuyết thở dài:

- Chết 3 năm mới giỗ đầu. Má không muốn giỗ vì mỗi lần giỗ thì phải khấn vái. Nhưng bố con bị “người ta” giết thì khấn như thế nào ? Ứ hự! một ông Đại Tướng chết, nhờ tiền đua chó làm giỗ.

- Để rồi con tính má à! Chứ chẳng lẽ không giỗ hay sao ?

Bà Tuyết đau đớn nên tìm mãi cách để gạt ra, bà nói:

- Con Lu Lu này đâu phải của mình mà tự chuyên được con!

- Của bên chồng con thì cũng như của con chứ gì má. Anh Tuấn và chị Xuân giao nó cho con rồi.

- Con chó có dính líu với bản mệnh của chủ nhà nghe con. Vậy con làm việc gì có liên quan tới nó, con phải hỏi ý kiến chồng con mới được.

- Dạ con hỏi anh Tuấn là đủ rồi má!

Vừa đến đó thì Tuấn xuất hiện. Ngọc Toàn nháy Tuấn rồi nói:

- Má bảo em phải xin phép bên má trước khi đem con Lu Lu đi ‘đưa’.

Tuấn vào nhà gặp bà Tuyết, lễ phép thưa:

- Dạ cuộc đua chó sắp tới lớn lắm má, ăn thua cả chục triệu lận. Hai đứa con tập con Lu Lu môn đua khó nhất đó má!

Bà Tuyết thấy từ ngày Ngọc Toàn đem con Lu Lu về thì hai đứa thuận thảo với nhau, riêng con Ngọc Toàn thì bớt đi chơi để thì giờ tập luyện con Lu Lu thì bà mừng thầm nên nghe thằng rể nói vậy, bà cũng yên chí lớn rằng chúng nó sẽ dự cuộc thi chó. Thắng hay bại, bà không cần, miễn chúng nó hòa thuận sống chung với nhau thì thôi.

Thấy Tuấn đến rủ rỉ với Ngọc Toàn, bà đi vào trong. Tuấn hỏi nhỏ Ngọc Toàn:

- Con LuLu bữa nay đạt yêu cầu bao nhiêu em ?

- 90%. Còn anh lo việc đó xong chưa ?

- Mọi việc xong cả, nhưng anh ngại một nỗi là quần áo ông ta thay đổi luôn, chẳng biết loại nào.

- Lão ta thường kên đại cán. Minh cứ trông cho hình rom kia bộ ka ki 4 túi kiểu Mao trạch Đông đi. Nhưng em phải sơn cái đầu nó trắng toát ra cho giống.

Tuấn gạt ngang:

- Không nên làm giống quá người ta đoán ra. Chỉ cần đại khái là được rồi.

Bà Tuyết cấp rồ đi ra ngang qua chỗ chiếc hình nhân đứng còn dặn:

- Mẹ đi chợ mua một bó hoa đem về chưng trên bàn thờ của bố. Ở nhà nếu có khách tới thì con châm trà dọn bánh ra tiếp đãi người ta cho tử tế. Mẹ về ngay.

- Bữa nay có ai đến hỏi mẹ ?

- Phía bên mẹ thì mấy cô trong ủy ban như cô Hai, cô Cúc, cô...má chồng con, cô Tòa. Mấy người đó chắc chắn sẽ đến. Về phía bên bố con thì đông lắm. Trong trung ương và trong chánh phủ...

Bà Tuyết bỗng bật khóc hu hu:

- Mới đây mà đã 3 năm rồi. Có mấy người bạn nói khổ của bố con ở trong quốc hội.

- Như ai đâu má ?

- Ông L.Q.Đ.. chủ tịch quốc hội bây giờ, là cán bộ của bố con hồi đó. Lúc bấy giờ bố con là tổng tham mưu phó, ông ấy mới cấp trung đoàn. Nhiều lắm con ơi, má không có kể hết, rồi còn các tỉnh ủy, các đơn vị, quân dân chánh đảng, người nào mà không quen không thân với bố con. Có thể nói là toàn thể chánh phủ, trung ương, quốc hội, tỉnh ủy, toàn quân đều biết bố con hoặc là người dưới quyền chỉ huy của bố con...Đất nước, tổ quốc ghi ơn bố con mà!

Bà Tuyết khóc hức hức, tức tưởi, càng lúc càng to lên không kèm lại được.

- Rồi sao bố..kỳ vậy hỏi má ?

Bà Tuyết ngược lên trừng mắt:

- Mỗi lần con hỏi má tại sao thì má đều dặn con đừng bao giờ hỏi câu ấy. Má không trả lời được. Tại sao con cứ hỏi hã Ngọc Toàn ?

Ngọc Toàn cúi mặt xuống im thin thít. Tuấn đứng bên cạnh cũng lặng thinh.

Ngọc Toàn nói:

- Con xin lỗi mẹ. Con không hỏi nữa. Vì con quên lời mẹ dặn.

Bà Tuyết bước ra khỏi nhà thì quẹo trái, Ngọc Toàn nhìn theo đến khuất.

Tuấn bảo:

- Bộ em cứ hỏi mẹ hoài hay sao ?

- Thỉnh thoảng em mới hỏi chứ đâu có hỏi hoài.

- Hôm nay là lần cuối cùng. Ngọc Toàn nói lí rí. Nhưng mà khi cúng thì em phải khấn vái làm sao hở anh ? Chết như bố em vậy, anh nghĩ thế nào ?

Tuấn bảo:

- Anh không biết nghĩ thế nào cả.

Ngọc Toàn thở dài:

- Em khổ quá anh ạ. Em không hiểu sao em vẫn sống và vẫn vui được ?

- Vui giả tạo thì sao không được. Cười mà khóc, khóc mà cười thì vẫn cười vẫn khóc được chứ sao không em! Gần đây anh mới hiểu em đó, Ngọc Toàn. Anh nhầm tưởng em trụy lạc như những đứa khác, như anh. Em đã thức tỉnh anh, níu anh lại khỏi rơi xuống vực thẳm.

- Em đi tìm người giúp em. Trả thù cho bố, để bố nằm yên dưới mồ. Nếu không, em sống không yên mà bố chết cũng không nhắm mắt. Khi xưa sao người dân mình hùng thế mà bây giờ hèn thế. Hèn đến đời em không thế nào tưởng tượng được, vừa hèn lại vừa hư.

Tuấn ngậm nghĩ một lúc, nhìn lơ đãng giây lâu rồi nói:

- Tại em giấu kín quá, nếu em cho anh biết thì chúng mình đã không phí thì giờ đi đổi kim thay đĩa, làm tầm bậy, nhục vong linh của đấng anh hùng.

- Em có ý định tìm người ở phương Nam giúp em. Vì người Phương Nam có tính anh hùng bộc trực, giữa đường gặp việc bất bình ra tay. Nhưng Oải trưởng Sài Gòn bảo hiện giờ chưa có điều kiện. Hấn hoan nghênh như ở trong đó không có điều kiện bằng ngoài này. Em thôi không móc ngoặc với hấn nữa. Suốt thời gian ở ngoài này em đâu có đi với hấn lần nào. Em thú thật với anh, em tự khinh em.

Tuấn nhìn Ngọc Toàn trân trân. Ngọc Toàn mấp máy môi muốn nói gì nhưng lại ngưng, đôi má ửng rần. một chốc:

- Sau những lần đi “Đêm Màu Hồng” về nhà em muốn tự tử.

- Sao thế ?

- Sống nhục quá, sống hèn quá thì không sống cũng không thiệt hại gì cho ai. Em tự tìm nguồn vui trong những trang sách. Em đọc lại tất cả những sách lịch sử Việt Nam, đọc hết năm, bảy quyển rồi em đọc sang truyện Tàu. Em thấy thời xưa người ta hào hùng lắm, có chí khí lắm chứ không co đầu rút cổ hèn kém như bây giờ. Ngũ Tử Tư âu lo việc nước một đêm bạc hết tóc. Tướng nhà Thục đứng trước mặt Tào Tháo tức giận vì không giết được quốc tặc mà xung quanh (1) nhìn Tào Tháo mà rách khốe mắt chảy máu. Thế mới thấy sức căm thù của con người thời ấy! Em đọc hết mấy chục pho truyện Tàu đấy anh ạ!

Ngọc Toàn ngưng hồi lâu rồi tiếp:

- Em đọc sang truyện Đông Châu Liệt Quốc, thấy Dư Nhương đánh một nhát roi lên áo kẻ thù là Vô Tuất. Vô Tuất ốm chết luôn vì nhát roi đó (2). Em thật tình không tưởng tượng nổi. Anh ta cầm roi hé lên một tiếng cử hết thần lực quát mạnh một nhát vào chiếc long bào của Vô Tuất treo trên cành cây mà Vô Tuất rùng mình ngã lãn. Trên áo hiện lên vết bầm rướm máu. Thì biết sức căm thù đến mức nào ?

Ngưng một lúc Ngọc Toàn tiếp:

- Anh là người được thầy chọn đóng vai Nguyễn Trãi trong vở kịch “Nguyễn Phi Khanh ở biên giới” của Nguyễn đình Thi do Nguyễn thứ Nghi đạo diễn, nhớ không ? Hồi đó trong lớp ai cũng khen anh có khiếu đóng kịch. Cả trường đều rơi nước mắt vì buổi chia tay lâm ly của Nguyễn Trãi bên chân núi biên cương xơ xác với cha là Phi Khanh.

Tuấn đứng ngớ ngẩn như nghe nhắc chuyện cổ tích. Ngọc Toàn nói:

- Sao hồi đó anh khóc tài thế ? Khóc như thật ấy nhỉ ?

Tuấn vẫn đứng ngớ ra. Ngọc Toàn vẫn vui vẻ tiếp:

- Khóc đến đôi cả đám khán giả đều khóc theo.

- Phi Khanh nói gì ? Nguyễn Trãi nói gì anh quên rồi!

- Anh chóng quên thế. Nguyễn Phi Khanh bảo là thù nhà chỉ trả được khi thù nước trả xong. Con đừng nên khóc cho cha bị giặc bắt mà nên tìm cách lấy lại đất nước do giặc chiếm. Đó là con trả được thù cho cha. Nguyễn Trãi quì xuống chân Phi Khanh và oà khóc to lên đến đôi nước mắt tuôn thành suối mà ngày sau chúng học bài trong lịch sử có ngọn suối tên là suối Phi Khanh. Đó đó...

Ngọc Toàn nói xong khóc mũi, khóc ngất. Tuấn hoảng hồn, chạy lại ôm nàng dỗ dành:

- Ô kia, Ngọc Toàn, sao em khóc to thế. Có việc gì em phải khóc ? Em em có nín đi không ? Không, anh khóc theo bây giờ. Ngọc Toàn! Ngọc Toàn! Con Lu Lu cắn đứt khoanh súc xích rồi kia.

Ngọc Toàn quệt ngang nước mắt:

- Em cảm ơn nhà văn đã mách cho em cách trả thù. Bà cụ già còn giết được tên cướp để trả thù cho con bà kia. Sao em không..Thì ra ở đâu và vào tuổi nào...

Con Lu Lu chạy tới ngoắc đuôi bên chân chủ. Nó ghéch mồm lên rên rĩ như muốn nói với chủ rằng mình đã ngoạm hết khoanh súc xích mà vẫn còn thềm. Tuấn vỗ vỗ lưng nó. Tuấn thấy nó gầy hơn trước. Lông nó kém mượt hơn, đuôi nó cong lên chắn ngay giữa lưng như đã rụng bớt lông. Nó có vẻ vận động hơn đám chó nhà giàu, ăn no chỉ nằm trong ổ hoặc chạy nhong nhong ngoài đường, chẳng được cái tích sự gì.

- Anh thấy rằng nó có nhọn hơn không ?

- Vẫn thế!

- Em đã luyện cho nó sắc hơn đấy.

- Bằng cách nào ?

- Em quấn thêm bầy nhầy vào cổ con hình nộm, rồi em bảo lò thịt cho thêm da vào súc xích. Làm như thế nó phải cắn rứt cầu xé mãnh liệt hơn thì mới đứt ra mà ăn được. Như thế...ất rằng nó được luyện chắc và mài sắc hơn phải không anh ?

- Xưa nay anh nghe người ta nói mài dao mài kiếm chớ có nghe ai mài răng chó bao giờ đâu. Tụi nó cũng sắc rồi mà! Em không thấy những khúc xương bò nó còn gặm nổi sao ? Rồi Tuấn tiếp luôn. Em quả là một nữ phi thường xứng đáng con cháu Trưng Nữ Vương.

- Em là sinh viên Trường Trưng Vương mà! Anh quên rồi sao ?

- Sao anh quên được. Nhưng học sinh Trưng Vương đều mang tên Ngọc Toàn.

Vừa đến đó thì có tiếng vang vang:

- Mấy đứa nói lên gì cô đó ?

Tuấn nhìn lại: Thì ra cô Tòa, cô Cúc, Bà Ba, đi sau cùng là Bà Tuyết. Người nào cũng mang xách lùm đùm lè đề. Ngọc Toàn đỏ gối đỏ trên tay Bà Ba. Tuấn phụ giúp Bà Tuyết. Còn "Cô" Tòa thì ạch mang cái bụng chửa vô trước. Cô Cúc tự lực đem cái giỏ xách đựng cặp gà thiến lọt lại sau cùng. Cô dừng lại bên cái hình nộm và hỏi

- Mấy đứa bầy tập bắn bia hay làm gì mà dựng hình nộm đây ?

- Dạ, con tập bắn bia đó cô! Ngọc Toàn đáp.

Tuấn nói:

- Vợ con tập con Lu Lu bắn bia đó cô!

- Chó gì biết bắn. Tụi bây còn chưa biết cây súng ra sao nữa là!

- Dạ chó bắn bằng răng đó cô!

- Răng gì bắn được ?

- Dạ vậy mà vợ con tập nó bắn được. Để rồi cô coi.
Bà Cúc xách giỏ gà thiên đi vào. Tuấn còn hỏi vói theo:
- Cặp gà mập quá, cô xách nặng tay, đưa con xách tiếp cho.
- Gà thiên mập chớ sao. Ca ri để cúng ba con. Cô còn bỏ câu thòng. Cúng thì cúng cho có lễ vậy chớ ăn uống gì được, chết rồi!

Tuấn không muốn cho khúc nhạc đi xa hơn vào cung bi thảm nên hỏi:
- Còn có ai đến nữa không cô ?
- Cô chẳng rõ con à! Đám cưới thì mời mời, chứ đám giỗ đám ma ai nhớ ngày ai nghe tin thì tới chứ không có mời. Nhưng cô nghe nói đằng “mấy ông” tới đông lắm. Ai không biết bố vợ...con!

Nói xong cô Cúc đi vào nhà. Ngọc Toàn nhìn lại con Lu Lu đang cắn cây cọc dựng thẳng hình nhơn. Ngọc Toàn quát nó nhưng nó vẫn chồm lên cắn vào bụng hình nhơn làm rom rách tung tóe ra.

- Mày cắn cái gì trong đó Lu Lu ?
- Có súc xích trong bụng “thằng chả” mà!
- À, phải. Mấy hôm nay em nhét thêm khúc súc xích trong đó.
- Chi vậy ? Nhiều mục tiêu quá nó khiến không xuể.
- Hễ nó không cắn tới cổ thì cắn bụng.
- Chợt thấy có người đi tới, Ngọc Toàn nói to lên.
- Trong bụng có lá gan. Gan cuốn mỡ lợn nướng để cúng bố.
Hai người khách đi tới dừng lại. một người hỏi:
- Tiểu thư làm gì dựng hình nhân thế ?
- Dạ cháu sắp đem chó đi trường đua Giảng Võ đấy ạ!
- Đua gì lại có hình rom ?
- Dạ kỳ này ban tổ chức thông báo là cuộc thi sẽ có hai môn Văn và Võ. Văn là chỉ chạy suông. Còn Võ thì phải chạy và hạ mục tiêu trước nhất. Hình rom tượng trưng cho quân địch. Con nào trúng cả hai môn văn võ thì được danh hiệu thủ khoa. Giải thưởng gấp đôi. Cả chó lẫn chủ chó được chụp hình đăng báo và lên Tivi đấy ạ.

- Ô, ngành đua chó tiến bộ dữ he. Rồi hai người khách đi vào nhà.
Thấy không có ai tới gần, Tuấn nói:
- Con Lu Lu ăn no rồi còn xuyt làm sao được ?
- Hôm nay là *bữa tiên*, mai mới là *bữa chánh*. Nếu hực bữa nay ta còn bữa mai. Lễ giỗ có hai bữa anh không hiểu gì hết.

- Em giỏi nhi!
- Em hỏi má chớ không phải giỏi gì! Bữa nay mấy cô tới nấu nướng. Sáng mai mới sắp cỗ chính. Em đã tính cả rồi.

Ngọc Toàn bảo:
- Anh dắt con Lu Lu đi dạo một tí đi, trở về em sẽ buộc nó tới sáng mai, giờ quyết định.
- Đêm nay em làm gì ?
- Đêm nay anh ở đây, không được đi đăng “*Đêm Màu Hồng*” nữa!
- Từ hôm em bắt đầu huấn luyện con Lu Lu anh biệt dạng ở đó luôn.
- Nhưng ngôi hoàng tử Lắc lại cho ai ?
- Ai muốn thì cứ trèo lên ngôi. Anh không tranh giành nữa! Học máu ra đầy mồm rồi!
Còn ra đăng đít nữa là hết kiếp!

- Lâu nay anh có gặp chú Tư Hồng Kỳ nữa không ?
- Anh có gặp lần nào đâu mà “nữa” ?
- Sao em nghe người ta đồn anh ở trong ban giao tế, giao dịch gì của chú ?

- Người ta nào đồn bậy vậy!

- Xí. Anh muốn đi Liên Xô, đi Mỹ gì mà hổng được lựa là phải nhờ tay chú Tư ? Em nói đi Liên Xô thiệt kia chứ không phải Liên Xô ở Vườn Hoa Canh Nông đâu!

- Liên Xô thiệt đâu còn mà đi! Mà Liên Xô nào anh cũng không đi hết á. Đi Liên Xô đó, thà đi *Đêm Màu Hồng* bảnh hơn. Nhưng mà anh nghĩ kỹ rồi, anh không có vô "hội Lắc" nữa.

- Anh mà không đi!

- Anh nói thật mà. Anh tu rồi.

- Anh mà tu thì trời sập một ngày ba lần.

- Anh nói thiệt mà. Anh thọ giáo với ông Đạo Sò rồi!

- Thiệt à ? Em cũng là "đệ tử" của ông đây! Chốc nữa em lên đó bắt con cá chép lớn về cúng bố.

- Cá chép ở đâu đó mà em bắt được ?

- Em có đặt thợ câu rồi. Chắc chắn có. Mấy con em cũng mua hết. Ông thợ hẹn em đến Cù Lao Ốc sẽ giao cá cho em. Ông ấy không cho đến nhà.

- Sao vậy ? Mua chui à ?

- Ông ấy câu chui nên sợ "kiểm hồ" bắt. Ông ấy không có mua Vé câu.

- Lâu nay anh chỉ đến Nghi Tâm xem hoa nhưng không có dịp ra Cù Lao Ốc. Bữa nào cho anh ết-coọc em đi mua cá được không ?

- Bữa nay chớ còn bữa nao ?

- Đi bằng gì ?

- Bơi! Em đùa hoài!

- Bơi pê-rít-xoa thiệt chớ đùa gì.

- Mình ngoạn cảnh Hồ Tây luôn. Lâu quá anh sa lầy mắt ở Hà Nội, không có đi đâu được cả.

- Sa lầy con Phụng Tiên ấy à ?

- Ghen hả ?

- Em vút anh cho nó chứ ghen gì ? Con nhỏ mới *ra rừng* lại mê xem hình độc! Thôi, chiều nay đi Hồ Tây chơi. Nếu có trăng ta thưởng trăng luôn. Em đã học bài thuộc lòng "Đêm trăng chơi Hồ Tây" trong đó có câu: "...Anh trăng rọi xuống, tựa hồ có muôn ngàn con rắn vàng bò trên mặt nước" ở trong sách Quốc Văn trích diễn, anh còn nhớ không ?

- Em nhắc thì anh mới nhớ ra!

- Anh không nhớ gì hết!

- Nhớ em chớ sao không ?

- Thôi đi đừng có nịnh!

- Ủ, ừ. Anh nịnh em đây! Thì đã sao nào ? Yêu em!

- Ghét cái mặt. Yêu với chả yêu. Yêu mà người ta kêu "đổi đĩa thay kim" là vô lý ngay.

- Thôi mà chuyện xưa rồi em. Anh đã xin tội rồi. Em có tử hình anh thì hồn anh vẫn yêu em. Anh càng yêu em hơn bao giờ đó Ngọc Toàn ạ. Bây giờ anh mới thật hiểu em. Em bây giờ không phải là em như anh hiểu trước kia.

- Để em vào xin phép mẹ rồi mình đi Hồ Tây.

Bà Tuyết nói:

- Vợ chồng dắt đi đâu thì dắt chứ xin phép nổi gì. Đây là lần đầu tiên mẹ thấy hai con đi chung với nhau. Sẵn dịp lên Hồ Tây ghé ông Đạo Sò xin cho mẹ một quẻ xem năm nay mẹ mắn ần có khá không ? Mẹ tuổi Tý sinh giờ Ngọ.

Tuấn đáp ngay:

- Tý mạng Kim. Ngọ mạng Mộc. Con chuột sa hũ nếp. Năm nay mẹ trúng to. Nếu là nhà nông thì lúa vô nứt niên bồ, còn nhà buôn thì tiền vô ngập nhà băng tỷ tỷ..

Rồi Tuấn chờ Ngọc Toàn đi bằng xe dream loại “bình dân cơm phở” lên Hồ Tây bằng ngã Nghi Tàm. Hai đứa thuê thuyền bơi ra Cồn Ốc nơi người câu cá chui hện sẽ mang cá đến cho Ngọc Toàn chiều nay.

Ngọc Toàn đã từng đến đây nên chiều nay dắt Tuấn đến thẳng ngôi miếu của ông Đạo Sò. Ông Đạo nhận ra cô gái bèn nói:

- Ngươi ông sẽ đem cá đến cho cô nương trong chốc lát.

Tuấn đi trên võ ốc quanh mép hồ. Cây cỏ lưa thưa sóng liềm bờ đất chỉ một thoáng là đã đi hết bề vòng cù lao. Tuấn bất ngờ gặp một người đàn ông đầu bạc trong am: Chín Úi!

- Sao chú đến đây ?

- Sao mày đến đây ?

- Tôi tìm đường tu!

- Thì tao cũng thế! Ông Đạo là bạn nối khố của tao mà! Tao muốn tu lúc nào mà không được! Mày tu mà còn dắt con nhỏ nào theo kia ?

- Vợ cháu đó chú!

- Vậy à ? Tao có nghe bà chị nói nhưng nay mới biết mặt đây! Mày lên đây xin bùa phép gì của ông Đạo hay là đi dạo cảnh ?

- Dạ cả hai.

- Thế thì đi dạo trước đi rồi hãy trở lại xin bùa.

Tuấn nghe nói thế thì không muốn ở lâu trên đảo nên dắt Ngọc Toàn xuống thuyền bơi đi. Trước cảnh trời nước mênh mông, Ngọc Toàn hỏi:

- Đi đâu bây giờ anh ?

- Em muốn đi đâu anh đi đó!

- Anh muốn đi đâu em đi đó!

- Chỗ nào có em thì anh đi.

- Chỗ nào có anh thì em đi.

- Đi về phía sen nở kia, em thấy không ?

- Đâu nào. Anh chỉ cho em xem với!

- Đấy xa xa kia, những đốm màu hồng!

- Anh chèo đi!

- Anh không muốn chèo, anh chỉ muốn thả trôi bèo bồng đến bờ nào thì đến. Nhìn em anh có ý nghĩ hay hay về tên em.

- Ý nghĩ gì ?

Việc gặp Chín Úi ở am ông Đạo Sò làm nảy ra trong đầu Tuấn lẫn Ngọc Toàn nhiều câu hỏi và ý nghĩ. Tuấn nói:

- Ông này mà cũng tu được nữa sao ?

- Ai tu lại không được.

- Ông ấy mà tu cái nổi gì!

- Sa..ao ?

- Dối thế!

- ?

- Ông chạy mỗi cho ông “Bác Sĩ Cây”

- Cây cũng là một dịch vụ như bao nhiêu dịch vụ khác.

- Nó không phải như em tưởng đâu.

- Nghĩa là sao ?

- Trên đời này cái gì cũng đởm hết! Thôi em đừng hỏi nữa.

- Em hỏi một câu nữa thôi.

- OK.

- Em cũng dỏm nữa à ?

- Không! Em là thứ nặng, cộng với con Lu Lu thì càng nặng hơn.
Thuyền trôi miên man. Đôi nhân tình nói với nhau những câu khác sang đề tài khác.

- Miên man vô tận như một ánh trăng trên mặt hồ không có nơi bắt đầu và cũng không có nơi cuối.

- Bây giờ em hỏi chuyện khác được không ?

- Chuyện ông Chín Úi chứ gì. Anh nói cho em biết chớ khỏi hỏi. Về lý lịch của ông ấy em đã nghe ở đại hội rồi. Lý lịch là một tờ giấy láo, láo tối đa, láo được cái gì thì láo, giấu được cái gì thì giấu. Ông ấy chỉ khoe công lao với đại hội, còn những sự thật khác thì ông ấy giấu. Thí dụ như ông là mối bạch phiến cho mấy ông trung ương.

- Mấy ông là mấy ?

- Mấy nghĩa là trên 2, em chỉ nên biết thế. Chả thế mà ông được đóng văn phòng trong Đêm Màu Hồng à ? Em biết chủ Đêm Màu Hồng là ai không ? (Là ai ?) Là con của một cụ nhón nhà ta đấy. Bà ấy có một đứa con gái rất đẹp muốn làm tài tử nổi tiếng và có hình trong album của ông Họa Sĩ mới vừa được đề cử làm công tác văn hóa ở đại hội đấy. Ông Họa Sĩ này cũng có một đứa cháu ngoại rất sexy được chọn vô ban bảo vệ sức khỏe trung ương mà ông ta muốn móc nó ra không biết đã móc được chưa ?

- Sao anh biết nhiều chuyện vậy ?

- Còn nhiều nữa cơ.

- Anh là nhân viên của chị Hai Thanh Xuân à ? Anh chết nghe! Anh bị tụi đó hốt hồn rồi hả ? Hừ! *Hoàng tử Lắc* mà chạy sao khỏi *Hoàng Hậu Trắng* ?

- Chuyện qua rồi em ơi! Anh đã giác ngộ rồi. Tất cả chỉ là mộng ảo. Những giấc mộng mị do Chín Con Chó, Mercedes...gây nên, giấc nào cũng thế. Chán chương bi đát và thù hận nhau chứ chẳng tìm thấy chút gì quý giá còn lại. Anh muốn trở lại làm người lương thiện, đi học hành, đi làm việc đàng hoàng, chiều về ăn cơm nhà với vợ, bế con đi dạo với vợ và con chó Lu Lu.

- Anh nói những lời như thế khi mặt hồ không nổi sóng, khi thời gian này không còn “thiên đàng”, chứ mà...khi anh thoảng nghe kèn trống thì anh là con qui.

- Đề rồi em xem. Tính anh là khi anh đã quyết làm một việc gì thì làm không bỏ cuộc nhưng khi đã bỏ thì không bao giờ quay lại.

- Anh nói gì bây giờ em nghe cũng hay hết, nhưng ngày mai, ngày kia không biết anh còn nhớ không ?

- Anh thề với em với trăng với nước đêm nay!

- Anh không phải thề thốt. Em chỉ mong anh đừng nói ngược lại hoặc tối thiểu anh đừng quên.

- Em muốn gì anh cũng làm theo cả. Anh đã đùa và phung phí quá nhiều. Kể từ nay anh sống, quý từng phút một cho anh và cho em. Ngọc Toàn cho anh gọi là Ngọc Tuyên được không?

- Sao thế ?

- Ngọc Tuyên là suối ngọc. Suối ngọc là đường lên Thiên Thai.

- Không uống rượu mà đã say! Lại lèm bèm (Anh không lèm bèm) Bộ không còn con đường nào khác hay sao ?

- Anh không biết. Vì anh chưa từng lên Thiên Thai. Chỉ thấy bài hát của Văn Cao vừa trình bày trên video thì thấy Ngọc Toàn là đường lên Thiên Thai:

...Bâng khuâng chèo khuấy nước Ngọc Tuyên
Ai hát trên bờ Đào Nguyên
...Đèn soi trăng lên, nhạc lắng tiếng quyên
Đâu đây nổi niềm thương nhớ
Này phút Bồng Lai, là cả một thiên thu.

Ngọc Toàn hỏi:

- Sao anh hát có mấy câu vậy ?

- Anh bắt đầu từ câu có chữ Ngọc Tuyền cũng như đời anh bắt đầu từ chữ Ngọc Toàn.

- Anh lẩm mòm...m lẩm...ẩm!

Chữ mòm bị cắn làm đôi trong những làn môi. Rồi Tuấn hát nho nhỏ tiếp:

Đàn xuôi ai quên đời dương thế

Đàn sao xuyên đàn lưu luyến cuộc tình duyên

Thiên Thai chúng em xin dâng..chàng hai trái đào thom

Ái ân thiên tiên em ngờ phút giây có một lần

Ngọc Toàn gạt tay Tuấn ra:

- Anh sửa lời của người ta đấy à ?

- Anh sửa gì đâu ?

- Câu hát của người ta là “xin dâng hai chàng trái đào thom” mà anh dám sửa ra là xin dâng chàng hai trái đào thom.

- Trái đào thom với hai trái đào thom thì cũng là đào thom!

- Nhưng “hai chàng” có nghĩa là Lưu Thần và Nguyễn Thoại còn đào thom là đào tiên, chỉ một trái tượng trưng thôi chứ đào ở đâu mà nhiều thế ?

- Khà..khà! Tuấn cười trừ, thì anh thấy nó cũng không khác nhau là mấy hề..hè..

Ngọc Toàn đập vai Tuấn:

- Anh thiệt à...Lật thuyền cho coi.

- Hè..hè..

- Đã bả..ào..đùng!

Tuấn thò tay ra be thuyền ngắt một hoa sen đưa lên mắt Ngọc Toàn:

- Anh tặng em đấy. Mắt em giờ chỉ toàn màu hoa. Em là đóa hoa. Thuyền như chiếc lá trôi bèo bồng. Trời ngã về chiều. Gió thổi về hướng Tây, nước khua lách tách mạn thuyền.

Ngọc Toàn kêu khê:

- Nước tràn rồi kia. Coi chừng lật...

- Ngọc Toàn, Ngọc Tuyền! Anh muốn chết với em! Thuyền cứ lật đi nào!

Gió thổi mạnh, ngọn thuyền lắc lư. Nước tuôn hai bên thuyền đầy cái hoa sen trôi man mác trên mặt hồ. Ở phía Chùa Sài Tích một nửa mặt trăng đã nhô lên khỏi đầu rặng cây. Mặt hồ bắt đầu xao xuyên. Từ phút này nước mới gặp trăng và cuộc sống mới bắt đầu.

Cuộc du ngoạn trên hồ làm cho thời khắc dừng lại.

Hai đứa trẻ chiếc thuyền thuê cho nhà thuyền. Tuấn còn tiếc rề:

- Trăng nhú bên kia rồi. Mặt hồ đang giỡn trăng. Ta ở rón lại một tí đi em!

Ngọc Toàn nói:

- Về nhà còn lăm việc mẹ cần sai bảo. Con gái gì ngày giỗ bố lại đi quên đường về thế kia! Hôm khác sẽ đi!

- Hôm khác là hôm nào ?

- Hôm nào đi là hôm khác chớ còn biết hôm nào ?

Rồi Ngọc Toàn ngồi lên pơc ba ga xe dream đập lưng chông:

- Đi mau lên. Ở nhà mẹ không biết chúng mình đi đâu.

- Thì mình đi mua cá mà lỵ.

Nghe nhắc đến cá, Ngọc Toàn hoảng hốt bảo Tuấn trở lại thuyền.

Tuấn cười:

- Hôm nay thợ câu thất mùa, không có cá, ủa...

- Ủa gì, tại anh đấy.

- Thôi mai anh đi chợ Đồng Xuân lại gặp cá tươi mà. Ông ấy không bán cho mình thì

mang đến chợ chợ đi đâu. Cá tươi bao giờ lại ế ?

Rồi hai đứa trở lại dốc Nghi Tàm. Trăng lên lấp mô trên đầu rặng cây chùa Sài Tích. Ngọc Toàn đuổi phía sau cho Tuấn dắt xe lên, những mấy chục bậc gạch. Vừa thở Ngọc Toàn vừa cầu nhàu:

- Con gái gì ngày giỗ bố lại đi...
- Đi với chồng chứ đi đâu ? Me có rầy em, anh chịu tội.
- Mau lên đi!
- Anh bay đây này. Rồ..vú..út.

Tuấn chạy như bay thật. Ngọc Toàn phải rập người xuống và kêu lên:

- Anh bớt ga lại.
- Nhưng Tuấn vẫn ‘bay’, đến đầu đường Quan Thánh thì Ngọc Toàn gắt to:

- Anh đưa em lái. Anh liều như thế không khỏi công an phạt.
- Nghe nói ‘bị phạt’, Tuấn chạy chậm lại, Ngọc Toàn lại gắt:

- Anh đi đâu thế ?

-Đi Chợ Đồng Xuân mua cá.

- Bây giờ là chừng nào mà mua cá ở Chợ Đồng Xuân ?

Nghe thế Tuấn vọt luôn ra bờ sông ít xe cộ rồi vòng về phía ‘bảo tàng cách mạng’ đi qua hông nhà hát lớn. Tuấn bớt ga chạy chậm lại. Ngọc Toàn vẫn gắt:

- Anh đi bờ hồ làm gì ?
- Khi khi..anh tưởng mình là đám cưới như ngày nọ!
- Anh mơ đấy à ?
- Trông kia nhà hát diễn tuồng gì mà chật rập thế kia.
- Ở ngoài mà biết chật rập!

-Thấy các thứ xe gôi, xếp hàng dài nhằng thế kia thì biết chứ!

Vừa nói Tuấn lượn qua mặt tiền nhà hát và kêu lên: Ô, kịch nói! Trông kia!

...Ngọc Toàn ngó lên góc nhà hát thấy trong lưới chữ quảng cáo: ‘*Hồn Trương Ba...*’ còn ‘*Da hàng thịt*’ đâu ?

- Thì cũng trong đó chứ đâu!
- Mình xem đi anh. Em nghe nói vở này lần nào diễn cũng bán hết vé trước 2 ngày.
- Em không sợ về nhà mẹ rầy à ?
- Em đã lo liệu mọi việc cả rồi. Chỉ còn nhà sư tới đọc kinh. Ông ấy tự đến bằng xích-lô,

không phải rước!

- Xem thì xem. Anh cũng muốn xem lâu rồi nhưng chưa có dịp. Họ có mời bố mẹ nhưng lần đó mẹ cho bà Cán và anh Xe hai tấm vé thượng hạng. Bà Cán chỉ xem một lúc rồi đòi về, anh Xe phải kiếm cách giữ lại. Nhưng cả hai về thuật lại anh nghe không hiểu gì cả. Chán mới đòi!

- Thì bữa nay xem cho hiểu.
- Nhưng mà, thôi được. Cứ đến...phòng bán vé xem. Nếu hết vé thì mình xem chui.
- Chui sao lọt cửa sắt.
- Em lo gọi xe đi. Để anh đi tìm vé!

Tuấn trao xe cho Ngọc Toàn rồi bước lên thêm. Cửa đã đóng, lại có tấm bảng HẾT VÉ treo ở đây. Nhưng Tuấn vẫn gọi qua song sắt:

- Anh ơi anh! Ông gì ơi!
- Gọi đến lần thứ ba mới có tiếng gắt trả:
- Hết vé rồi! Không thấy bảng đây à ?
 - Tôi đi trễ chứ không mua vé.

- Trễ gì trễ thế! Người ta diễn quá nửa rồi cũng nên!

- Ấy..càng hay! Nửa đầu tôi đã xem rồi. Hôm nay chỉ cần xem nửa cuối để tường thuật

cho lên báo.

- Tức là chỗ nào. Anh nói xem. Tôi biết ông bịa lý do để vào.
- Tôi đã xem đến chỗ ơ..ơ..
- Đây thấy chưa. Thê nhà báo đâu đưa coi!
- Chỗ con bé cháu nó sợ ông nội nó “bê nát hoa” với bàn tay thọc tiết lợn.
- Anh nói sai rồi. Không phải bê nát mà “chân dẫm nát luống hoa hồng” Nhưng mà được rồi. Tôi cho anh vô. Xem được nhiều hay nhiều...không, không tôi không nhận “thủ tục đầu tiên” đâu. Gần nửa đêm hát rồi còn gì nữa mà thủ tục đầu tiên với đào...tiên.
- Nhưng mà...Tuấn quay lại thì Ngọc Toàn đang tới còn đồng nghiệp của tôi cùng đi.
- Cái anh này được voi còn đòi...khỉ!
- Dạ kịch nói diễn nhanh hơn Cải lương, phải hai người xem rồi về nhà bỏ túc cho nhau mới viết đủ cả đêm hát ạ!
- Thôi được rồi, vô trong đó tha hồ bỏ túc. Mau mau đi kẻo có người đi trễ đến nữa. Người xét vé khua chùm chìa khóa vừa mở cửa vừa làu bàu:
- Tôi phục các ông các bà. Vườn hoa thiếu cha gì bằng đá không ngồi lại cứ vô đây ngồi ghé mềm.

2 đứa xem chui, ghé đâu mà ngồi đành phải đứng tựa cột lẩn trong hạng cá kẻo, nhưng kịch hay xem không mỗi chân.

Trên sân khấu lão Trương Ba đang xoay tròn chặt thịt heo. Lão nói nhảm một mình:

- Lạ này, xưa kia tôi dạy học và làm vườn, sao bây giờ tôi lại làm nghề chọc tiết heo ? Tay tôi đầy máu me gớm ghiếc thế này ? Cửa hàng thịt này đâu phải là nơi tôi mài mực viết bài cho học trò.

Thời may có một chiếc ghé trống trên lô hạng nhất do một bà lớn vừa bỏ đi, người xét vé thấy cô gái đẹp bèn gọi tới cho ngồi. Còn Tuấn thì kiêng chân lên xem cho đến vắng. Thành ra hai đứa được xem miễn phí.

Ngồi trên poọc-ba-ga cho Tuấn đèo về, Ngọc Toàn hỏi:

- Anh xem được không ? Em cứ ngoảnh lại tìm anh suốt cả buổi nên không có hồn trí đâu mà theo dõi vở kịch, mãi tới lớp Thiên Tào Bắc Đẩu bị ông Đế Thích mắng thiên đình là đồ cà chớn rồi tới lúc hồn Trương Ba bay ra khỏi xác ông hàng thịt em mới hiểu vở kịch. Anh có xem được không ?

- Có chứ! Anh xem bằng mắt của em mà. Em có biết ai ngồi trước mặt em không ? Cái bà mặt áo dài nhưng đen có thêu hoa mai vàng đấy!

- Ai đâu ? Em không có để ý. Ngồi ghé chui em cứ thấp thỏm, còn dám ngó ai!

- Bà vợ ông tác giả của vở kịch đấy. Bà nữ sĩ gì gì ấy!

- Phải “Thuyền và Biển” đấy không ?

- Bà ấy đấy!

- Nếu phải xa em, anh chỉ còn bão tố!

- Nếu phải xa anh, em chỉ còn bão tố!

Chú Thích:

1.- Tóc dựng đứng lên làm bật mào

2.- Câu chuyện “Dự Nương đã long bào” đã được viết ra thành tuồng cải lương, tôi có xem hồi 7, 8 tuổi ở Đình làng Minh Đức quê ngoại tôi, nay đã hơn 50 năm không còn nhớ chi tiết nữa. Không biết tìm ở đâu ra để đọc lại. Quý vị nào biết xin mách cho để tôi bổ sung trang sách này. Xin đa tạ. (Xuân Vũ)

CHƯƠNG XXX

Đêm sao dài thế ? Về đến nhà mới hơn 10 giờ đêm. Nhưng Tuấn lấy lý do “đã khuya” nên ngủ lại nhà mẹ vợ. Bà Tuyết chưa bao giờ thấy thằng rể ngoan ngoãn dễ thương như từ ngày có làm đám cưới “oái” ở “*Đêm Màu Hồng*”. Bà tưởng nó như là đứa nào khác chứ không phải thằng Tuấn có hồn danh Hoàng tử Lắc, đập đồ bàn ghế ở *Đêm Màu Hồng*. Nay thấy nó hơi ngó ý tát túc lại đây thì bà xiết bao mừng rỡ. Bà liền tự tay đi dọn phòng cho hai đứa nó.

Tuấn và Ngọc Toàn không lạ gì nhau, nhưng hôm nay Tuấn mới hiểu rõ được cái kho vàng trong tim Ngọc Toàn. Nàng đem quyển truyện của nhà văn Maupassant đưa cho Tuấn và trở câu chuyện “*Mối thù truyền kiếp*”, “*Món nữ trang*”, “*Tình yêu*” và nói:

- Thảo nào người ta gọi nhà văn là “*Kỹ sư linh hồn*”

- Thế mà ở đại hội họ đến với khẩu hiệu “*Kỹ sư vô hồn*”! Em tìm đâu ra quyển sách này?

- Ở trong “*Đồng Rác Cũ*”

- Đùa hoài! Sách của nhà văn này mà ai bỏ trong đồng rác ?

- Em mua đồng dôm của một bà đồng nát. Mà cái công của em moi. Giời ơi là giời! Còn hơn một *tê* nữa! Bà ta sắp đem vứt đi. Bà lấy làm lạ sao em giả cho bả đến 100 đồng cụ! Thành ra cả người bán lẫn người mua đều may mắn như nhau.

- Anh đọc đi, để em ra ngoài xem mẹ có sai bảo gì không ? Con gái gì ngày giỗ bố mà đi “theo trai” tới 10 giờ đêm mới về.

- Sao em không nói đi theo chồng để mua cá về cúng bố ?

- Ừ thì đi theo chồng!

Ngọc Toàn khẽ hôn trên má Tuấn rồi đề ngựa chàng lên gối bảo:

- Nằm yên đây không được bỏ chân xuống đất, đến lúc em vào! Nếu em thấy anh lăn lóc sai vị trí sẽ phải phạt.

- Anh muốn bị phạt bây giờ này!

Vừa nói Tuấn quàng tay ngang lưng Ngọc Toàn riết xuống. Ngọc Toàn không vùng ra được hay nàng không muốn vùng ra. Nàng chỉ tát khẽ trên má chồng:

- Anh hư lắm!

- Hừ hừ...

- Buông ra để em xem mẹ gọi gì kia!

- Mẹ không có gọi đâu mà! Chỉ có tiếng nhà sư tụng kinh lè nhè ở nhà trước thôi.

Bên ngoài bà Tuyết và mấy bà bạn bàn tính xem ngày mai những ai sẽ đến, sẽ phải nấu thêm món gì, hoa lá phải chưng ra sao. Bỗng Ngọc Toàn bước ra nói chen vào:

- Mình cắm hoa sen được không hở mẹ ?

- Hoa gì thì được chứ hoa sen không được con ạ!

- Sao thế hở mẹ ?

- Ở Hà Nội này có nhiều nhà tôn trọng hoa sen tinh khiết nên chỉ dùng cúng Phật. Tòa sen là nơi độc nhất Phật tĩnh tọa.

Ngọc Toàn buột miệng nói:

- Chứ bố con ngồi tòa sen không đáng sao hở mẹ ?

- Đã bảo thế! Cái con nhà này! Bố là bố của con, chứ bố đâu phải là Phật. Phật mới là bố của chúng sinh.

Bà Ba Sao mang lễ vật tới cúng anh sui. Bà thấy con bé hôm nay sao đậm thâm và duyên dáng thế, bèn hỏi thử một câu:

- Hai vợ chồng con định hái hoa sen về chưng bàn thờ bố đấy à ?

- Lúc ấy con quên hái chứ nếu hái thì xuống chờ mấy cũng không hết.

Ngọc Toàn lờ nói “*Lúc ấy*” nhưng không nói là lúc ấy là lúc nào nhưng bà Ba cũng đoán ra được một đoạn, nên tiếp:

- Thế hai đứa đi trên Hồ Tây đấy à ? Hồ Tây thì về mạn Bưởi có nhiều sen lắm. Chẳng

mấy chóc mà sen sẽ giăng kính cả ven hồ phía Sài Tích. Trẻ con vùng Bưởi và Nghi Tâm hái trái và móc nõ sen.

Ngọc Toàn thấy mẹ chồng nói thế thì cũng không giữ bí mật làm gì, lại còn có ý như khoe chồng:

- Anh Tuấn bơi giỏi ghê me ạ. Anh ấy bơi vào giữa rừng sen rồi đậu thuyền ở đấy.

Bà Ba thấy con dâu và con trai thân thiết với nhau nên bỏ câu chuyện với mấy bà bạn và quay sang hẳn với cô dâu:

- Con lên đây có ghé lại cù lao Ốc, cù lao Tiên gì đó không ?

- Dạ có, đó là cù lao trái đầy vỏ ốc nên ông Đạo ở đấy đặt tên là Cù Lao Ốc chứ có cù lao Tiên còn Thánh gì đâu mẹ!

- Rồi con có nhờ ông Đạo bói cho má một quẻ không ?

- Dạ...

- Dạ có má! Tuấn từ trong buồng vọt ra nói hót. Con có nhờ ông Đạo Sò xù dùm cho má một quẻ. Ông nói cũng đúng y như con bói cho má vậy. Nghĩa là năm nay mà làm ăn trúng “nứt niền” đó má. Má thưởng cho con vài chục *tê* đi!

- Mà làm cái gì mà đòi tới mấy chục *tê* ?

- Con không có đóng cửa *Đêm Màu Hồng* để bao dân chơi như cô Tòa đâu má! Con sẽ sắm nữ trang cho vợ con đó má. Đùng ra con mới cưới vợ bữa nay.

- Vợ gì cưới rồi lại cưới ?

- Dạ, lần trước cưới “*dự khuyết*”, lần này mới cưới “*chính thức*” đó má!

Ngọc Toàn háy Tuấn:

- Anh nói chuyện gì đâu không hà!

- Anh nói thật đấy. Kỳ đó tuy cưới mà không cưới. Kỳ này tuy không cưới mà cưới.

Các bà nhìn nhau gật gù như có ý khen Tuấn. Bà Cúc không bỏ qua chuyện cô Tòa.

- Bộ cô Tòa có bao “*Đêm Màu Hồng*” cho *sân chơi* hay sao ?

- Tôi đi Chùa khẩn rằm: “Nếu tôi mang thai thì tôi sẽ bao *Đêm Màu Hồng* 24 tiếng đãi mọi người!” Tôi khẩn ở Am ông Đạo Sò thật mà!

Bà Ba nghe thế bèn nghĩ đến thẳng rể về nguồn của mình. Nó buôn trứng cây trứng, cái nghề đó biết đâu chẳng hót bạc ?

Nếu bà Tòa để được một đứa con thì uy tín của nền y học Việt Nam sẽ lên như điều gặp gió. Rồi con Thu sánh duyên với thằng chủ nhà băng bên Mỹ. Công việc của bà...mấy chục ông kẹ lớn cả trăm ông kẹ con đóng hụi chết. Bà chỉ cần nhắc phôn lên gọi và “*bỏ rào thưa*” mấy câu là hết *tê* này đến *tý* khác chạy vào túi bà. Tiền để tử nào cho vừa.

Ông Đạo Sò này bói trúng lắm. Bà bèn hỏi Tuấn:

- Sao con không nhờ ông bói luôn cho vợ chồng con luôn thể ?

- Dạ ông nói từ nay *Ô Kê* luôn luôn đó má.

Chập sau một người mặc áo vàng vào gặp thân chủ tường trình:

- Dạ thưa bà, như vậy là coi như tôi đã đọc các thời kinh Siêu Độ, kinh Sám Hối. Bây giờ tới phần cúng vong cho ông nhà. Vậy xin bà dọn một mâm cơm riêng để bần đạo làm lễ cúng vong. Rồi xả tang ba năm cho gia quyến. Xin bà hãy chuẩn bị dụng cụ. Sau khi cúng xong thì bà đem tất cả nhà vàng, và tang phục ra đốt hết. Đó là một phần quan trọng trong buổi cúng tế mãn tang hôm nay. Còn một phần nữa cũng quan trọng. Là đội sớ. Bần đạo cần một người con trong nhà quì đội sớ để khi làm lễ cúng vong xong thì đốt lá sớ mang tên tuổi ông nhà được ghi trong sổ đầu thai lên trần.

- Dạ xin Thầy giảng thêm về sự đầu thai cho chúng sanh được rõ ạ!

- Sau khi xét công đức và tội lỗi của người chết xong, Diêm Vương cho quì sứ dắt hồn người chết đi đầu thai tức là trở lại trần gian bằng ba con đường.

Đường thứ nhất là đường của những người khi còn ở trên trần thì làm nhiều công đức hơn tội lỗi. Họ sẽ được đầu thai lên trần vào cửa phúc lộc phú hộ danh sĩ. Có khi được vào ngôi chí tôn như Vua Đường Thế Dân bên Tàu. Sống làm vua, chết xuống âm phủ được kính nể và được cho trở lại dương trần cũng làm vua. Đó là một cửa. Còn một cửa khác cũng đầy vinh hoa phúc đức như ngài Tam Tạng tục danh là Trần Huyền Trân theo kinh Phật thì Huyền Trân thuộc dòng quyền quý mẹ là công chúa, cha là trạng nguyên. Huyền Trân tu được 9 kiếp. Đến kiếp thứ 10 thì đầu thai lên làm con công chúa và trạng nguyên. Kiếp này Huyền Trân được Vua Đường trao cho sứ mệnh đi sang Tây phương lạy Phật thỉnh kinh với pháp danh là Tam Tạng. Tam Tạng đã hoàn thành sứ mệnh sau 13 năm chiến thắng gian nguy, ma quỷ và mọi sự cám dỗ của giàu sang phú quý. Ở kiếp thứ 10 này Huyền Trân đã thành Phật gọi là Chiên Đàn Công Đức Phật. Như vậy Huyền Trân đã tu 10 kiếp, mười lần đầu đầu thai lên cửa phú quý.

Đường đầu thai thứ hai là đường dành cho hạng thường như thương buôn, điền chủ, không cao sang lắm, cũng không nghèo hèn lắm.

Đường thứ ba là đường dành cho những kẻ phạm tội nhiều và nặng như trộm cướp, giết người, tà dâm, nói dối, lường cân tráo đấu, lừa lọc, cờ bạc, gian tham... Những người này thì đầu thai lên thành người nghèo hèn hoặc thành gà vịt bị người ta giết lại, hoặc thành trâu bò, chó ngựa phải suốt đời lao碌 cực khổ để đền tội của mình. Còn nhiều lắm, nhiều lắm. Nhưng tôi chỉ phác sơ lược về cuộc sống tiếp của con người sau khi chết để người đời biết mà sửa mình hầu tránh khỏi tai nạn.

Mấy bà vừa dọn cơm cúng vừa huých nhau. Bà Cúc nói với bà Tòa:

- Tội mình có tội châu tướng không biết chết xuống dưới đó đi đầu thai đường nào ?

- Đường nào thì đường trong lòng tội mình cũng lặn theo một bộ tứ sắc, lên đây tìm nhau đầu chén mới.

Bà Ba nói:

- Châu tướng không có tội gì đâu. Chỉ khi nào “giấu rác” hoặc “tối hổ” thì mới có tội, tức là tội lừa dối bạn bè. Phải không ông Thầy ?

Nhà sư đang viết lá sớ bỗng ngược lên hỏi thân chủ:

- Dạ thưa bà, ông nhà đau ốm như thế nào mà qua đời ?

- Dạ..dạ..

Bà Tuyết bị hỏi bất ngờ lúng túng chưa biết trả lời làm sao, Ngọc Toàn đứng gần đó vọt miệng đáp:

- Dạ, bố tôi ngộ độc ạ!

- Hà ? Ngộ độc... Nhà sư giật mình buông bút. Ngộ độc thế nào ?

Ngọc Toàn tiếp:

- Dạ tôi không biết, nhưng trước khi chết, bố tôi còn trối: “*người ta giết tôi*”.

- Người ta là ai ? Nhà sư hỏi tiếp. Ông nhà làm chức to, công trạng lớn thế... lại bị ai giết.

Bà Tuyết nói lấp cho qua nhanh:

- Dạ ông nhà tôi ốm vừa khỏi nhưng thềm thịt vịt.

- Thì ra ông trúng thực thịt chứ không phải ngộ độc.

- Dạ thưa thầy... Ngọc Toàn mới vừa cất tiếng thì bị bà mẹ chặn ngang:

- Trẻ con nó không biết cho là ngộ độc đó thầy ạ!

Tự nãy giờ Tuấn đứng sau cây cột mắt nhìn nhà sư, tai theo dõi câu chuyện. Đến đây bèn bước ra ánh sáng hỏi:

- Dạ thưa thầy, xin lỗi thầy trụ trì chùa nào ạ ?

- Bàn đạo cũng phụng sự chúng sinh ở quanh Hà Nội đây thôi. Bây giờ cũng đã muộn rồi, bàn đạo xin rút lui về bản tự để tụng một thời kinh tại Chùa kéo trẻ.

Tuấn sốt sắng:

- Nếu vậy thì đệ tử xin đưa thầy về cho nhanh ạ.

Nhà sư hơi hối hả đứng dậy chào qua các bà rồi bước ra không đợi các bà nói lời từ giả.

Tuấn rảo bước theo sau nhưng ra đến sân, nhà sư vút tay nài và vọt ra đường gọi xích-lô.

Tuấn gọi:

- Thầy ơi, thầy ạ. Xin chờ tí. Thân chủ xin gởi tiền công quả.

- Khỏi ạ! Tôi không có ăn tiền ấy. Vừa nói nhà sư chạy nhanh ra đường và nhảy lên chiếc xích lô đậu sẵn ở đấy không biết vô tình hay cố ý.

Tuấn trở vào mở máy xe để đuổi theo, nhưng khi ra đến đường thì chẳng biết nhà sư biến hướng nào. Ngọc Toàn đứng ở cửa hỏi:

- Anh theo chi vậy ?

- À, a..a..nh biết thằng này không phải nhà sư.

- Sao vậy ?

- Nó tên thằng Liêm sút chớ nhà sư gì.

- Sao anh dám nói vậy, tội chết!

- Nó vào động chơi quít bị dân chơi đề cắn mất một bên tai. Nên gọi là *Liêm sút*. Nhưng nó vẫn tiếp tục đi chơi, giả ăn mày, mặc áo cà sa bị công an đuổi chạy lọt miệng cổng sái giò, đi cà sẹo mấy tháng. Nó mang thêm một hỗn danh nữa là *Liêm thọt*. Nó mang guốc, một chiếc dây một chiếc móng.

- Ông ta quăng đôi guốc kia kia. Ngọc Toàn trở chiếc guốc nằm bên đường dưới ánh đèn.

- Nếu chiếc bên phải dày hơn chiếc bên trái là đúng hẳn rồi. Me rước hẳn ở chùa nào vậy?

- Chùa Một Cột!

- Thế thì đúng rồi. Anh thấy báo nhân dân nói là nhà sư trước kia đã đi trụ trì chùa khác.

Không hiểu tại sao nó lại vô Chùa Một Cột được.

Bà Tuyết và mấy bà nghe tiếng Tuấn bèn đổ ra hỏi mỗi người một câu:

- Nhà sư nào ở Chùa Một Cột ?

- Ai mặc áo cà sa giả ăn mày ? Ai, ai ? Ai bỏ guốc ?

Tuấn đáp tỉnh tuồng:

- Dạ con nói vị hòa thượng cũ ở Chùa Một Cột không biết bây giờ dời đi đâu.

Bà Tuyết đáp:

- Ông này có bằng cao về Phật Học Tân Tây Lan hay Đài Loan mới về từ chính gốc đó.

Ông ấy có khoe với me xâu chuỗi của ông làm bằng gỗ bồ đề thứ thiệt.

Tuấn nằm bên Ngọc Toàn đọc nốt mấy cái truyện hồi sáng. Đọc xong truyện “Tình Yêu”

(1):

- Hay thật, ông nhà văn này, anh phục bằng sư tổ.

- Truyện nào thế ?

- Em chưa đọc à ?

- Em mới đọc truyện “Mối thù truyền kiếp” mà đã hết vĩa rồi! Chính truyện ấy đã xui cho em đi xuống Giảng Võ và bất ngờ gặp anh rồi chuộc được con Lu Lu về đây. Ta phải mang ơn nhà văn này nhiều lắm! Nếu em không mua được quyển sách này trong thùng đồng nát ở bên đường Cột Cờ thì em còn cầm Lá Diêu Bông đi lang thang khắp chân trời cuối bể chứ chưa gặp lại anh và chưa có đi hái búp sen ở Hồ Tây.

- Đưa tay cho anh gói đầu đi...rồi anh sẽ kể cho em nghe truyện “*Tình Yêu*” anh vừa đọc.

- Anh lại sắp “đổ đốn” ra rồi phải không ?

- Ừ, anh hư rồi. Hư mãi. Vì e..em!

- Thế nào “Truyện Tình Yêu”, kể đi!

- Anh bận quá. Để hôm khác được không ?

- Em chịu thôi!

- À, nó thế này này..!

- Thì kể đi nào! Thế này là thế nào ?

- Nó đẹp như thế này.

- Em bảo không nghe, em giận đây.

- Đây là đâu. Đâu nào ? Hi hi quay lưng thế kia làm sao anh kể..ê ? Ừ thôi, bây giờ bắt đầu anh kể..ê này. một buổi chiều kia bên ven hồ có một đôi chim...

- Anh bịa phải không ?

- Không! Có đôi chim thật.

- Truyện ở trong rừng sao anh kể nó ở ven hồ ?

- Thì ở trong rừng chúng nó khát, chúng mới bay ra hồ tìm nước uống gặp anh.

- Thế thì anh không nắm được câu chuyện, để yên, em bảo để yên, em kể hộ anh.

- Hi hi anh nghe đây em kể đi!

- Để yên mà thế hở ? Đôi chim đậu trên cành cây. Bỗng đâu một phát súng nổ.

- Ừ súng nổ bắt ngờờ..Kể tiếp đi. em kể..đi!

- Một con rơi xuống bãi cỏ xanh mướt tươi ngon cỏ. Con kia ngó xuống đất thấy cái ức trắng nõ..òn của..đã bảo anh để yên em mới kể được. Nó..không chịu xa bay mà cứ lượn vòng vò..ò..ng ngó xuống tình nhân đỏ máu.

- Rồi sao nữa ?

- Rồi sao anh bí..í..ít ấy! Thôi em không kể nữa.

- Em biết những giọt “máu” đó con chim kia cất hết để làm kỷ niệm...Em không tin à, hãy nhìn đây này! Tuấn rút chiếc khăn từ trong túi áo ra. Đây là kỷ niệm thuyền hái sen Hồ Tây.

Dưới ngọn đèn mờ Ngọc Toàn nhìn không rõ chiếc khăn, chỉ thấy màu hồng in trên nền trắng. Nàng đưa tay che mặt và lí nhí trong miệng câu gì hay do Tuấn nghe tiếng vang lại từ đâu xa. Rồi chàng đặt chiếc khăn lên người Ngọc Toàn. Và trùm phủ nàng lẫn chiếc khăn bằng cả người chàng, đời chàng.

Thuyền vẫn bập bênh trôi ven hồ giữa một tiếng gà vọng lại từ một dĩ vãng nào không xa.

...

- Ngọc Toàn, dậy dậy sắp sáng rồi. Thuyền đến bờ rồi!

- Em có ngủ đâu! Em thức chờ sáng đấy chứ!

Tuấn ngồi bật dậy cầu nhàu:

- Thằng *Liêm sứt* sao trụ trì Chùa Một Cột được ?

- Anh có trông nhầm không ?

- Nếu anh có trông nhầm đi nữa thì việc gì nó phải chạy quãng cả guốc thế kia ? Kể gian suýt bị chộp, nên mới sợ chạy hoảng thế chứ!

Ngọc Toàn gạt ngang:

- Thôi gác lại đó đi.

Rồi Ngọc Toàn ngồi vào bàn trang điểm

Hôm nay Tuấn ngạc nhiên thấy vợ đẹp lộng lẫy với chiếc áo dài cổ truyền dân tộc lâu lắm không mặc. Chàng cứ đăm đăm nhìn, Ngọc Toàn nguyệt:

- Nhìn gì nhìn thế ?

- Trông em khác hẳn xưa. Đẹp hơn bữa cưới.

- Anh ăn mặc chỉnh tề đi rồi ra cúng bố.

- Em ngồi lên giường chút đã.

- Thôi đi mà! Hết thì giờ rồi!

Tuấn lôi tay Ngọc Toàn ấn xuống giường:

- Nhấn hết áo! Anh lại hỏng.

- Ngọc Toàn vừa chống vừa vâng theo, ngồi.

Tuấn quì xuống chân Ngọc Toàn, rử rử lấp bắp:

- Em đúng là người con gái Hà Nội. Hà Nội Trung Vương.

Ngọc Toàn lôi Tuấn đứng dậy, hai đứa cùng đi ra. Bà Tuyết reo lên:

- Con gái tôi bữa nay đẹp thế ?

Ngọc Toàn bước đến bàn thờ đưa tay rút cây nhang đốt cắm vào lư hương, miệng khấn:

- Con gái của bố là Hoàng thị Ngọc Toàn hôm nay con chúc bố yên vui dưới suối vàng.

Nàng khấn thật nhỏ để mẹ không nghe nhưng Tuấn nhìn môi nàng cộng với những hành động lâu nay mà chàng thấy thì chàng đọc ra từng chữ một.

Đến câu cuối cùng nàng mới nói to lên:

- Xin bố phù hộ cho con báo hiếu.

Bà Tuyết thấy con rề và con gái sánh đôi như hình với bóng trong việc cúng tế thì rất lấy làm hài lòng. Bà rót nước ra cốc và khấn tiếp:

- Xin ông hãy làm chứng cho lòng thành các con và phù hộ chúng yêu nhau.

Bà chưa dứt lời đã òa lên khóc.

Tám ảnh trên bàn thờ như mỉm cười. Những ngôi sao trên quân hàm như cũng ánh lên lấp lánh. Cành tùng trên mũ lưỡi trai rung rinh.

Ngọc Toàn bỗng kêu to lên:

- Bố! Bố! Bố có nghe con nói gì không ?

- Thôi con, đừng gào to thế! Khách đến rồi kia.

Ngọc Toàn vào buồng trong thay áo và đến chỗ góc nhà nơi buộc con Lu Lu. Nàng hỏi mẹ:

- Bữa nay có những chú bác nào đến hả mẹ ?

- Đủ hết. Chú bác nào cũng đến thắp hương trên bàn thờ bố con. Con đem con Lu Lu ra đằng sau đi, để khách tới nó sửa om lên mắt không khí trang nghiêm.

- Không sao đâu má! Con đã bảo nó rồi! Bữa nay không được sửa tiếng nào.

- Nó khôn thế à ?

- Con đã tập luyện nó, hông hết 3 cái hình nộm rồi, má cứ tin con đi. Nó khôn lắm. Hễ con mở dây thả nó ra xuyt cái gì nó cũng đuổi, còn con không bảo thì thôi. Chó đua mà má!

- Má thấy con nuôi nó kỹ còn hơn bạn thân nữa. Con nói nó biết nghe sao vậy ?

- Nó biết nghe má à! Ngặt nó không biết đáp lại thôi, để chốc nữa khách đến, con bảo nó làm gì nó làm nấy cho má coi!

- Nếu gánh hát xiếc thấy, họ hỏi mua con bán không ?

- Nó không làm trò đâu má. Nó trung thành với chủ và bảo vệ chủ hoặc săn thú rừng thôi. Còn làm trò không phải là nghề của nó má à.

- Má thấy lâu nay nó phát tướng, nếu nó cất tiếng sủa, chắc chó xung quanh đây không dám lên tiếng nữa. Ngặt nó không sủa tiếng nào hết.

- Con dạy nó đừng có sủa linh tinh. Gặp chuột, thấy mèo đều sủa. Thậm chí con cóc nhảy ngang mặt cũng sủa ồn lên như giặc tới không bằng. Con dạy nó hễ sủa là có chuyện, đuổi đánh cắn xé!

Hai mẹ con đang trao đổi ý kiến thì một chiếc xe hòm đỗ lại trước đường rồi hai chiếc đồ tiếp theo. Hai chiếc này đi, ba chiếc khác tới, cứ đi cứ tới liếp. Hết xe hòm đến xe jeep, không có xe máy và xe đạp. Khách lũ lượt vào nhà kẻ đốt nhang người rót nước. Kẻ khấn vái bên bàn thờ, người chia buồn cùng gia chủ. Có người không nói gì cũng không khấn vái, cứ ngồi lặng thinh hóp trà mắt liếc nhìn lên bàn thờ lại ngó ra khoảng không.

Ngọc Toàn đứng ở trước cửa nhìn từng người khách bước vào. Nàng chờ người đầu bạc trắng, mặt gầy cúp. Nàng trông người đó đến, y như rằng người đó đến. Thế là nàng mãn nguyện rồi. Bữa giỗ hôm nay mà ông ta không đến thì mất hết ý nghĩa.

Ngọc Toàn giật mình đánh thót hai ba lần, tưởng người đó đến nhưng không phải.

Không phải! Ngọc Toàn nhìn con Lu Lu. Nó rất có kỷ luật. Nó nằm gọn gàng trên tấm đệm mồm gác trên hai chân trước. Mỗi lần thấy khách đến nó lại “hực hực” nhưng Ngọc Toàn gắt im thì nó không “hực” nữa.

Khách bên trong nhà bắt đầu ra về. Rải rác từng người, từng đôi. Có người đi ngang dừng lại vỗ đầu Ngọc Toàn khen đẹp. Có người xuýt xoa:

- Nếu tôi có con trai tôi sẽ xin con nhỏ này cho con tôi! Một bà nói:

- Nó là con dâu của bà Ba Sao rồi bạn ơi!

- Thế à!

- Chồng nó đứng đó!

- Bà Ba có phước nhỉ!

Cứ khách vào và khách ra.

Khách ra thì nhiều, khác vào thì ít dần.

Rồi chỉ còn khách ra, không có khách vào. Lễ giỗ chấm dứt không rộn ràng ăn uống. Và...người này lại không đến. Bất ngờ có một người mang lễ vật đến trong một chiếc mâm thau đậy kín. Bà Tuyết nhận chiếc mâm, gỡ ra. Đó là một đĩa cá hấp với nắm mè, bún tàu và tương đậu. Bên cạnh là một chiếc nón sắt thủng có hình cò tam sắc còn lờ mờ. Người mang lễ vật tự giới thiệu:

- Em là (Đại Tá) Nguyễn trọng Vĩnh, em nuôi của anh Cả. Anh Cả nhận em là em nuôi trong trận biên giới do anh chỉ huy bắt sống được 2 Tướng Pháp là Charton và Lepage. Đây là chiếc nón sắt của một lính Pháp tử trận. Lúc đó em là trung đội trưởng chỉ huy mũi xung kích một. Sau trận đánh em được anh Cả nhận làm em nuôi. Chiếc nón sắt em còn giữ tới bây giờ.

Viên Đại Tá lau nước mắt nói tiếp:

- Còn đây là đĩa cá hấp. Cá trầm hương rất nổi tiếng ở Thác Bản Giốc, anh Cả rất thích. Sau khi thắng trận về nghỉ quân ở Thác Bản Giốc chúng em lưới bắt được bọn. Anh bảo mang tặng Võ Đại Tướng một con. Con to nhất thì cho người phi ngựa kính biểu Hồ Chủ Tịch. Còn lại chia nhau trong đơn vị. Nay là ngày kỵ cơm anh nên em đến cúng anh món cá ngày xưa anh thích.

Bà Tuyết cảm ơn trong làn nước mắt, rồi đem đặt lên bàn thờ khăn vải:

- Đây là lễ vật đồng đội cũ từ chiến dịch giải phóng biên giới năm 1951 đem đến cúng ông.

Nói xong bà đốt nhang xá, còn Ngọc Toàn oà lên khóc tay ôm chiếc nón trong ngực nước mắt tuôn như suối:

- Bố ơi! Bố có nghe không ? Bố!

CHƯƠNG XXXI

Bà Ba đang ngồi trên giường đếm tiền. Những xấp bạc bên cạnh những xấp bạc. Những chồng bạc chồng lên những chồng bạc. Tiền nhiều quá là tiền. Bà Ba đếm mỗi tay rồi quên. Bà hỏi con Thu:

- Số triệu có mấy con “xi-rô”

Thu đáp:

- Sáu con! Má ghi con số 1, chấm một cái, viết 3 con “xi-rô”, má chấm một cái nữa rồi má viết luôn 3 con “xi-rô” nữa. Đó là một triệu.

- Sao nhiều xi-rô quá vậy. Xi-rô đâu có giá trị gì, viết mỗi tay quá, bỏ bớt được không ?

- Úy! Hồng được đâu má! Má bỏ bớt một con xi-rô thành ra có một trăm ngàn. Nếu má tính sổ thì má mất đi tới 900 ngàn.

- Con xi-rô trông không, đứng đó có ích gì ?

- Ấy, má cứ ghi đúng như con nói đi.
- Vậy mấy lành trước tao bỏ bớt mấy con xi-rô rồi tao đem đút vô băng cho gọn.
- Trời đất! Vậy mấy người trong nhà băng có nói gì không ?
- Họ chỉ cười cười và bảo tao đem gói tiếp. Cho nên kỳ này đem xong là tao đem đi gói.
- Từ rày má đừng bớt xi-rô nữa! Người ta nói trật con toán bán con trâu là vậy đó.

Bà Ba vung tay vươn vai cho bớt mỏi:

- Tao đếm riết rồi môi tay quá. Hồi nào tới giờ tao có đếm như vậy đâu. Bạc mình mang cả ôm mà không bằng bạc người ta một nắm.

- Tại bạc mình là bạc dỏm đó má, một đơ ăn một ngàn rưỡi bạc mình.
- Sao chánh phủ mình chịu lép như trâu vậy ? Minh in ra mình xài tội gì phải đổi lép như vậy ?

- Không phải người ta ăn hiếp mình đâu má! Tại thị trường giá cả đồng bạc.

- Sao mình không in đô la ra xài cho khỏe ?

Thu cười ngất:

- Con hông biết đâu má à!

- Bữa nào mà bảo ba mà nói với chánh phủ coi!

- Má bảo thử coi ba nói sao ? Nói rồi con Thu đứng dậy. Thôi con không đếm nữa. Để con đi rửa tay.

- Để về phòng mà đọc ba cái thư tình của thằng chồng chủ nhà băng Mỹ của mà hả ?

- Bạc mình vừa rách vừa dơ. Con nghe mùi mấc ói quá hà

Con Thu đi. Bà Ba ngồi lại đếm một mình, cứ được một tê, bà lại ghi một gạch rồi đếm tiếp.

Bà lảm bảm:

- Bạc gì bạc dơ. Cái con nhỏ!

Bà vừa xếp bạc thành chồng, vừa nhảm tính:

- Thêm 15 thằng cha Giám Đốc thụt két. 5 thằng muốn lên Tổng Giám Đốc, 2 tên thứ trưởng muốn lên bộ trưởng. Rồi 2 thằng tỉnh ủy muốn vô trung ương, một thằng cha ủy viên trung ương muốn vô bộ chính trị. Tất cả đều muốn leo lên ghế cao để quơ cho nhanh cho nhiều. Mười một thằng Giám Đốc tù treo...

Hụi chết hốt đều đều. Cứ mỗi ngày thêm vào chân hụi. Bà Ba làm ăn độc lập, hợp tác với các công ty "trau dôi đạo đức", "phục hồi nhân phẩm" của Đốc Rằn., với "trung tâm chính hình và đào tạo người mẫu" của Họa Sĩ Ngọc Sơn. Rồi mới đây chàng rể Bác Sĩ Về Nguồn của bà "tái hồi Kim Trọng" về mở "trung tâm Cây Thai và Chuyển Phái".

Với ngân ấy "công tác" bà Ba hái ra tiền.

Đếm được xấp nào bà quăng vô tủ xấp nấy. Cứ thế rồi đếm lại từng chồng rành lại. Rồi bỏ vô bao, đem đi nhà băng.

Từ ngày bắt bò với bà Tòa, hai chị em ăn nên làm ra. Bà Ba đem mối, bà Tòa bảo chồng. Từ 5 năm xử còn 2, 3 năm. Chung thân thành 10 năm. Từ hình hơi khó nhưng cũng mãn được. Dọa nó chết đến nơi rồi cho nó cái án chung thân thì bao nhiêu mà nó không trả ? 5, 70 tê là trò bỡn. Còn án treo nữa cứ lơ lửng đó bắt nó đóng đều đều, hễ chậm là "tòa án" xử lại. Bó bảo cũng không dám đóng trễ. Từ bàn thờ ông vải đến cái l. l mạ nó, nó cũng bán đi chạy thầy.

Độ này cần sa ma túy nhập qua biên giới bị bắt hoài. Quan tòa mệt lắm, cứ tịch thu phân nửa, còn phân nửa tùy nghi hoặc giao cho công an, hoặc giữ cho tòa làm hiện vật để xử. Vụ thằng "đại quéo" Vũ xuân Tê tội chết không oan. Đáng lý ra nó phải lòi cả duộc chết theo nó có cả Thiếu Tướng ngồi xe jeep chỉ huy đoàn buôn lậu nữa cơ đấy, nhưng rút cuộc thằng "đại quéo" hiên ngang đưa ngực lãnh đạn đồng thay cho các đồng chí, đồng chề...rồi tái sinh đóng lon Thiếu Tá.

Nói gì *công-ten-nơ* trên máy bay hay dưới tàu thì “thông cảm” nhau đậm sâu và nhanh lắm. Toàn bạc xỉn không hà!

Bà Ba bắt cá hai tay. Một tay ở ao nhà, một tay ở ao các bạn. Nhiều món vô bắt ngờ không thể tả được. Cái nghề vô danh này khỏe hơn mọi nghề, chỉ phải cái mang tiếng *ham* thôi. Cái tiếng xấu nói cho cùng, ai mà chẳng bị! Đến như cụ Hồ cần kiệm, liêm chính đi dép cao su, ăn cơm chỉ có bát canh rau với vợ chồng con cá lòng tong gỗ thôi mà rồi cũng có kẻ xoi xia nói lên sau lưng này kia nọ. Ôi thôi cái bụng người nào mà chả thối.

Bỗng đâu có tiếng động. Bà Ba giật mình quay lại thấy đức lang quân ăn mặc chỉnh tề, chắc sắp đi cơ quan:

- Tiền của tôi đưa cho bà đâu ? Ông bảo.
- Tôi gộp vô đếm rồi bó lại cả để gửi nhà băng!
- Tiền nào thì gửi. Còn tiền đó thì đừng!
- Sao vậy ?
- Tiền bắt mình, bắt chánh.
- Tiền gì mà bắt mình, bắt chánh ?
- Thì bà hãy cứ biết thế đi. Đừng có nhập vô các món khác. Tiền này để riêng ra.
- Các món khác thì mình chánh đây phỏng ?
- Cái bà này! Đã bảo đưa thì đưa đây!
- Thì được rồi, tôi trả lại ông. Ông trả cho người ta kéo phạm đạo đức.
- Bà biết tiền gì không mà nói thế ?
- Tiền bán đất, bán nước chứ tiền gì ? Mấy chục ngàn cây số vuông đất, cả trăm ngàn cây số vuông nước. Mà người ta chia cho ông có bằng ấy thôi à ? Theo công thức nào vậy ? Tứ lục, tam thất, hay 333 ? Xi, ông bao giờ cũng chịu lép như trấu ấy!
- Tiền gì mà bà nói thế ?
- Ông tưởng tôi không biết! Cả phố đồn rùm kìa. Cái Mùi cái Tý ở dưới bếp nó kháo nhau kìa, ông không nghe chứ tôi nghe. Tôi nghe đến ngạt tai.
- Bà nghe sao bà không cho tôi biết ? Để tôi kịp thời uốn nắn nó!
- Bí mật, tuyệt mật mà, cho ông biết sao được ?
- Cái bà này!
- Chúng nó bảo...Xí thậm thụt, Bà Bóng mà nhảy long tong. Nhảy lên nhảy xuống con ong đốt...
- Cái bà này! 3 cái vụ cắt đất cắt biển không có tôi trong đó đâu!
- Xí, cái bán mặt vậy mà đi “bán nước vôi” lên!
- Ai ai, bán nước vôi. Nước vôi việc gì phải bán lên ?
- Tôi biết đâu đấy! Ai bán mặt, tôi được tiền là được rồi. Ai cũng thế, riêng gì tôi! Người ta “nghèo” nứt đổ đổ vách nên người ta phải bán đất Hồ Tây. Không hết nghèo nên phải bán thêm đất nước biên giới để giảm nghèo xóa đói.
- Bà nói gì tôi không hiểu ?
- Ông mà không hiểu thì còn ai hiểu. Người ta bịt mồm ông chỉ bằng mấy tờ giấy dỏm đó thôi ư ? Ông toàn ăn miếng bầy nhầy bặt nhặt chứ không khi nào được miếng thịt mỡ sấn, thịt nạc thăn. Người ta thấy ông “liêm chính” quá nên người ta chia cho ông thế ông cũng vui lòng.
- Bà đừng nói thế. Hôm nọ tôi không biết tiền gì nên tôi mới nhận để đó. Nay tôi biết rồi tôi đem giả lại cho họ. Tôi sẽ nói thẳng vào mặt bọn ấy: Tiền bán nước, ai bán thì nhận, tôi không bán.
- Họ không cho ông trả lại đâu. Ông nên nhìn kìa. Thằng bí thư Đà Nẵng liêm chính quá đỗi nên bị đàn em giết hụt phải chạy thụt mạng ra Hà Nội xin việc làm đấy. Đây kia nữa, ông suôi của ông cũng vì không ăn cánh mà sau bữa cơm chiều lăn đùng ra chết tươi, 3 năm mới giỗ

hôm nay đây! Đi với Phật mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy. Ở đây toàn ma quỷ chứ không có bồ tát bồ tung gì đâu! Ông không ăn cánh với nó thì nó giết ông ngay. Ông còn là gì luật giang hồ? Xí, thân làm tướng mà đi cái xe thô tả vừa chạy vừa khạc như ho lao, ở cái nhà như cái miếu thổ thần, con dâu ông không thèm ở. Trông kia, thằng Trung Tá xách cặp cho ông cũng tậu 2 cái villa. Một cái cho vợ lớn, một cái phần vợ bé.

Ông Tướng bắt được mối, phăng ngay:

- Bà cũng muốn tôi..như nó hả ?

- Tôi không muốn thì ông cũng có rồi. Ông lên xuống với con y tá đó rồi ông chết như thằng cha Hai Hùng trong Sài Gòn. Chết không dám nói bệnh gì! Thằng Trung Tá quen nó cũng có 200 triệu để chạy thuốc cho con nó thắng kiện. Thắng rồi nó còn thuê đăng báo chụp hình nữa kia. Còn ông, ông có làm được vậy không ? Ông Tướng Ba Sao sắp lên Bốn Sao ở kiếp sau.

- Quái nhỉ, bà này bữa nay sao giỡ cái giọng gì...Bà học ở đâu cái lý luận phản động đó ?

- Tôi học ở đâu à ? Ở các đồng chí, đồng đội của ông chứ ở đâu ? Thằng thì lấy vợ người ta rồi bán chết cả chồng lẫn vợ mà vẫn là lãnh tụ anh minh, thằng thì ăn hối lộ một triệu đô của tư bản mà vẫn đứng đầu đảng. Ồi ời ời! Huân tước cần kiệm liêm chính chí công vô tư cho thiên hạ dẫn tai nghe.

Bà Ba nổi tam bành lên, bà lại tú mở toang 2 cánh ra trở vào trong:

- Đây bạc của con ‘‘hạm cái’’ này mới ngoạn được đúng 2 trăm triệu đây! Bên cạnh đó là bạc của đồng chí lớn bán đất nước chia cho ông. Ông đến mà lấy ra, để chỗ khác đi kẻo bản hết bạc của tôi. Bạc của ông là bạc liêm, bạc hính, bạc chí công vô tư, bạc sạch, bạc sẽ, bạc trong, bạc trắng. Còn bạc của tôi là bạc tham ô, bạc buôn lậu, bạc móc ngoặc, bạc trộm cắp, bạc móc túi, bạc hối lộ, bạc thụt két. Ông đem đi cất chỗ khác kẻo bạc tôi lây dơ lây bản sang ông!

Bà Ba hốt những bó bạc tung vãi ra đây và ngồi phetch lên giường rên ri:

- Bạc tôi là bạc xấu bạc hổ, bạc gian bạc lận..hừ..hừ..

Bỗng thằng Tuấn chạy vào đập cửa liên hồi:

- Ba ơi ba, có khách!

Ông Tướng ngó ra biết ngay người quan trọng đến bèn xốc áo vuốt tóc và sửa bộ quần hàm lại rồi đi ra. một ông già đầu bạc phều, mặt gầy cúp bước qua cửa trước. Ông Tướng mời lão ta ngồi. Lão ta vừa ngồi vừa nói:

- Đáng lý tôi phải đi đăng đám kỵ cơm đồng chí ấy! Nhưng vì vấn đề này cấp bách hơn nên tôi đến gặp đồng chí ở đây trước. Còn đảng kia vạn nhất tôi không đến được thì trong nội bộ với nhau cũng không đến nổi nào. Đây là vấn đề bang giao quốc tế không nên sơ suất. Mình chỉ làm hỏng có một tí mà mất 10 năm mới hàn gắn lại được. Nhưng hàn được rồi nó cũng đâu có y nguyên như xưa ? Nó sẵn sượng như khoai sùng ấy! Nuốt không vô mà vẫn khen ngon khen ngọt.

Tướng Hoàng su Phì nói:

- Thưa đồng chí, tôi chưa rõ đây là vấn đề gì!

- À, ra thế. Đồng chí ấy chưa có báo cáo cho chánh phủ và nhân dân rõ. Thôi trước sau gì rồi mọi người cũng biết để tôi xin công khai hóa cho đồng chí trước. Cái cái..vấn..vấn đề..đề đất đai đất nước ấy mà..tức..tức là..là..biên giới phía trên kia có phần sút mẻ..ủa..mới mẻ

- Dạ đất đai non nước của tổ tiên ta xưa nay dù có bị bom đạn, nhiều phần tan nát nhưng vẫn là nước non đất đai Việt Nam của ta chớ có vấn đề gì đâu ạ ?

- Đất nước ta bề dài có đến 2 ngàn cây số bờ biển, ở phía Bắc giáp ranh với nước bạn.

- Dạ vâng! Nhà thơ Xuân Diệu có câu thơ mô tả bờ biển nước ta rất tuyệt vời: ‘‘Sợi tơ tằm bờ biển luống quanh co’’

- Thơ văn nó có giá trị đăng thơ văn, chớ trong lớp 5 cũng đâu có đem thơ ra mà thay địa dư được! Ở đây tôi muốn nói về địa dư kia!

- Dạ địa dư là địa dư nào ạ ?

- Đồng chí chưa biết, để tôi nói cho đồng chí mà đồng chí cũng chưa nên phổ biến ra ngoài.
- Có gì bí mật sao đồng chí ?
- Có cái.. cái gì là mí.. mí.. bật.. bật.. đầu. Nhưng vấn đề là người nào cần biết thì biết, người nào chưa cần thì chưa biết. Chỉ có có vậy vậy thôi.
- Nghĩa là sao ạ ?
- Nghĩa là ranh đất ủa, biên giới nước ta bây giờ khác đi hồi trước.
- Dạ khác thế nào ạ ?
- Hồi trước thời Nhà Lý, Lê cắm ranh nước ta sai, rồi thời Quang Trung, Nguyễn Ánh công rấn cắn gà nhà, cắm lộn một lần nữa, tức là lấn ranh qua người ta bây giờ lịch sử xét xét lui, mình quấy, nên phải trả lại. Chỉ có vậy thôi hà!
- Ừa vậy sao cụ.. ủa đồng chí ? Sao không thấy bàn luận gì trong nội bộ ?
- Thì cũng không có gì phải bàn. Của người ta thì mình trả lại cho người ta. Mấy trăm năm nay họ không đòi huê lợi đó là may!
- Huê lợi gì đồng chí ?
- Thì đất của người ta mình xài mấy trăm năm nay cũng có hao hót không ít thì nhiều.
- Đó là ranh giới phân định trong lịch sử mà!
- Đồng chí nói vậy đầu được. Mà tính ra mình cũng còn lời nhiều chứ. Từ hồi 1950 người ta đã giúp mình rồi mà. Rồi tới khi đánh Mỹ người ta lại giúp một phen nữa. Không có sự viện trợ đầy tình quốc tế cao cả đó, mình làm sao có ngày nay. Xét theo chữ thủy chung thì ơn đền nghĩa trả, cũng hơi muộn đó đồng chí! Người ta thì ân bất cầu báo nhưng mình phải biết điều.
- Vậy nên bây giờ cắm ranh đất lại à cụ.. ủa đồng chí ?
- Thì có vậy thôi. Bao giờ mình muốn nhận lại thì người ta trả lại cho mình. Đất đai họ mệnh mông họ cần gì một thèo chó ngồi ló đuôi ? Rừng hoang rậm rạp chỉ chứa khí độc rần rít thôi.
- Vậy mình phải cấm cộc mới hả đồng chí ?
- Tuy mới nhưng cũng không khác cũ mấy đâu! Chỉ dòi cái mục Nam Quan qua bên chừng một cây số hay 2 cây số gì đó thôi.
- Chỉ vậy thôi à đồng chí ? Nhưng làm sao khiêng cái Mục Nam Quan đi được ?
- Không phải khiêng nó đi đâu. Ta chỉ lúi sang đất ta. Ở ngay Quốc Lộ thì lúi chừng 1, 2 cây số. Còn chỗ nào rừng thì 10, 12 cây. Riêng ở Cầu Đông Hưng thì mình cũng dòi cộc sang phía mình chừng một cây số rưỡi.
- Nghĩa là sao ?
- Ở kia, nhà quân sự gì lại ngớ ngẩn thế ? Chỉ có thế mà cũng không hiểu à ?
- Ông Tướng xoa tay:
- Như vậy chắc cái hang Cắc Cớ phải lọt qua phần đất bạn mới chia lại à ?
- Hang Cắc Cớ nào ? Ở biên giới phía Bắc có cái hang nào tên là hang Cắc Cớ đâu ?
- Cái hang căn cứ địa của bác ở hồi tổng khởi nghĩa 45 ấy mà!
- Đó là hang Pắc Pó bố nó ơi! Làm gì làm ác thế hở ông Tướng ?
- À, à. ‘‘Bất bố’’ chứ không phải ‘‘Cắc Cớ’’!
- Mình phải đấu tranh kịch liệt với tinh thần vô sản không khoan nhượng. Đại đồng, đất đai, vô biên cương đủ thứ nên cuối cùng các đồng chí ta cũng nhượng bộ. Nếu họ kém tinh thần vô sản thì họ đã đánh cái hang này hồi năm 1979 rồi! Nói chung hai bên nhân nhượng và thông cảm lẫn nhau. Đồng chí đi lên đó cắm mốc nhớ là hang Pắc Pó không phải hang Cắc Cớ nghe! Nhầm lẫn như vậy họ vác cộc cắm vô khơi Đèo Ngang kia đấy!
- Sao thế cụ ?
- Thì hang Cắc Cớ là ở Đèo Ngang, Đèo Ba Dội gì đó ở tận miền Trung lặn. Hang Cắc Cớ là tên bài thơ tục của Hồ Xuân Hương.

- À, à. Tôi nhớ ra rồi!

- Bây giờ thì cái hang Pắc Pó ở sát biên giới mới. Đứng trước miệng hang nói qua là nước ta, xích qua là nước bạn. Hồ Chủ Tịch đã chẳng nói: hai anh em như môi với răng là gì ? Nay mới thấy rõ đó là lời tiên tri.

- Nghĩa là về diện tích mình mất bao nhiêu ? Ông Thượng Tướng sốt ruột hỏi.

- Chùng 12 ngàn cây số vuông thôi. Nói ra...mất là không đúng đâu. Hồi đầu kháng chiến có câu hát ‘*Phá tan biên cương, loài người sống thân yêu*’. Nhưng ở đây mình đâu có phá. Biên cương còn đó mà! Sở dĩ tôi đến đây là để truyền đạt mệnh lệnh của đoàn thể cho đồng chí ngày kia lên biên giới làm lễ cắm cây cọc ở Quốc Lộ số một, cây cọc số 0 mặt bên kia ngó sang đất bạn, mặt bên này ngó sang đất mình. Mình chỉ lùi lại vài cây số chớ bao nhiêu!

- Nghĩa là Mục Nam Quan không còn đứng đó nữa à ?

- Đồng chí nói gì lạ vậy! Cái mục mục...vẫn đứng đó chớ đi đâu! Có điều là bước qua chỉ một bước là đất bạn...

- Còn bước lại cũng chỉ một bước là nước ta ?

- Không, không phải thế! Phải đi cả giờ thì mới sờ đụng cái mốc cũ.

- Trời đất, thế thì con suối Phi Khanh thuộc về nước bạn sao ?

- Đâu có xa xôi gì! Chỉ bằng từ Bờ Hồ lên Ba Đình thôi. Nếu không có núi non che khuất thì còn trông thấy.

Vừa đến đó thì có tiếng kêu oai oái ở trước cổng.

Hoàng Tướng quân nhòm người lên hỏi:

- Cái gì vậy u nó ?

Bà Ba bước vào mặt mày xanh lét:

- Chuyện lạ quá ông ơi!

- Chuyện gì ? Hoàng Tướng quân gắt.

- Bà Cán làm công cho nhà mình, tôi cho bà đi làm *cửu vạn* loại công việc linh tinh ở Chợ Đồng Xuân để kiếm thêm tí tiền còm.

- Thì đã đành! Rồi sao ?

- Mấy hôm này bà ấy đi lãnh mỗi hàng bơm rau câu vào đầu tôm.

- Việc làm gì kỳ cục thế ?

- Nhờ bơm rau câu mỗi con tôm nặng thêm được 20 %. Một kí cân được một kí 200. Chủ buôn *boa* cho bà 10 %. Bà kiếm được khá lắm. Có hôm bà ấy bị công an bắt, phạt tịch thu đồ nghề, nhưng rồi chủ lại sắm cho bà dụng cụ mới. Cho nên bà vẫn đi bơm. Ngày nào lắm tôm thì bà đem cả về nhà mà bơm, miễn sao giả lại cho chủ tôm tăng lên 20 % sức nặng là được!

Bà Ba ngưng lại một chút, đưa tay vuốt ngực để lấy lại sự bình tĩnh. Bà nom thấy người khách gương mặt quen nhờ đọc báo, bà biết là ai nên định rút lui để cho chồng tiếp khách. Nhưng Hoàng Tướng quân bảo:

- Rồi sao bà kể nốt nghe!

- Bữa nay tôm nhiều, bà mang cả về nhà kêu cái Tý bơm rau câu tiếp, nhưng trong thúng tôm có lộn một con to đầu kỳ quái lắm!

Bà Cán ở dưới bếp lên tiếp lời chủ:

- Người ta bảo tôm hùm làm một loại tôm quý. Ra, xứ mình cũng có cứ gì ở đâu mới có.

Bà giở nắp rổ ra cho mọi người xem.

Ông Tướng nói:

- Thì cũng là loài tôm thôi! Cái giống đi ngược và mang cút trên đầu chứ quý gì thứ ấy.

Bà Cán tiếp:

- Cả đời con chưa hề trông thấy vật gì kỳ quái thế này.

Bà Cán cầm nó lên tay tiếp:

- Con định bơm rau câu vào đầu nó và bán quách cho được việc. Chẳng ngờ nó huyết sáo inh lên. Con thấy lạ nên mang về ông bà xem!

Bà Cán ném nó vào rổ. Con tộm dĩa dựa rọc rọc, lắc qua trở lại trong thúng rồi nằm im.

Mọi người chú mục con tôm xanh ngắt, cái đầu to hơn cái mình, cặp càng quơ quơ, đôi mắt lộ ra ngời ngời lấp lánh ánh sáng, trong đầu có cái bọt nước di động.

Cụ cố nhìn bà Cán như bảo: “tôm gì huyết sáo!” làm bà ta lúng túng nhưng bà không biết lão già tóc bạc phều như lông chó Cò kia là ai nên cứ nói năng tự nhiên. Bà vỗ vỗ vành rổ gắt:

- Ở kia con qui! Sao lúc ở ngoài chợ mi huyết inh lên, bây giờ lại cầm tịt thế kia ? Môm méo mày đầu ròi ? Huyết lên coi nào kéo người ta bảo tao nói điều, nghe không ? ?

Bỗng con tôm quơ quơ mấy cái râu rụng gần hết, mắt nó long lanh lồi hẳn ra, mình nó uốn cong lên, đuôi xòe ra, điệu bộ rất hứng thú.

Reeng..Reeng..Reeng như tiếng cu gáy, tiếng đé kêu mà lại có pha tiếng cóc nghiền răng trong ấy nữa. Thiệt lạ đời.

Mọi người chưa hết ngạc nhiên thì bà Cán đập nắp rổ lại. Ông Tướng thấy cái nắp rổ đổ loét thì hỏi:

- Cái bảng đỏ ở đâu lạ thế ?

Bà Cán đáp:

- Dạ con cái nắp tràng bằng tre đan chứ ạ. Nhưng một người ở đâu không biết đến bảo: Lấy tám bảng đỏ này đập nó lại, không nhảy mất con tôm quý. Thế là ông ta giật phăng cái nắp rổ tre của con và ném cho con tám bảng đỏ này.

Ông Tướng quát:

- Điềm gỡ đây! Đem nó vô chảo đi! Tôm mí chả tép!

Nhưng tiếng huyết sao của chú tôm càng lờn lộn lên, inh cả nhà. Cụ già đứng dậy vùng vằng bước ra ngoài. Ra đến thềm còn ngoái cổ lại bảo ông Tướng:

- Thế nhè đồng chí! Ngày kia thì làm lễ cấm cộc. Bên phía bạn sẽ có giới chức cao cấp, bên ta cũng phải có cấp Tướng tương đương, đồng chí không nên trễ.

- Tôi có biết gì đâu mà đi cấm sùng cấm cộc! Tôi hoàn toàn mù tịt...

- Thì hãy cứ biết đến đây. Lão già chân bước xuống thềm mặt còn ngoảnh lại. Công tác xong về sẽ thăng lên một cấp. Tôi thay mặt đảng, không có đùa!

Ông Tướng đứng trân trân như bị trời trông.

- Đi ngay đi cho kịp!

Ông Tướng vẫn đứng trân trời, mồ hôi tuôn lạnh toát sống lưng, thịt giật từng mảng trên người, trời đất xoay vun vút. Ông phải chụp lấy chiếc cột gạch cho khỏi ngã. Cụ già quay lại nhỏ nhẹ:

- Đồng chí cứ đi đi! Lên đến thực địa khắc hiểu.

Nhưng ông Tướng cứ ôm lấy góc cột, bất động. Ông nghe một bàn tay vỗ nhẹ trên vai ông:

- Lệnh đây! Đồng chí Đại Tướng! Không thi hành là chống lệnh cấp trên ở mặt trận.

Ông Tướng vụt ngẩng đầu lên nhìn cụ già đầu tóc rói mù trắng như mây. Bất giác ông kêu lên:

- Bác Hồ! Bác Hồ! Con, con không hiểu gì hết bác Hồ ơi!

- Không thi hành là phản đảng! Chỉ có thế! Bác có sống lại thì cũng vẫn thế!

Ông Tướng bật lên tiếng khóc. Tấm thân to lớn của viên Thượng Tướng từng oanh liệt, chực đổ sầm. Qua màn nước mắt ông nhìn theo mái tóc trắng lác lư xa dần ra ngõ.

Bà Cán hãi quá chạy xuống bếp, va đầu vào bệ cửa, chiếc rổ trên tay bà văng xuống đất. Chú tôm hùm bò lênh nhênh, quơ càng lia lịa, cong mình lên như lấy hết sức để huyết sáo bản nhạc của loài thủy quái..reng reng reng, huyết huyết..

Bỗng có tiếng hò lên ngoài ngõ:

- Hấn đây! Nó đây Lu Lu!

Lão già chỉ kịp thấy một con chó to như con bò con chồm lên mình. Và tiết xuyt eo éo:

- Cấn cổ nó! Cấn! Cấn!..

Hai tay lão già chỉ kịp đưa lên che mặt và kêu lên ằng ặc:

- Người ta giết..tôi!

- Cấn cổ nó. Chính nó giết bố tao đây!

Hừ..hừ..Gâu gâu..Tiếng rên la lẫn trong tiếng chó ngoạm môi và trong máu loang đầy thềm. Hai người cận vệ từ ngoài xe chạy vào nhưng thấy bộ răng chó nhe ra nhọn hoắc thì đứng nhìn, không dám xông vào cứu Cụ nhón.

HẾT